

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG – DHHTTT16A

XÂY DỰNG ỨNG DỤNG QUẢN LÝ KHO CHO NHÀ MÁY

GVHD: Lê Thùy Trang

Lớp học phần: DHHTTT16A

Mã học phần: 420300350101

Nhóm thực hiện: ONETOFIVE

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 10/2023.

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN ÚNG DỤNG – DHHTTT16A

XÂY DỰNG ÚNG DỤNG QUẢN LÝ KHO CHO NHÀ MÁY

Sinh viên thực hiện:	Đặng Thị Thiện Hảo	(20043101)
	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	(20046741)
	Bùi Nguyễn Phương Duyên	(20048971)
	Đinh Hữu Khang	(20047741)
	Lê Hạnh Hải Đăng	(20063681)
	Nguyễn Đăng Dương	(20117931)
	Mã Hàn Quốc	(20007231)

Giảng viên hướng dẫn: Lê Thùy Trang.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 10/2023.

Mục lục

Chương 1: Phân tích yêu cầu của bài toán	1
1.	1
2.	5
3.	7
a)	7
b)	9
c)	9
Chương 2: Mô hình hóa chức năng và cấu trúc của hệ thống	10
1. Phân tích và mô hình hóa chức năng của bài toán	10
a)	10
b)	11
2. Mô hình hóa yêu cầu cấu trúc của hệ thống.....	51
a)	53
b)	55
Chương 3: Thiết kế hệ thống	54
1. Thiết kế CSDL	54
a)	56
b)	56
2.	70
2.1 Wireframe	69
2.2 Giao diện hoàn chỉnh	98
Chương 4: Hiện thực bài toán	117
1. Công cụ sử dụng	117
2. Cài đặt hệ thống	117
Chương 5: Đánh giá hệ thống	117

PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC (SINH VIÊN THỰC HIỆN)

Nhóm sinh viên thực hiện phân công công việc theo bên dưới:

ST T	Công việc	Chương 1: Phân tích yêu cầu của bài toán	Chương 2: Mô hình hóa chức năng và cấu trúc của hệ thống	Chươn g 3: Thiết kế hệ thống	Chươn g 4: Hiện thực bài toán	Chươn g 5: Đánh giá hệ thống	Viết báo cáo và làm slide
1	Đặng Thị Thiện Hảo	17%	17%	16%	20%	15%	85%
2	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	17%	20%	18%	20%	20%	15%
3	Lê Hạnh Hải Đăng	16%	13%	14%	18%	17%	
4	Đinh Hữu Khang	16%	13%	12%	12%	12%	
5	Nguyễn Đăng Dương	17%	18%	12%	10%	11%	
6	Bùi Nguyễn Phương Duyên	17%	13%	14%	10%	10%	
7	Mã Hàn Quốc		7%	14%	12%	15%	

Tên đề tài: Xây dựng ứng dụng quản lý kho cho nhà máy**Ngày bắt đầu:** 31/08/2023**Ngày kết thúc:** 23/10/2023

Thành viên nhóm

- | | |
|----------------------------|-----------------|
| 1. Đặng Thị Thiện Hảo | Nhóm trưởng |
| 2. Nguyễn Thị Tuyết Hoa | Time keeper |
| 3. Đinh Hữu Khang | Thư ký |
| 4. Lê Hạnh Hải Đăng | Người lưu hồ sơ |
| 5. Nguyễn Đăng Dương | Thành viên |
| 6. Mã Hàn Quốc | Thành viên |
| 7. Bùi Nguyễn Phương Duyên | Thành viên |

Kế hoạch chi tiết

	Công việc	Thành viên thực hiện	Mức độ hoàn thành	Nhận xét
Tuần 0 (Từ: 31/08/2023 Đến: 05/09/2023)	Quản lý kế hoạch sản xuất, Kết xuất đơn mua nguyên vật liệu	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Hoàn thành công việc	
	Quản lý nhập xuất kho (nguyên vật liệu và thành phẩm)	Lê Hạnh Hải Đăng	Hoàn thành công việc	
	Lập biên bản kiểm kê, thống kê	Nguyễn Đăng Dương	Hoàn thành công việc	
	Quản lý danh sách kho, quản lý nguyên vật liệu.	Đặng Thị Thiện Hảo	Hoàn thành công việc	
	Quản lý thành phẩm	Đinh Hữu Khang	Hoàn thành công việc	

	Cấp tài khoản và quyền truy cập	Bùi Nguyễn Phương Duyên	Hoàn thành công việc	
--	------------------------------------	----------------------------	-------------------------	--

Tuần 01 (Từ: 07/09/2023 Đến: 13/09/2023)	Xác định yêu cầu chức năng của actor quản lý kho	Đinh Hữu Khang	Hoàn thành công việc	
	Xác định yêu cầu chức năng của actor nhân viên kiểm kê	Bùi Nguyễn Phương Duyên	Hoàn thành công việc	
	Xác định yêu cầu chức năng của actor giám đốc	Đặng Thị Thiện Hảo	Hoàn thành công việc	
	Xác định yêu cầu chức năng của actor nhân viên kho	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Hoàn thành công việc	
	Vẽ use case	Lê Hạnh Hải Đặng, Nguyễn Đặng Dương	Hoàn thành công việc	
Tuần 02 (Từ: 14/09/2023 Đến: 20/09/2023)	Đặc tả actor Ban giám đốc	Đặng Thị Thiện Hảo	Hoàn thành công việc	
	Đặc tả actor Nhân viên kho	Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Lê Hạnh Hải Đặng	Hoàn thành công việc	
	Đặc tả actor Nhân viên kiểm kê	Bùi Nguyễn Phương Duyên	Hoàn thành công việc	
	Đặc tả actor Quản lý kho	Đinh Hữu Khang, Nguyễn Đặng Dương	Hoàn thành công việc	

	Mô tả bài toán	Cả nhóm	Hoàn thành công việc	
--	----------------	---------	----------------------	--

Tuần 03 (Từ: 21/09/2023 Đến: 27/09/2023)	Testcase actor nhân viên kho	Đặng Thị Thiện Hảo, Bùi Nguyễn Phương Duyên, Đinh Hữu Khang	Hoàn thành công việc	
	Test Case actor quản lý kho	Đinh Hữu Khang, Mã Hàn Quốc	Hoàn thành công việc	
	Testcase actor nhân viên kiểm kê	Lê Hạnh Hải Đăng, Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Hoàn thành công việc	
	Testcase actor giám đốc	Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Nguyễn Đăng Dương	Hoàn thành công việc	
Tuần 04 (Từ: 28/09/2023 Đến: 03/09/2023)	Vẽ sơ đồ Domain của actor nhân viên kho	Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Lê Hạnh Hải Đăng	Hoàn thành công việc	
	Vẽ sơ đồ Domain của actor quản lý kho	Nguyễn Đăng Dương, Đinh Hữu Khang	Hoàn thành công việc	
	Vẽ sơ đồ Domain của actor nhân viên kiểm kê	Bùi Nguyễn Phương Duyên, Mã Hàn Quốc	Hoàn thành công việc	
	Vẽ sơ đồ Domain của actor giám đốc	Đặng Thị Thiện Hảo	Hoàn thành công việc	

	Vẽ sơ đồ Domain tổng	Nguyễn Đăng Dương	Hoàn thành công việc	
--	----------------------	----------------------	-------------------------	--

Tuần 05 (Từ: 04/10/2023 Đến: 10/10/2023)	Thiết kế cơ sở dữ liệu cho actor nhân viên kho	Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Lê Hạnh Hải Đăng	Hoàn thành công việc	
	Thiết kế cơ sở dữ liệu cho actor quản lý kho	Nguyễn Đăng Dương, Đinh Hữu Khang	Hoàn thành công việc	
	Thiết kế cơ sở dữ liệu cho actor nhân viên kiểm kê	Bùi Nguyễn Phương Duyên, Mã Hàn Quốc	Hoàn thành công việc	
	Thiết kế cơ sở dữ liệu cho actor ban giám đốc	Đặng Thị Thiện Hảo	Hoàn thành công việc	
Tuần 06 (Từ: 11/10/2023 Đến: 18/10/2023)	Thiết kế giao diện wireframe cho actor nhân viên kho	Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Lê Hạnh Hải Đăng, Mã Hàn Quốc		
	Thiết kế giao diện wireframe cho quản lý kho	Nguyễn Đăng Dương, Đinh Hữu Khang		
	Thiết kế giao diện wireframe cho nhân viên kiểm kê	Bùi Nguyễn Phương Duyên		
	Thiết kế giao diện wireframe cho actor ban giám đốc	Đặng Thị Thiện Hảo		

Tuần 07 (Từ: 19/10/2023 Đến: 25/10/2023)				
Tuần 08 (Từ: 26/10/2023 Đến: 1/11/2023)	Thiết kế giao diện cho actor nhân viên kho	Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Lê Hạnh Hải Đăng, Mã Hàn Quốc		
	Thiết kế giao diện cho quản lý kho	Nguyễn Đăng Dương, Đinh Hữu Khang		
	Thiết kế giao diện cho nhân viên kiểm kê	Bùi Nguyễn Phương Duyên		
	Thiết kế giao diện cho actor ban giám đốc	Đặng Thị Thiện Hảo		
	Tạo cơ sở dữ liệu cho nhân viên kho	Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Lê Hạnh Hải Đăng, Mã Hàn Quốc		
Tuần 09 (Từ: 2/11/2023 Đến: 8/11/2023)	Tạo cơ sở dữ liệu cho nhân viên kiểm kê	Bùi Nguyễn Phương Duyên		
	Tạo cơ sở dữ liệu cho quản lý kho	Nguyễn Đăng Dương, Đinh Hữu Khang		

	Tạo cơ sở dữ liệu cho ban giám đốc	Đặng Thị Thiện Hảo		
	Hoàn thiện chức năng cho nhân viên kho	Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Lê Hạnh Hải Đăng, Mã Hàn Quốc		
	Hoàn thiện chức năng cho nhân viên kiểm kê	Bùi Nguyễn Phương Duyên		
	Hoàn thiện chức năng cho quản lý kho	Nguyễn Đăng Dương, Đinh Hữu Khang		
	Hoàn thiện chức năng cho ban giám đốc	Đặng Thị Thiện Hảo		

Chương 1: Phân tích yêu cầu của bài toán

1. Thu thập yêu cầu

a) Mục tiêu phỏng vấn: Thu thập thông tin về quy trình quản lý kho

Kế Hoạch Phỏng Vấn

Người được phỏng vấn: Quản lý kho		Người Phỏng Vấn: cả nhóm
Địa điểm	H4.2.1	Ngày phỏng vấn: 7/9/2023 Thời Điểm Bắt Đầu: 7:00
Đối Tượng	Quản lý kho	
Chương Trình	+ Quản lý kê hoặc kết xuất đơn mua nguyên vật liệu + Lập biên bản kiểm kê + Quản lý danh sách kho, quản lý nguyên vật liệu, quản lý thành phẩm	

b) Biên bản phỏng vấn

Đề tài: xây dựng ứng dụng quản lý kho cho nhà máy	
Câu hỏi	Trả lời
1. Việc quản lý kế hoạch sản xuất của kho diễn ra như thế nào?	1. Do ban giám đốc thực hiện, dựa vào thống kê trong kho để tham khảo và lập kế hoạch sản xuất, kho nhận được mới tính toán lập kế hoạch đặt đơn hàng từ nhà cung cấp nguyên vật liệu
2. Việc nhập - xuất các mặt hàng trong kho được diễn ra như thế nào?	2. Nhập kho là - Nguyên vật liệu dựa vào kế hoạch sản xuất để lên đơn đặt hàng gửi nhà cung cấp, sau đó nhà cung cấp gửi hàng. Sau đó nhân viên kiểm tra nguyên vật liệu nếu chất lượng đạt tiêu chuẩn thì lập phiếu nhập kho, nếu

	<p>không đạt thì lập biên bản để yêu cầu nhà cung cấp bồi thường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phẩm sau sản xuất nhập kho - Khi bán hàng mà khách hàng trả về thì cũng nhập kho Xuất kho - Nguyên vật liệu để nhà máy sản xuất - Xuất hàng theo đơn khách hàng <p>Trong hệ thống có nhiều kho</p> <p>Mỗi lần nhập và xuất đều có kiểm tra và có phiếu xuất và nhập</p>
3.Khi bán hàng mà khách hàng trả về thì hàng được nhập vô đâu?	3.Nhập vào 1 chỗ xử lý riêng. Trả hàng với lý do gì và chờ xử lý
4.Chờ xử lí nếu không có lỗi thì vô đâu?	4.Nếu không có gì nhập vô kho bình thường, nếu có thì thì xử lý riêng
5.Kho sản xuất về mặt hàng nào?	5.Sản xuất bánh kẹo
6.Thông tin đơn hàng gồm những gì?	6.Khách hàng, danh mục các sản phẩm,... sản phẩm gì số lượng bao nhiêu để minh đóng gói. Khi nhận hàng bởi có nhiều kho, những kho này lưu nguyên vật liệu và thành phẩm khác nhau nên khi nhận 1 đơn hàng cần điều phối để giảm thiểu việc di chuyển giữa các kho
7.Làm giao để theo dõi tình trạng hàng tồn kho	7.Kiểm kê định kì. Định kì kiểm tra để xem số lượng thực tế trong kho và số lượng trong dữ liệu giống nhau không. Nếu có sự chênh lệch thì phải lập biên bản ghi nhận và tìm hiểu nguyên nhân và sau đó cập nhật lại số liệu để trùng khớp với số liệu thực. Ngoài kiểm kê số lượng còn kiểm kê chất lượng cũng như hạn sử dụng.

	Để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Khi xuất hàng phải xem ngày hết hạn của nguyên vật liệu cũng như thành phẩm. Lưu phải ghi nhận những thông tin này thật chi tiết để khi xuất còn thời hạn. Những lô hết hạn thì mình xử lý.
8.Hạn sử dụng hết trước khi xuất kho thì xử lý như thế nào?	8.Tiêu hủy. Thường trước khi hết hạn kho phải báo cáo để bên bán hàng có kế hoạch giảm giá để bán hết số hàng đó giảm thiểu số hàng bị tiêu hủy. Nên trong kho phải có những cảnh báo những sản phẩm gần hết hạn thông báo trước để bên bộ phận bán hàng họ có chiến lược để đẩy mạnh bán các sản phẩm.
9.Kế hoạch sản xuất dựa vào thống kê thì dựa vào đâu?	9.Dựa vào số liệu nhập xuất, chi tiết đơn hàng, mặt hàng gì để xem nhu cầu để lập kế hoạch. Ví dụ thời gian trước số lượng hàng như thế nào hoặc đến trung thu thì trung thu năm ngoái bán như thế nào số lượng bán ra sao, trong thời gian vừa qua bán như thế nào để tối lập kế hoạch. Ngoài việc lập kế hoạch trước thì sẽ có tình huống trong quá trình tiêu thụ thì sản phẩm gần hết phải sửa đổi kế hoạch phải sản xuất thêm, vậy cần có cái cảnh báo là những thành phẩm nào gần hết để có kế hoạch sản xuất.
10.Phiếu xuất có những thông tin gì?	10. Ngày xuất, mã phiếu yêu cầu nào, xuất những gì. Việc sắp xếp thành phẩm như thế nào để tối ưu việc di chuyển và đóng gói. Hợp lý để khi mà mình xuất thì mình xuất từ từ một trong một kho hoặc là từ những cái kho gần nhau thay vì là cho người ta chạy vòng vòng từ kho này đến kho kia rất xa thì phải tối ưu phần này

11.Thời gian kiểm kê là bao lâu 1 lần?	11.1 tháng.
12.Nhà máy có tổng bao nhiêu kho?	12.10 kho
13.Lưu trữ trong kho gồm những thông tin gì?	13.Địa chỉ kho, mã kho, dung lượng tối đa, các kệ, đánh số mỗi kho có bao nhiêu kệ, mỗi kệ đựng bao nhiêu thùng , tên thường sẽ lưu ở khu vực nào, số kệ để lưu
14.Gồm những bộ phận nào?	14.Ban giám đốc xem thống kê để quản lý được số lượng tồn trong kho... từ đó lập kế hoạch sản xuất và duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu từ nhà máy. Có các bộ phận phụ trách nhập hàng và lưu trong kho và bộ phận xuất kho xử lý các đơn hàng để xuất
15.Phiếu lập kho và phiếu xuất kho có vấn đề thì xử lý như thế nào	15.Khi nhập phải kiểm tra khi xuất phải kiểm tra thì có vấn đề xảy ra mình phải ghi biên bản. nhập thành phẩm về nhà máy mình kiểm tra về số lượng còn nguyên vật liệu kiểm tra cả chất lượng và số lượng. Khi kiểm kê trùng khớp số liệu thì ghi biên bản và kết luận là đến ngày kiểm kê không có vấn đề gì. Nếu có vấn đề ghi nhận và tìm hiểu nguyên nhân để ghi vào biên bản tại sao chênh lệch số lượng. Thứ hai là chất lượng nguyên liệu bị hư mốc nếu kiểm tra có vấn đề
16.Phiếu xuất kho có ghi là xuất đi đâu không?	16.Xuất theo cái gì có thể theo lô hàng, đơn hàng chứ không tự nhiên xuất. Ví dụ muốn xuất nguyên vật liệu thì bên nhà máy phải gửi đơn yêu cầu xuất liệt kê danh sách những nguyên liệu cần xuất với số lượng bao nhiêu mình dựa vào đó. Trên phiếu xuất phải ghi rõ xuất từ yêu cầu nào

2. Mô tả bài toán

OneToFive là một công ty trách nhiệm hữu hạn chuyên sản xuất và cung cấp bánh kẹo chất lượng cao. Để đảm bảo chất lượng sản phẩm và đáp ứng nhu cầu của khách hàng, công ty đã đầu tư vào một hệ thống quản lý kho hiện đại và hiệu quả. Hệ thống này bao gồm tổng cộng 10 kho lưu trữ, trong đó có 6 kho dành riêng cho việc lưu trữ nguyên vật liệu và 4 kho để lưu trữ các thành phẩm. Mỗi kho trong hệ thống này được thiết lập với 10 kệ lưu trữ, giúp tổ chức sản phẩm một cách cụ thể và tiện lợi. Hệ thống quản lý kho giúp OneToFive dự đoán nhu cầu thị trường, cải thiện quản lý tồn kho, tối ưu hóa sản xuất và giao hàng, đảm bảo chất lượng sản phẩm và giảm thiểu lãng phí, giúp công ty duy trì sự đáng tin cậy trong ngành sản xuất và cung cấp bánh kẹo chất lượng cao.

Các người dùng như giám đốc, quản lý kho, nhân viên kho hay nhân viên kiểm kê phải đăng nhập vào hệ thống mới có thể thực hiện các tác vụ được phân quyền.

Các nguyên vật liệu và thành phẩm khi nhập vào kho sẽ được phân thành các lô hàng riêng biệt với cùng một loại nguyên vật liệu hoặc thành phẩm có cùng ngày sản xuất, ngày hết hạn. Hàng hóa đã được nhập và lưu trữ trong kho sẽ được kiểm kê định kỳ, các hàng hóa hết hạn hoặc còn 10 ngày thì hết hạn sẽ được lập báo cáo xử lý. Các lô hàng khi xuất ra khỏi kho sẽ được lấy từ lô hàng có ngày hết hạn gần nhất với ngày hiện tại, không bao gồm các lô hàng thuộc danh sách hàng lỗi, hàng hết hạn trong báo cáo kiểm kê định kỳ.

Ban Giám đốc đóng vai trò quan trọng trong hệ thống. Họ có thể xem số liệu thống kê để đánh giá tình hình tồn kho và sản xuất. Từ đó lập các kế hoạch sản xuất, đảm bảo rằng sản phẩm được sản xuất đúng thời gian và đáp ứng nhu cầu thị trường. Ban Giám đốc cũng được ủy quyền duyệt các phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu để đảm bảo rằng nguồn nguyên vật liệu được quản lý hiệu quả. Ban giám đốc xem biên bản hàng lỗi của nhân viên kho và nhân viên kiểm kê để có thể điều chỉnh tồn kho. Ban Giám đốc cũng có khả năng quản lý đơn mua nguyên vật liệu, đảm bảo rằng nguồn cung ứng ổn định và đủ để đáp ứng nhu cầu

sản xuất. Họ có thể xem thông tin về tình trạng tồn kho và đơn đặt hàng trong hệ thống để theo dõi tình hình kinh doanh và đưa ra quyết định chiến lược. Ngoài ra, Ban Giám đốc có khả năng tìm kiếm thông tin cụ thể để hỗ trợ quyết định và quản lý tốt hơn, giúp công ty hoạt động một cách hiệu quả và hiệu quả.

Nhân viên kiểm kê có nhiệm vụ kiểm tra tình trạng hàng hóa trong kho. Họ thực hiện kiểm kê định kỳ mỗi tháng 1 lần và lập phiếu kiểm kê để ghi nhận tình trạng số lượng, chất lượng của các nguyên vật liệu, thành phẩm. Họ cũng có trách nhiệm lập biên bản hàng lỗi để ghi lại bất kỳ sự cố hoặc vấn đề về số lượng, chất lượng hàng hóa trong kho. Nhân viên kho có thể xem lại các biên bản hàng lỗi để theo dõi và quản lý các vấn đề chất lượng trong kho. Ngoài ra, họ có thể xem thông tin chi tiết về kho hàng, bao gồm tình trạng tồn kho và lịch sử kiểm đếm theo dõi, đánh giá và kiểm tra quá trình kiểm kê trong kho hàng. Điều này giúp đảm bảo tính chính xác của dữ liệu, quản lý rủi ro, và cải thiện quy trình quản lý kho.

Người quản lý kho đảm nhiệm vai trò quản lý và điều hành hoạt động kho hàng. Họ có thể xem thông tin chi tiết về các đơn hàng, bao gồm thông tin về sản phẩm, số lượng và trạng thái đơn hàng. Người quản lý kho có khả năng điều phối quá trình xuất nhập kho, đảm bảo rằng hàng hóa được xử lý nhập xuất một cách hiệu quả, chính xác vị trí và đúng thời gian. Họ có thể xem thông tin về kho, bao gồm vị trí và sự sắp xếp của hàng hóa trong kho. Ngoài ra, người quản lý kho có trách nhiệm quản lý danh sách các sản phẩm thành phẩm và nguyên vật liệu có sẵn trong kho.

Nhân viên kho chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến quản lý và vận hành kho hàng. Họ có thể xem thông tin tổng quan về kho để nắm rõ tình trạng tồn kho và sự sắp xếp của hàng hóa trong kho. Nhân viên kho có trách nhiệm thực hiện việc nhập xuất thành phẩm/nguyên vật liệu dựa trên yêu cầu trong biểu mẫu điều phối xuất nhập kho của quản lý kho. Bên cạnh đó, họ cũng phải lập các phiếu nhập xuất thành phẩm/nguyên vật liệu để theo dõi, kiểm tra, và báo cáo về quá trình nhập xuất hàng trong kho để đảm bảo thực hiện chính xác yêu cầu trong biểu mẫu. Họ có thể xem thông tin về sản phẩm thành phẩm và

nguyên vật liệu trong kho, bao gồm việc xem thông tin chi tiết về các mặt hàng cụ thể. Khi nhận thành phẩm(Nguyên vật liệu) từ phiếu nhập kho nhân viên kho phát hiện việc thiếu số lượng trong lúc nhập hàng thì nhân viên phải làm biên bản bồi thường, nhân viên kho có nhiệm vụ lập ra phiếu nhận hàng trả về từ khi khách hàng trả lại các đơn hàng cho kho. Ngoài ra, nhân viên kho có khả năng xem thông tin về đơn hàng, biên bản bồi thường và phiếu nhận hàng trả về. Tất cả những công việc này đều giúp họ quản lý kho một cách hiệu quả và đảm bảo rằng tình trạng tồn kho được theo dõi chặt chẽ.

Hệ thống quản lý kho hiện đại của OneToFive đảm bảo sản xuất và cung cấp bánh kẹo chất lượng cao một cách hiệu quả và đáng tin cậy. Với sự phối hợp giữa Ban Giám đốc, nhân viên kiểm kê, người quản lý kho và nhân viên kho, công ty duy trì sự chính xác, tính chất lượng và hiệu suất trong quản lý tồn kho, đảm bảo rằng sản phẩm luôn đến tay khách hàng một cách tốt nhất.

3. Phân tích yêu cầu

a) Xác định yêu cầu chức năng

Nhân viên kho

- Lập phiếu xuất nguyên vật liệu
- Lập phiếu nhập nguyên vật liệu
- Lập phiếu nhập thành phẩm
- Lập phiếu xuất thành phẩm
- Xem biểu mẫu xuất kho
- Xem biểu mẫu nhập kho
- Xem thông tin kho
- Xem phiếu xuất nguyên vật liệu
- Xem phiếu nhập nguyên vật liệu
- Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu
- Xem phiếu xuất thành phẩm
- Xem phiếu nhập thành phẩm
- Sửa phiếu nhập thành phẩm
- Xem thành phẩm, nguyên vật liệu
- Tìm kiếm
- Xem thông tin đơn hàng
- Xem biên bản bồi thường
- Lập biên bản bồi thường
- Xem phiếu nhận trả hàng về

- Lập phiếu nhận trả hàng về

Quản lý kho

- Xem thông tin đơn hàng
- Điều phối xuất nhập kho
- Xem thông tin kho
- Quản lý danh sách thành phẩm
- Quản lý danh sách nguyên vật liệu
- Tìm kiếm
- Đăng nhập

Nhân viên kiểm kê

- Tìm kiếm
- Xem thông tin kho
- Lập biên bản kiểm kê
- Xem biên bản kiểm kê

Ban giám đốc.

- Xem số liệu thống kê
- Quản lý kế hoạch sản xuất
- Lập kế hoạch sản xuất
- Xem biên bản kiểm kê
- Duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu.
- Duyệt phiếu yêu cầu nhập thành phẩm.
- Điều chỉnh tồn kho
- Quản lý đơn mua nguyên vật liệu
- Xem thông tin kho
- Xem thông tin đơn đặt hàng
- Tìm kiếm

b) Xác định yêu cầu phi chức năng

- Hệ thống phải có giao diện thân thiện, dễ sử dụng
- Có tính bảo mật, chạy ổn định
- Có tính đúng đắn
- Hỗ trợ nhiều người dùng đồng thời
- Hệ thống phải hoạt động liên tục 24h/ ngày, 7 ngày/ tuần thời gian ngừng hoạt động không quá 10%

c) Quy tắc nghiệp vụ

Quản lý đơn mua và nhập hàng:

- Tạo phiếu nhập kho kịp thời sau khi nhận được hàng từ nhà cung cấp.
- Nhân viên kho phải kiểm tra hàng hóa, xác nhận thông tin và đảm bảo lưu trữ đúng cách.

Kiểm tra và kiểm kê hàng tồn kho:

- Thực hiện kiểm kê định kỳ mỗi tháng 1 lần để đảm bảo tính chính xác của tồn kho.
- Lập phiếu kiểm kê và kiểm tra số lượng, chất lượng hàng hóa trong kho.
- Xử lý hàng hóa bị lỗi hoặc chênh lệch, và lập biên bản hàng lỗi cho mục đích ghi nhận.

Xuất hàng và cập nhật tồn kho:

- Đổi chiếu đơn hàng của cửa hàng với đơn hàng nhận để đảm bảo tính chính xác trong việc xuất kho.
- Xử lý hàng hóa, đóng gói và vận chuyển đến địa điểm đích theo đúng quy trình.
- Cập nhật hệ thống để phản ánh sự thay đổi trong tồn kho sau khi xuất hàng.

Quản lý thông tin lưu trữ:

- Đảm bảo thông tin về vị trí lưu trữ của hàng hóa được ghi chép và duy trì chính xác trong hệ thống.
- Sắp xếp lưu trữ sao cho dễ dàng truy xuất và tìm kiếm hàng hóa.

Duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu:

- Giám đốc phải xem xét phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu từ bộ phận sản xuất và đảm bảo rằng tồn kho đủ để đáp ứng nhu cầu.

Lập kế hoạch sản xuất:

- Ban giám đốc lập kế hoạch sản xuất dựa trên dữ liệu tồn kho, báo cáo thống kê và dự đoán nhu cầu thị trường.

Điều chỉnh tồn kho:

- Thực hiện điều chỉnh tồn kho để điều chỉnh sự chênh lệch hoặc lỗi trong tồn kho sau khi nhận và xử lý các biên bản liên quan.

Bảo vệ chất lượng sản phẩm:

- Đảm bảo rằng nguyên vật liệu và sản phẩm thành phẩm được lưu trữ và xử lý đúng cách để bảo vệ chất lượng sản phẩm.

Dữ liệu và báo cáo:

- Duy trì dữ liệu về tồn kho và hiệu suất kho hàng bằng cách tạo và xem các báo cáo thường xuyên để theo dõi và đánh giá hiệu quả của hệ thống.

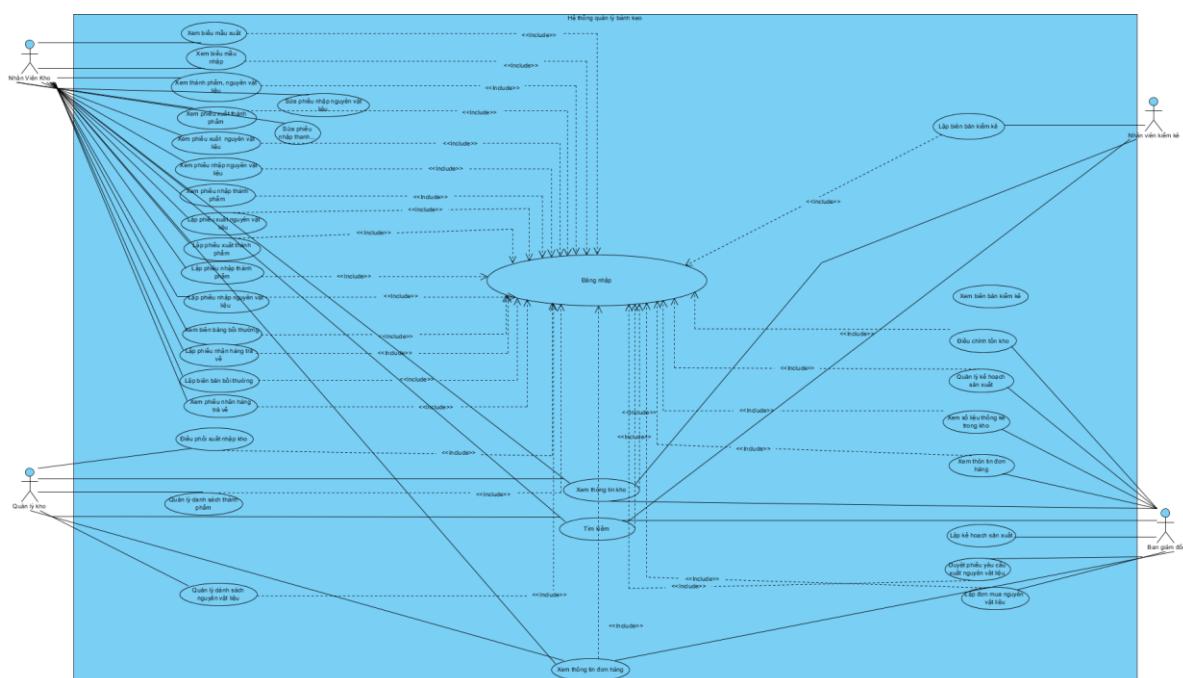
Tuân thủ quy định và luật pháp:

- Đảm bảo tuân thủ mọi quy định và luật pháp liên quan đến quản lý kho, đặc biệt là về an toàn và chất lượng sản phẩm.

Chương 2: Mô hình hóa chức năng và cấu trúc của hệ thống

1. Phân tích và mô hình hóa chức năng của bài toán

a) Vẽ sơ đồ use case



b) Đặc tả use case.

- Nguyễn Thị Tuyết Hoa

- **Tìm kiếm**

Tìm kiếm	
Mô tả: Chức năng tìm kiếm cho phép nhân viên kho tìm kiếm các đơn hàng, thành phẩm, nguyên vật liệu, phiếu xuất kho, phiếu nhập kho, phiếu nhập nguyên vật liệu, phiếu nhập thành phẩm, phiếu xuất thành phẩm, ..	
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện	Thông tin tìm kiếm được hiển thị trên màn hình
Actor chính	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1.Nhân viên kho chọn và nhập thông tin cần tìm như đơn hàng, thành phẩm, nguyên vật liệu, thông tin lưu trữ,... vào thanh tìm kiếm	2.Hệ thống hiển thị danh sách các thông tin tìm kiếm liên quan
2.Nhân viên kho bấm tìm kiếm	3.Hệ thống kiểm tra thông tin 4.Hệ thống hiển thị thông tin tìm kiếm
Alternative flow	
Exception	
	3.1 Hệ thống hiển thị thông tin cần tìm không tồn tại

- **Xem thông tin kho**

Tên use case: Xem thông tin kho	
Mô tả: Chức năng xem thông tin kho cho phép người dùng xem thông tin chi tiết của kho	
Tiền điều kiện:	Nhân viên kho đã đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về kho được chọn
Actor chính:	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kho chọn chức năng xem thông tin kho	2. Hệ thống hiển thị danh sách các kho bao gồm tên kho.

3. Nhân viên kho chọn một kho cụ thể từ danh sách	4. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin chi tiết về kho bao gồm mã kho, tên kho, địa chỉ kho, dung lượng chứa tối đa của kho, tình trạng kho, tên kệ, số lượng kệ, lô...
Exception	
Trường hợp không có dữ liệu kho trong cơ sở dữ liệu	2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu
Trường hợp nhân viên không bấm vào một kho cụ thể nào mà bấm quay lại	
3.1 Nhân viên kho bấm nút quay lại	3.2 Hệ thống quay lại trang danh sách kho
Trường hợp không có dữ liệu về chi tiết kho trong cơ sở dữ liệu	4.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

- **Xem phiếu xuất nguyên vật liệu**

Mô tả: Chức năng này cho phép nhân viên kho xem các phiếu xuất nguyên vật liệu có trong hệ thống.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin phiếu xuất nguyên vật liệu được hiển thị trên màn hình

Actor chính: Nhân viên kho

Actor phụ: Không

Basic flow:

1. Nhân viên kho chọn chức năng xem phiếu xuất nguyên vật liệu.
2. Hệ thống hiển thị danh sách phiếu
3. Nhân viên kho chọn phiếu cần xem
4. Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..

Exception

Trường hợp không có dữ liệu phiếu trong cơ sở dữ liệu

2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

Trường hợp nhân viên không bấm vào một phiếu cụ thể nào mà bấm quay lại

3.1 Nhân viên kho bấm nút quay lại

3.2 Hệ thống quay lại trang trước đó

Trường hợp không có dữ liệu về chi tiết phiếu trong cơ sở dữ liệu

4.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

- **Xem phiếu nhập nguyên vật liệu**

Mô tả: Chức năng này cho phép nhân viên kho xem các phiếu nhập nguyên vật liệu có trong hệ thống.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin phiếu nhập nguyên vật liệu được hiển thị trên màn hình

Actor chính: Nhân viên kho

Actor phụ: Không

Basic flow:

1. Nhân viên kho chọn chức năng xem phiếu nhập nguyên vật liệu.
2. Hệ thống hiển thị danh sách phiếu
3. Nhân viên kho chọn phiếu cần xem
4. Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..

Exception

Trường hợp không có dữ liệu phiếu trong cơ sở dữ liệu

 2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

Trường hợp nhân viên không bấm vào một phiếu cụ thể nào mà bấm quay lại

 3.1 Nhân viên kho bấm nút quay lại

 3.2 Hệ thống quay lại trang trước đó

Trường hợp không có dữ liệu về chi tiết phiếu trong cơ sở dữ liệu

 4.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

- **Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu**

Mô tả: Chức năng này cho phép nhân viên kho sửa các phiếu nhập nguyên vật liệu có trong hệ thống.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin phiếu nhập nguyên vật liệu được cập nhật thành công.

Actor chính: Nhân viên kho

Actor phụ: Không

Basic flow:

1. Nhân viên kho chọn chức năng cập nhật phiếu nhập nguyên vật liệu ở trang biên bản bồi thường.
2. Hệ thống chuyển sang trang cập nhật phiếu có thông tin số lượng và lý do cập nhật lấy từ biên bản bồi thường.
3. Nhân viên bấm cập nhật
4. Hệ thống thông báo cập nhật thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu

Exception

Trường hợp nhân viên không bấm cập nhật mà bấm quay lại

 3.1 Nhân viên kho bấm nút quay lại

 3.2 Hệ thống quay lại trang trước đó.

- **Xem phiếu xuất thành phẩm**

Mô tả: Chức năng này cho phép nhân viên kho xem các phiếu xuất thành phẩm có trong hệ thống.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin phiếu xuất thành phẩm được hiển thị trên màn hình

Actor chính: Nhân viên kho

Actor phụ: Không

Basic flow:

1. Nhân viên kho chọn chức năng xem phiếu xuất thành phẩm.

2. Hệ thống hiển thị danh sách phiếu
3. Nhân viên kho chọn phiếu cần xem
4. Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách thành phẩm, số lượng, tên người lập phiếu,..

Exception

Trường hợp không có dữ liệu phiếu trong cơ sở dữ liệu

- 2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

Trường hợp nhân viên không bấm vào một phiếu cụ thể nào mà bấm quay lại

- 3.1 Nhân viên kho bấm nút quay lại

- 3.2 Hệ thống quay lại trang chủ.

Trường hợp không có dữ liệu về chi tiết phiếu trong cơ sở dữ liệu

- 4.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

- **Xem phiếu nhập thành phẩm**

Mô tả: Chức năng này cho phép nhân viên kho xem các phiếu nhập thành phẩm có trong hệ thống.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin phiếu nhập thành phẩm được hiển thị trên màn hình

Actor chính: Nhân viên kho

Actor phụ: Không

Basic flow:

1. Nhân viên kho chọn chức năng xem phiếu nhập thành phẩm.
2. Hệ thống hiển thị danh sách phiếu
3. Nhân viên kho chọn phiếu cần xem
4. Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách thành phẩm, số lượng, tên người lập phiếu,..

Exception

Trường hợp không có dữ liệu phiếu trong cơ sở dữ liệu

- 2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

Trường hợp nhân viên không bấm vào một phiếu cụ thể nào mà bấm quay lại

- 3.1 Nhân viên kho bấm nút quay lại

- 3.2 Hệ thống quay lại trang trước đó

Trường hợp không có dữ liệu về chi tiết phiếu trong cơ sở dữ liệu

- 4.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

- **Sửa phiếu nhập thành phẩm**

Mô tả: Chức năng này cho phép nhân viên kho sửa các phiếu nhập thành phẩm có trong hệ thống.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin phiếu nhập thành phẩm được cập nhật thành công.

Actor chính: Nhân viên kho

Actor phụ: Không

Basic flow:

1. Nhân viên kho chọn chức năng cập nhật phiếu nhập thành phẩm ở trang biên bản bồi thường.
2. Hệ thống chuyển sang trang cập nhật phiếu có thông tin số lượng và lý do cập nhật lấy từ biên bản bồi thường.
3. Nhân viên bấm cập nhật

4. Hệ thống thông báo cập nhật thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu
Exception

Trường hợp nhân viên không bấm cập nhật mà bấm quay lại

- 3.1 Nhân viên kho bấm nút quay lại
- 3.2 Hệ thống quay lại trang trước đó.

- **Xem thành phẩm, nguyên vật liệu**

Mô tả: Chức năng này cho phép nhân viên kho thực hiện xem thành phẩm, xem nguyên vật liệu có trong hệ thống

Tiền điều kiện: Người dùng đã đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin về thành phẩm hoặc nguyên vật liệu được hiển thị trên màn hình

Actor chính: Nhân viên kho.

Actor phụ: Không có.

Basic flow:

1. Nhân viên kho chọn chức năng xem thành phẩm, nguyên vật liệu
2. Hệ thống hiển thị danh sách thành phẩm bên trái và danh sách nguyên vật liệu bên phải
3. Nhân viên kho chọn thành phẩm hoặc nguyên vật liệu muốn xem
4. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của thành phẩm hoặc nguyên vật liệu như: tên, số lượng, vị trí lưu trữ, ...

Alternative flow

3.1 Nhân viên kho chọn quay lại

1. Nhân viên kho bấm nút quay lại
2. Hệ thống quay lại bước 2

Exception

2.1 Không có danh sách thành phẩm và danh sách nguyên vật liệu

1. Hệ thống hiển thị không có danh sách thành phẩm và danh sách nguyên vật liệu

4.1 Không có thông tin chi tiết thành phẩm hoặc thông tin chi tiết nguyên vật liệu

1. Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết thành phẩm hoặc thông tin nguyên vật liệu

- **Lê Hạnh Hải Đăng**

- **Xem biểu mẫu xuất kho**

Xem biểu mẫu xuất kho									
Mô tả: Chức năng xem biểu mẫu xuất cho phép người dùng xem thông tin của biểu mẫu xuất kho									
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống								
Hậu điều kiện	Thông tin biểu mẫu xuất kho được hiển thị trên màn hình								
Actor chính	Nhân viên kho								
Actor phụ	Không								
Basic flow									
<table border="1"> <thead> <tr> <th>Actor</th><th>System</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.Nhân viên kho chọn chức năng xem biểu mẫu xuất kho</td><td>2.Hệ thống hiển thị danh sách biểu mẫu xuất kho nguyên vật liệu và danh sách biểu mẫu xuất kho thành phẩm</td></tr> <tr> <td>3.Nhân viên chọn biểu mẫu cần xem</td><td>4.Hệ thống hiển thị thông tin biểu mẫu xuất kho bao gồm: tên thành phẩm/nguyên vật liệu, số lượng, tên kho, vị trí lưu trữ, ngày xuất, ...</td></tr> <tr> <td>4.Nhân viên bấm xác nhận</td><td></td></tr> </tbody> </table>		Actor	System	1.Nhân viên kho chọn chức năng xem biểu mẫu xuất kho	2.Hệ thống hiển thị danh sách biểu mẫu xuất kho nguyên vật liệu và danh sách biểu mẫu xuất kho thành phẩm	3.Nhân viên chọn biểu mẫu cần xem	4.Hệ thống hiển thị thông tin biểu mẫu xuất kho bao gồm: tên thành phẩm/nguyên vật liệu, số lượng, tên kho, vị trí lưu trữ, ngày xuất, ...	4.Nhân viên bấm xác nhận	
Actor	System								
1.Nhân viên kho chọn chức năng xem biểu mẫu xuất kho	2.Hệ thống hiển thị danh sách biểu mẫu xuất kho nguyên vật liệu và danh sách biểu mẫu xuất kho thành phẩm								
3.Nhân viên chọn biểu mẫu cần xem	4.Hệ thống hiển thị thông tin biểu mẫu xuất kho bao gồm: tên thành phẩm/nguyên vật liệu, số lượng, tên kho, vị trí lưu trữ, ngày xuất, ...								
4.Nhân viên bấm xác nhận									
Alternative flow									
Exception									

	2.1 Hệ thống hiển thị không có biểu mẫu xuất kho
2.2 Nhân viên kho bấm xác nhận	2.2 Hệ thống quay trở lại màn hình chính

- **Xem biểu mẫu nhập kho**

Xem biểu mẫu nhập kho	
Mô tả: Chức năng xem biểu mẫu nhập kho cho phép người dùng xem thông tin của biểu mẫu nhập kho	
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện	Thông tin biểu mẫu nhập kho được hiển thị trên màn hình
Actor chính	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1.Nhân viên kho chọn chức năng xem biểu mẫu nhập kho	2.Hệ thống hiển thị danh sách biểu mẫu nhập kho nguyên vật liệu và danh sách biểu mẫu nhập kho thành phẩm
3.Nhân viên chọn biểu mẫu cần xem	4.Hệ thống hiển thị thông tin biểu mẫu nhập kho bao gồm: tên thành phẩm/nguyên vật liệu, số lượng, tên kho, vị trí lưu trữ, ngày nhập, ...

4.Nhân viên bấm xác nhận	
Exception	
	2.1 Hệ thống hiển thị không có biểu mẫu nhập kho
2.2 Nhân viên kho bấm xác nhận	2.2 Hệ thống quay trở lại màn hình chính

- **Lập phiếu xuất nguyên vật liệu**

Lập phiếu xuất nguyên vật liệu	
Mô tả: Chức năng Lập phiếu xuất nguyên vật liệu cho phép người dùng Lập phiếu xuất nguyên vật liệu khi có biểu mẫu yêu cầu xuất kho nguyên vật liệu từ quản lý kho	
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống và ở trang xem biểu mẫu xuất kho nguyên vật liệu
Hậu điều kiện	Thông tin về phiếu xuất nguyên vật liệu đã được ghi nhận trong hệ thống
Actor chính	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kho chọn chức năng lập phiếu xuất nguyên vật liệu ở trang xem biểu mẫu xuất	2. Hệ thống hiển thị giao diện lập phiếu xuất nguyên vật liệu bao gồm các thông tin tên người nhận, ngày xuất kho, danh sách nguyên vật liệu trong lô cần xuất gồm tên, đơn vị tính, số lượng, ngày sản

	xuất, ngày hết hạn, và yêu cầu chọn ngày lập phiếu và tên người lập phiếu.
3.Nhân viên chọn ngày lập phiếu và xuất tên người lập phiếu và bấm lập phiếu	4.Hệ thống kiểm tra thông tin
	5.Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu
Alternative flow	
	4.1 Hệ thống thông báo chưa chọn ngày lập phiếu và tên người lập phiếu
4.2 Nhân viên bấm xác nhận	4.3 Hệ thống quay lại bước 2
Exception	
3.1 Nhân viên bấm hủy	3.2 Hệ thống hiển thị yêu cầu xác nhận hủy
3.3 Nhân viên bấm “Có”	3.4 Hệ thống quay lại màn hình biểu mẫu xuất kho

- **Lập phiếu xuất thành phẩm**

Lập phiếu xuất thành phẩm	
Mô tả: Chức năng Lập phiếu xuất thành phẩm cho phép người dùng Lập phiếu xuất thành phẩm khi có biểu mẫu yêu cầu xuất kho thành phẩm từ quản lý kho	
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống và ở trang xem biểu mẫu xuất kho thành phẩm

Hậu điều kiện	Thông tin về phiếu xuất thành phẩm đã được ghi nhận trong hệ thống
Actor chính	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kho chọn chức năng lập phiếu xuất thành phẩm ở trang xem biểu mẫu xuất	2. Hệ thống hiển thị giao diện lập phiếu xuất thành phẩm bao gồm các thông tin tên người nhận, ngày xuất kho, danh sách thành phẩm trong lô cần xuất gồm tên, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, ngày hết hạn, và yêu cầu chọn ngày lập phiếu và tên người lập phiếu.
3.Nhân viên chọn ngày lập phiếu, nhập tên người lập phiếu và bấm lập phiếu	4.Hệ thống kiểm tra thông tin
	5.Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu
Alternative flow	
	4.1 Hệ thống thông báo chưa chọn ngày lập phiếu và nhập tên người lập phiếu
4.2 Nhân viên bấm xác nhận	4.3 Hệ thống quay lại bước 2
Exception	
3.1 Nhân viên bấm hủy	3.2 Hệ thống hiển thị yêu cầu xác nhận hủy

3.3 Nhân viên bấm “Có”

3.4 Hệ thống quay lại màn hình biểu mẫu
nhập kho

- **Lập phiếu nhập nguyên vật liệu**

Lập phiếu nhập nguyên vật liệu	
Mô tả: Chức năng Lập phiếu nhập nguyên vật liệu cho phép người dùng Lập phiếu nhập nguyên vật liệu khi có biểu mẫu yêu cầu nhập kho nguyên vật liệu từ quản lý kho	
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống và ở trang xem biểu mẫu nhập kho nguyên vật liệu
Hậu điều kiện	Thông tin về phiếu nhập nguyên vật liệu đã được ghi nhận trong hệ thống
Actor chính	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kho chọn chức năng lập phiếu nhập nguyên vật liệu ở trang xem biểu mẫu nhập	2. Hệ thống hiển thị giao diện lập phiếu nhập nguyên vật liệu bao gồm các thông tin tên người giao, ngày nhập kho, danh sách nguyên vật liệu trong lô cần nhập gồm tên, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, ngày hết hạn, và yêu cầu chọn ngày lập phiếu và tên người lập phiếu.
3. Nhân viên chọn ngày lập phiếu và nhập tên người lập phiếu và bấm lập phiếu	4. Hệ thống kiểm tra thông tin

	5.Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu
Alternative flow	
	4.1 Hệ thống thông báo chưa chọn ngày lập phiếu và tên người lập phiếu
4.2 Nhân viên bấm xác nhận	4.3 Hệ thống quay lại bước 2
Exception	
3.1 Nhân viên bấm hủy	3.2 Hệ thống hiển thị yêu cầu xác nhận hủy
3.3 Nhân viên bấm “Có”	3.4 Hệ thống quay lại màn hình biểu mẫu nhập kho

- **Lập phiếu nhập thành phẩm**

Lập phiếu nhập thành phẩm	
Mô tả: Chức năng Lập phiếu nhập thành phẩm cho phép người dùng Lập phiếu nhập thành phẩm khi có biểu mẫu yêu cầu nhập kho thành phẩm từ quản lý kho	
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống và ở trang xem biểu mẫu nhập kho thành phẩm
Hậu điều kiện	Thông tin về phiếu nhập thành phẩm đã được ghi nhận trong hệ thống
Actor chính	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	

Actor	System
1. Nhân viên kho chọn chức năng lập phiếu nhập thành phẩm ở trang xem biểu mẫu nhập	2. Hệ thống hiển thị giao diện lập phiếu nhập thành phẩm bao gồm các thông tin tên người giao, ngày nhập kho, danh sách thành phẩm trong lô cần nhập gồm tên, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, ngày hết hạn, và yêu cầu chọn ngày lập phiếu và tên người lập phiếu.
3.Nhân viên chọn ngày lập phiếu, nhập tên người lập phiếu và bấm lập phiếu	4.Hệ thống kiểm tra thông tin
	5.Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu
Alternative flow	
	4.1 Hệ thống thông báo chưa chọn ngày lập phiếu, nhập tên người lập phiếu
4.2 Nhân viên bấm xác nhận	4.3 Hệ thống quay lại bước 2
Exception	
3.1 Nhân viên bấm hủy	3.2 Hệ thống hiển thị yêu cầu xác nhận hủy
3.3 Nhân viên bấm “Có”	3.4 Hệ thống quay lại màn hình biểu mẫu nhập kho

- **Mã Hàn Quốc**

- **Xem thông tin đơn hàng**

Xem thông tin đơn hàng

Mô tả: Chức năng xem thông tin đơn hàng cho nhân viên kho xem thông tin chi tiết của đơn hàng.	
Tiền điều kiện	Nhân viên kho đăng nhập thành công vào hệ thống.
Hậu điều kiện	Thông tin đơn hàng được hiển thị trên màn hình,
Actor chính	Nhân viên kho.
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kho chọn chức năng xem thông tin đơn hàng.	2. Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng
3. Nhân viên kho chọn đơn hàng muốn xem thông tin chi tiết.	4. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của đơn hàng bao gồm: Mã đơn hàng, ngày đặt hàng, sản phẩm, số lượng, giá, ngày sản xuất, ngày hết hạn, ...
5. Nhân viên kho xác nhận	
Exception	
	2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại bất kỳ đơn hàng nào
2.2 Nhân viên kho bấm xác nhận	2.3 Hệ thống quay trở lại trang chủ

Ghi chú: Đơn hàng được nhập trực tiếp vào cơ sở dữ liệu. Do đơn hàng được gửi về từ cửa hàng nhưng hệ thống chưa được liên kết với hệ thống bên cửa hàng.

Lập phiếu nhận hàng Trả về

Tên use case: Lập phiếu nhận hàng Trả về	
Mô tả: nhân viên kho nhận đơn hàng trả về từ khách hàng	
Tiền điều kiện	Nhân viên kho đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện	Phiếu nhận hàng Trả về được lưu lại trên hệ thống
Actor chính	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1.Nhân viên kho chọn chức năng lập phiếu nhận hàng trả về	2.Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng
3. Nhân viên kho chọn đơn hàng cần lập phiếu	4. Hệ thống hiển thị thông tin đơn hàng
5. Nhân viên nhấn nút lập phiếu	6. Hệ thống hiển thị: mã phiếu nhận hàng trả về, tên sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng, mã lập đơn hàng, ngày lập phiếu, tên người lập phiếu và nhập lý do trả về của đơn hàng.
7. Nhân viên kho nhập lý do trả hàng và nhấn nút lập phiếu	8.Hệ thống kiểm tra lý do trả hàng.
	9. Hệ thống thông báo và lưu phiếu nhận đơn hàng trả về vào hệ thống
10. Nhân viên nhấn nút xác nhận	
Alternative flow	
	8.1 Hệ thống báo lý do rỗng
8.2 Nhân viên nhấn nút xác nhận	8.3 Hệ thống quay lại bước 2
Exception	
7.1 Nhân viên hủy phiếu nhận đơn hàng trả về	7.2 Hệ thống thông báo hủy thành công
7.4 Nhân viên xác nhận	7.4 Hệ thống quay về trang danh sách đơn hàng

- **Xem phiếu nhận hàng trả về**

Tên use case: Xem phiếu nhận hàng trả về	
Mô tả: Chức năng xem phiếu nhận hàng trả về giúp nhân viên xem lại tất cả các thông tin trong phiếu của hệ thống	
Tiền điều kiện:	Nhân viên kho đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thị thông tin của phiếu nhận hàng trả về.
Actor chính:	Nhân viên kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kho chọn chức năng xem phiếu lập hàng trả về.	2. Hệ thống hiển thị danh sách các phiếu nhận hàng trả về.
3. Nhân viên kho chọn phiếu nhận hàng trả về để xem thông tin.	4. Hệ thống hiển thị: Mã phiếu nhận hàng trả về, mã lô thành phẩm, số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, ngày lập phiếu, mã nhân viên lập phiếu, lý do trả hàng.
Exception	
	2.1 Hệ thống hiển thị không có biên bản bồi thường nào.
2.2 Nhân viên kho xác nhận.	2.3 Hệ thống quay lại màn hình chính.
3.1 Nhân viên kho nhấn nút Quay Lại.	3.2 Hệ thống quay về danh sách đơn hàng

- **Lập biên bản bồi thường**

Tên use case: Lập biên bản bồi thường	
Mô tả: nhân viên lập biên bản bồi thường khi số lượng được giao khác với số lượng hoặc sản phẩm đã hết hạn ghi trên phiếu nhập kho.	
Tiền điều kiện	Nhân viên kho đăng nhập thành công vào hệ thống.

Hậu điều kiện	Biên bản bồi thường được lưu lại trên hệ thống.
Actor chính	Nhân viên kho.
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1.Nhân viên kho chọn chức năng lập biên bản bồi thường.	2. Hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhập thành phẩm hoặc (phiếu nhập nguyên vật liệu).
3. Nhân viên chọn phiếu nhập nguyên vật liệu (hoặc thành phẩm)	4. Hệ thống hiển thị thông tin phiếu nhập nguyên vật liệu (hoặc thành phẩm)
5. Nhân viên nhấn nút lập phiếu	6. Hệ thống hiển thị thông tin của biên bản bồi thường NVL (hoặc TP) bao gồm: mã biên bản bồi thường nguyên vật liệu (hoặc thành phẩm), tên nguyên vật liệu(hoặc thành phẩm), số lượng, ngày lập biên bản, NSX, NHH, tên nhân lập phiếu và yêu cầu nhập lý do ... và số lượng thực tế lập biên bản
7. Nhân viên nhập thông tin và nhấn nút lập phiếu	8. Hệ thống kiểm tra lý do
	9. lưu biên bản bồi thường vào hệ thống.
Alternative flow	
	8.1 Hệ thống báo yêu cầu nhập lý do
8.2 Nhân viên xác nhận	8.3 Hệ thống quay lại bước 4

Exception	
7.1 Nhân viên hủy phiếu nhận đơn hàng trả về	7.2 Hệ thống thông báo hủy thành công
7.4 Nhân viên xác nhận	7.4 Hệ thống quay về trang danh sách đơn hàng
	8.1 Nhân viên kho lập lý do mà để trống số lượng thực tế, thì số lượng thực tế bằng với số lượng trong phiếu nhập

- **Xem biên bản bồi thường**

Tên use case: Xem biên bản bồi thường	
Mô tả: Chức năng xem biên bản bồi thường cho phép nhân viên kho xem lại các biên bản có trong hệ thống	
Tiền điều kiện:	Nhân viên kho đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thị danh sách các biên bản bồi thường
Actor chính:	Nhân viên Kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kho chọn chức năng xem biên bản bồi thường	2. Hệ thống hiển thị danh sách các biên bản bồi thường

3. Nhân viên kho chọn biên bản bồi thường	4. Hệ thống hiển thị thông tin gồm: Mã biên bản bồi thường, mã nguyên vật liệu (hoặc mã thành phẩm), số lượng trong phiếu, ngày lập biên bản, mã nhân viên kho, số lượng thực tế và lý do.
Exception	
	2.1 Hệ thống hiển thị không có biên bản bồi thường nào.
2.2 Nhân viên kho xác nhận.	2.3 Hệ thống quay lại màn hình chính.
3.1 Nhân viên kho nhấn nút Quay Lại.	3.2 Hệ thống quay về danh sách đơn hàng

- **Đinh Hữu Khang**

• **Use case “Đăng nhập”**

Tên use case: Đăng nhập	
Mô tả: Chức năng đăng nhập cho phép người dùng đăng nhập để sử dụng các chức năng của hệ thống	
Tiền điều kiện:	Người dùng đã được cấp tài khoản và password
Hậu điều kiện:	Đăng nhập thành công vào hệ thống
Actor chính :	Người dùng(nhân viên kho, quản lý kho, nhân viên kiểm kê, ban giám đốc)
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Người dùng truy cập vào hệ thống	2. Hệ thống hiển thị giao diện yêu cầu người dùng nhập username và password

3. Người dùng nhập username và password và ấn nút đăng nhập	4. Hệ thống kiểm tra thông tin
	5. Hệ thống hiển thị giao diện trang chủ
Alternative flow	
	4.1 Hệ thống hiển thị thông báo sai thông tin đăng nhập
4.2 người dùng tiến hành nhập lại và ấn nút đăng nhập	4.3 hệ thống quay lại bước 4

- **Xem thông tin đơn hàng**

Xem thông tin đơn hàng	
Mô tả: Chức năng xem thông tin đơn hàng cho phép người dùng xem thông tin chi tiết của đơn hàng	
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện	Thông tin đơn hàng được hiển thị trên màn hình
Actor chính	Quản lý kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Quản lý kho chọn chức năng xem thông tin đơn hàng	2. Hệ thống danh sách đơn hàng
3. Quản lý kho chọn đơn hàng muốn xem thông tin chi tiết	4. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của đơn hàng bao gồm: ngày đặt hàng, sản phẩm, số lượng, giá,...

5. Quản lý kho xác nhận	
Exception	
	2.1 hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại bất kỳ đơn hàng nào
2.2 Quản lý kho xác nhận	2.2 Hệ thống quay trở lại trang chủ

- **Điều phối xuất nhập kho**

Mô tả: Chức năng điều phối nhập xuất kho cho phép người quản lý kho điều phối nguyên vật liệu, thành phẩm nhập vào kho nào và những thành phẩm, nguyên vật liệu nào cần xuất kho.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống với chức vụ là quản lý kho

Hậu điều kiện: thông tin được cập nhật lên hệ thống

Actor chính: quản lý kho

Actor phụ: không

Basic flow:

1. Quản lý kho chọn chức năng điều phối xuất nhập kho

2. Hệ thống yêu cầu chọn chức năng muốn thực hiện (điều phối xuất kho, điều phối nhập kho)

3. Quản lý kho chọn một trong các chức năng được yêu cầu

Nếu quản lý kho chọn “điều phối xuất”, luồng sự kiện con điều phối xuất kho được thực hiện

Nếu quản lý kho chọn “điều phối nhập”, luồng sự kiện con điều phối nhập được thực hiện

Điều phối xuất

1. Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng cần xuất, các phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu đã được duyệt

2. Quản lý kho chọn phiếu hoặc đơn hàng muốn xuất

3. Hệ thống hiển thị biểu mẫu điều phối xuất tương ứng với đơn hàng hoặc phiếu đã chọn, thông tin bao gồm danh sách nguyên vật liệu/thành phẩm cần xuất, số lượng xuất, đơn vị tính, loại xuất, ngày xuất, hiển thị đề xuất nguyên liệu/thành phẩm được

lưu trong những kho nào, số lượng tồn trong kho, vị trí lưu, ngày hết hạn gần nhất trong các kho.

4. Quản lý kho chọn kho cần xuất, loại xuất và chọn ngày xuất
5. Quản lý kho xác nhận
6. Hệ thống cập nhật thông tin và thông báo điều phối thành công
7. Quản lý kho xác nhận

Điều phối nhập

1. Hệ thống hiển thị danh sách các kế hoạch sản xuất, các đơn mua nguyên vật liệu.
2. Quản lý kho chọn kế hoạch hoặc đơn mua
3. Hệ thống hiển thị biểu mẫu điều phối nhập tương ứng với kế hoạch hoặc đơn mua đã chọn, bao gồm danh sách các nguyên vật liệu/thành phẩm cần nhập, số lượng nhập, đơn vị tính, loại nhập, ngày nhập, hiển thị đề xuất các kho còn trống với số lượng trống, vị trí lưu trữ còn trống.
4. Quản lý kho chọn kho cần nhập, chọn vị trí để hàng, chọn loại nhập.
5. Quản lý kho xác nhận
6. Hệ thống cập nhật thông tin và thông báo điều phối thành công
7. Quản lý kho xác nhận

Alternative flow:

4.1 Nhân viên chọn thiếu hoặc không chọn thông tin (luồng sự kiện con Điều phối xuất, điều phối nhập)

1. Hệ thống hiển thị thông báo chưa chọn đủ thông tin
2. Hệ thống quay lại bước 4

Exception flow

- 1.1 Không có đơn hàng cần xuất, các phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu đã được duyệt (luồng sự kiện con điều phối xuất)
 2. Quản lý bấm xác nhận
 3. Hệ thống quay trở lại màn hình chính
- 1.1 Không có kế hoạch sản xuất, các đơn mua nguyên vật liệu (luồng sự kiện con điều phối xuất)
 2. Quản lý bấm xác nhận

3. Hệ thống quay trở lại màn hình chính

- **Xem thông tin kho**

Xem thông tin kho	
Mô tả: Chức năng xem thông tin kho cho phép người dùng xem thông tin lưu trữ kho	
Tiền điều kiện	Đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện	Thông tin lưu trữ được hiển thị trên màn hình
Actor chính	Quản lý kho
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1 Quản lý kho chọn chức năng xem thông tin kho	2. Hệ thống hiển thị danh sách các kho
3. Quản lý kho chọn kho cần xem thông tin	4. Hệ thống hiển thị thông tin kho bao gồm : vị trí kho, loại nguyên vật liệu, thành phẩm,...
5. Quản lý kho xác nhận	
Exception	
	2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có kho nào để xem thông tin
2.1 Quản lý kho xác nhận	2.2 Hệ thống quay lại trang chủ

- Nguyễn Đăng Dương

• Quản lý danh sách thành phẩm

Mô tả: Chức năng quản lý danh sách thành phẩm cho phép người quản lý kho quản lý những thành phẩm có trong kho.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống với chức vụ là quản lý kho

Hậu điều kiện: Thông tin thành phẩm được hiển thị, cập nhật lên hệ thống thành công

Actor chính: Quản lý kho

Actor phụ: Không

Basic flow:

1. Quản lý kho chọn chức năng quản lý danh sách thành phẩm.

2. Hệ thống hiển thị danh sách các kho có thành phẩm và các chức năng xóa, sửa, thêm tương ứng tại mỗi kho hiển thị

3. Quản lý kho chọn một kho mà mình muốn quản lý thành phẩm

Nếu quản lý kho chọn vào “Kho”, luồng sự kiện con Xem thành phẩm được thực hiện

Nếu quản lý kho chọn “xóa thành phẩm”, luồng sự kiện con xóa thành phẩm thực hiện

Nếu quản lý kho chọn “sửa thành phẩm”, luồng sự kiện con sửa thành phẩm được thực hiện

Nếu quản lý kho chọn “thêm thành phẩm”, luồng sự kiện con thêm thành phẩm được thực hiện

Xem thông tin thành phẩm

1. Hệ thống hiển thị thông tin về thành phẩm tại kho mà quản lý kho đã chọn

2. Quản lý kho xác nhận

Xóa thành phẩm

1. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phẩm tại kho mà quản lý kho đã chọn

2. Quản lý kho tiến hành xóa những thành phẩm muốn xóa

3. Quản lý kho xác nhận xóa

4. Hệ thống cập nhập thông tin và thông báo xóa thành công

5. Quản lý kho xác nhận

Thêm thành phẩm

1. Hệ thống hiển thị các thông tin về mẫu thêm thành phẩm

2. Quản lý kho tiến hành nhập các thông tin về thành phẩm muốn thêm

3. Quản lý kho xác nhận thêm

4. Hệ thống kiểm tra thông tin

5. Hệ thống cập nhập thông tin và thông báo thêm thành công

6. Quản lý kho xác nhận

Sửa thành phẩm

1. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phẩm tại kho mà quản lý kho đã chọn

2. Quản lý kho tiến hành sửa những thông tin của thành phẩm

3. Quản lý kho xác nhận sửa

4. Hệ thống cập nhập thông tin và thông báo sửa thành công

5. Quản lý kho xác nhận

Alternative flow:

1.1 Không có thông tin chi tiết thành phẩm (luồng sự kiện con Xem thành phẩm)

1. Hệ thống hiển thị thông báo không có thông tin chi tiết về thành phẩm

2. Quản lý kho bấm xác nhận

3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

1.1 Không có thông tin chi tiết thành phẩm (luồng sự kiện con Sửa thành phẩm)

1. Hệ thống hiển thị thông báo không có thông tin chi tiết thành phẩm

2. Quản lý kho bấm xác nhận

3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

1.1 Không có thông tin chi tiết thành phẩm (luồng sự kiện con Xóa thành phẩm)

1. Hệ thống hiển thị thông báo không có thông tin chi tiết thành phẩm

2. Quản lý kho bấm xác nhận

3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

2.1 Quản lý kho hủy không xóa (luồng sự kiện con Xóa thành phẩm)

1. Quản lý bấm nút hủy

2. Hệ thống quay lại bước 2 luồng sự kiện chính

4.1 Dữ liệu nhập bị thiếu hoặc không hợp lệ (luồng sự kiện con thêm thành phẩm)

1. Hệ thống thông báo dữ liệu nhập không hợp lệ

2. Quản lý kho bấm xác nhận

3. Hệ thống quay lại bước 2

• Quản lý danh sách nguyên vật liệu

Mô tả: Chức năng quản lý danh sách nguyên vật liệu cho phép người quản lý kho quản lý những nguyên vật liệu có trong kho.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống với chức vụ là quản lý kho

Hậu điều kiện: Thông tin được cập nhật lên hệ thống thành công

Actor chính: quản lý kho

Actor phụ: Không

Basic flow:

1. Quản lý kho chọn chức năng quản lý danh sách nguyên vật liệu.

2. Hệ thống hiển thị danh sách các kho có nguyên vật liệu và các chức năng xem, xóa, sửa tương ứng tại mỗi kho hiển thị

3. Quản lý kho chọn một kho mà mình muốn quản lý nguyên vật liệu

Nếu quản lý kho chọn “xem nguyên vật liệu”, luồng sự kiện con xem nguyên vật liệu được thực hiện

Nếu quản lý kho chọn “xóa nguyên vật liệu”, luồng sự kiện con xóa nguyên vật liệu thực hiện

Nếu quản lý kho chọn “sửa nguyên vật liệu”, luồng sự kiện con sửa nguyên vật liệu được thực hiện

Nếu quản lý kho chọn “thêm nguyên vật liệu”, luồng sự kiện con thêm nguyên vật liệu được thực hiện

Xem thông tin nguyên vật liệu

1. Hệ thống hiển thị thông tin nguyên vật liệu tại kho mà quản lý kho đã chọn

2. Quản lý kho xác nhận

Xóa nguyên vật liệu

1. Hệ thống hiển thị danh sách các nguyên vật liệu tại kho mà quản lý kho đã chọn

2. Quản lý kho tiến hành xóa những nguyên vật liệu muốn xóa

3. Quản lý kho xác nhận xóa

4. Hệ thống cập nhập thông tin và thông báo xóa thành công

5. Quản lý kho xác nhận

Thêm nguyên vật liệu

1. Hệ thống hiển thị các thông tin về mẫu thêm nguyên vật liệu

2. Quản lý kho tiến hành nhập các thông tin về nguyên vật liệu muộn thêm

3. Quản lý kho xác nhận thêm

4. Hệ thống kiểm tra thông tin

4. Hệ thống cập nhập thông tin và thông báo thêm thành công

5. Quản lý kho xác nhận

Sửa nguyên vật liệu

1. Hệ thống hiển thị danh sách các nguyên vật liệu tại kho mà quản lý kho đã chọn

2. Quản lý kho tiến hành sửa những thông tin của nguyên vật liệu

3. Quản lý kho xác nhận sửa

4. Hệ thống cập nhập thông tin và thông báo sửa thành công

5. Quản lý kho xác nhận

Alternative flow:

4.1 Dữ liệu nhập bị thiếu hoặc không hợp lệ (luồng sự kiện con thêm nguyên vật liệu)

1. Hệ thống thông báo dữ liệu nhập không hợp lệ

2. Quản lý kho bấm xác nhận

3. Hệ thống quay lại bước 2

2.1 Quản lý kho hủy không xóa (luồng sự kiện con Xóa thành phẩm)

1. Quản lý kho bấm nút hủy

2. Hệ thống quay lại màn hình chính

● **Tìm kiếm**

Tên use case: Tìm kiếm	
Mô tả: Chức năng tìm kiếm cho phép quản lý kho tìm kiếm đơn hàng, kho, phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu	
Tiền điều kiện:	Quản lý kho đã đăng nhập thành công vào hệ thống.
Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thông tin cần tìm
Actor chính :	Quản lý kho
Actor phụ	Không
Basic flow	

Actor	System
1. Quản lý kho chọn chức năng tìm kiếm và nhập mã đơn hàng hoặc mã kho cần tìm	
2. Quản lý kho nhấn nút tìm kiếm	3. Hệ thống kiểm tra
	4. Hệ thống hiển thị thông cần tìm
5. Quản lý kho nhấn nút xác nhận	
Exception flow	
	3.1 Hệ thống hiển thị thông cần tìm không tồn tại

- **Bùi Nguyễn Phương Duyên**

- **Lập biên bản kiểm kê**

Tên use case: Lập biên bản kiểm kê	
Mô tả: Chức năng lập biên bản kiểm kê cho phép nhân viên kiểm kê lập biên bản kiểm kê mới định kỳ hàng tháng	
Tiền điều kiện:	Nhân viên kiểm kê đã đăng nhập thành công vào hệ thống quản lý kho
Hậu điều kiện:	Biên bản kiểm kê được lưu trữ trên hệ thống.
Actor chính :	Nhân viên kiểm kê
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kiểm kê chọn chức năng lập biên bản kiểm kê	2. Hệ thống hiển thị tên danh sách kho cần kiểm kê
3. Nhân viên kiểm kê chọn một tên kho cần kiểm kê	4. Hệ thống hiển thị trang lập biên bản gồm mã kho, mã biên bản, tên nhân viên, ngày kiểm kê và danh sách hàng hóa

	gồm mã kê, mã lô, tên hàng hóa, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, ngày hết hạn, ghi chú.
5. Nhân viên kiểm kê nhập ghi chú hàng hóa có thông tin khác thực tế và bấm lập phiếu	6. Hệ thống kiểm tra dữ liệu đã nhập.
	7. Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu vào hệ thống.
Exception	
3.1 Nhân viên bấm hủy	3.2 Hệ thống hiển thị thông báo hủy thành công
Trường hợp không có dữ liệu kho trong cơ sở dữ liệu	
	2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu
Trường hợp nhân viên không bấm vào một kho cụ thể và bấm quay lại	
3.1 Nhân viên kiểm kê bấm nút quay lại	3.2 Hệ thống quay lại trang trước đó.
5.1 Nhân viên kiểm kê không nhập ghi chú nào và bấm lập phiếu	5.2 Hệ thống thông báo lập Phiếu không thành công vì rỗng!

- **Xem thông tin kho**

Tên use case: Xem thông tin kho	
Mô tả: Chức năng xem thông tin kho cho phép người dùng xem thông tin chi tiết của kho	
Tiền điều kiện:	Nhân viên kiểm kê đã đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về kho hàng được chọn
Actor chính :	Nhân viên kiểm kê
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System

1. Nhân viên kiểm kê chọn chức năng xem thông tin kho	2. Hệ thống hiển thị danh sách các kho bao gồm tên kho.
3. Nhân viên kho chọn một kho cụ thể từ danh sách	4. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin chi tiết về kho bao gồm mã kho, tên kho, địa chỉ kho, số lượng kệ, dung lượng chứa tối đa của kho, tình trạng kho, tên kệ, tên sản phẩm, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, ngày hết hạn.
Exception	

Trường hợp không có dữ liệu kho trong cơ sở dữ liệu	
	2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu
Trường hợp nhân viên không bấm vào một kho cụ thể và bấm quay lại	
3.1 Nhân viên kho bấm nút quay lại	3.2 Hệ thống quay lại trang chủ.

2.1 Hệ thống không hiển thị thông tin kho nào

Trường hợp không có dữ liệu về chi tiết kho trong cơ sở dữ liệu	
	4.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu

- **Xem biên bản kiểm kê**

Tên use case: Xem biên bản kiểm kê	
Mô tả: Chức năng xem biên bản kiểm kê cho phép người dùng xem thông tin chi tiết các biên bản kiểm kê đã lập	
Tiền điều kiện:	Nhân viên kiểm kê đã đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thị thông tin biên bản kiểm kê cần xem.
Actor chính :	Nhân viên kiểm kê
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System

1. Nhân viên kiểm kê chọn chức năng xem biên bản kiểm kê.	2. Hệ thống hiển thị danh sách mã các biên bản kiểm kê
3. Nhân viên kiểm kê chọn một biên bản kiểm kê cần xem.	4. Hệ thống hiển thị thông tin biên bản gồm mã phiếu, mã kho, tên nhân viên, ngày kiểm kê, danh sách hàng hóa gồm mã kệ, mã lô, tên hàng hóa, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, ghi chú.
Exception	
Trường hợp không có dữ liệu kho trong cơ sở dữ liệu	
	2.1 Hệ thống hiển thị thông báo danh sách biên bản rỗng.

- **Tìm kiếm**

Tên use case: Tìm kiếm	
Mô tả: Chức năng tìm kiếm cho phép nhân viên kiểm kê tìm kiếm thông tin kho, biên bản kiểm kê	
Tiền điều kiện:	Nhân viên kiểm kê đã đăng nhập thành công vào hệ thống.
Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thị thông tin cần tìm kiếm
Actor chính :	Nhân viên kiểm kê
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Nhân viên kiểm kê chọn và nhập mã thông tin cần tìm như mã kho, mã biên bản và bấm tìm kiếm.	2. Hệ thống hiển thị danh sách thông tin cần tìm kiếm
3. Nhân viên chọn thông tin cần tìm	4. Hệ thống hiển thị thông tin đã chọn
Alternative flow	
	4.1 Hệ thống thông báo mã không tồn tại
4.2 Nhân viên xác nhận	4.3 Hệ thống quay lại bước 1

- **Đặng Thị Thiện Hảo**

• Xem Số Liệu Thông Kê Kho

Xem Số Liệu Thông Kê Kho

Mô tả: chức năng này cho phép Giám đốc xem các số liệu thống kê tổng quan về tình trạng và hiệu suất của kho bánh kẹo.

Tiền điều kiện: Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho.

Hậu điều kiện: Số liệu thống kê được hiển thị trên màn hình.

Actor chính: Giám đốc

Actor phụ: Không

Basic flow:

1.Giám đốc Chọn chức năng Xem Số Liệu Thông Kê Kho.

2.Hệ thống hiển thị thông tin tổng quan về kho bánh kẹo, bao gồm tổng số lượng tồn kho, lịch sử nhập xuất, số lượng hàng lỗi hàng gần hết hạn .

3.Giám đốc chọn thông tin muốn xem và bấm vào nội dung cần xem.

Nếu giám đốc chọn “số lượng tồn kho”, luồng sự kiện con Xem số lượng tồn kho

Nếu giám đốc chọn “lịch sử nhập”, luồng sự kiện con Xem lịch sử nhập được thực hiện

Nếu giám đốc chọn “lịch sử xuất”, luồng sự kiện con Xem lịch sử xuất được thực hiện

Nếu giám đốc chọn “số lượng hàng lỗi”, luồng sự kiện Xem Sửa số lượng hàng lỗi được thực hiện

Nếu giám đốc chọn “hàng gần hết hạn”, luồng sự kiện Xem hàng gần hết hạn được thực hiện

Xem số lượng tồn kho

1.Hệ thống hiển thị thông tin số lượng tồn của tất cả nguyên vật liệu và thành phẩm

2. Giám đốc bấm quay lại

Xem lịch sử nhập

1.Hệ thống hiển thị danh sách của các phiếu nhập nguyên vật liệu và nhập thành phẩm

2.Giám đốc chọn phiếu muốn xem

3.Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..

4.Giám đốc bấm quay lại

Xem lịch sử xuất

1.Hệ thống hiển thị danh sách của các phiếu xuất nguyên vật liệu và nhập thành phẩm

2.Giám đốc chọn phiếu muốn xem

3.Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..

4.Giám đốc bấm quay lại

Xem số lượng hàng lỗi

1.Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng lỗi

2.Giám đốc chọn đơn hàng lỗi muốn xem

3.Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của đơn hàng lỗi

4.Giám đốc bấm quay lại

Xem hàng gần hết hạn

1.Hệ thống hiển thị danh sách các nguyên vật liệu và thành phẩm có hạn sử dụng còn 10 ngày

2.Giám đốc chọn nguyên vật liệu muốn xem

3.Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của nguyên vật liệu gần hết hạn gồm: mã lô, mã biểu mẫu nhập, tên nguyên vật liệu, số lượng,...

4.Giám đốc bấm quay lại

Alternative flow:

1.1 *Giám đốc chọn xem thành phẩm(luồng sự kiện con hàng gần hết hạn)*

1.Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách thành phẩm, số lượng, tên người lập phiếu,..

2.Giám đốc bấm quay lại

Exception

1.1 *Không có hàng gần hết hạn (luồng sự kiện con hàng gần hết hạn)*

1.Hệ thống hiển thị không có nguyên vật liệu gần hết hạn, thành phẩm gần hết hạn

2.Giám đốc bấm quay lại

3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

2.1 *Không có đơn hàng lỗi(luồng sự kiện con đơn hàng lỗi)*

1.Hệ thống hiển thị không có đơn hàng lỗi

2.Giám đốc bấm quay lại

3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

- **Xem biên bản kiểm kê**

Tên use case: Xem biên bản kiểm kê	
Mô tả: Chức năng cho phép Giám đốc xem biên bản hàng lỗi	
Tiền điều kiện	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho.
Hậu điều kiện	Biên bản hàng lỗi hiển thị trên màn hình
Actor chính	Giám đốc
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System

1.Chọn chức năng xem biên bản kiểm kê	2. Hệ thống hiển thị danh sách các bản kiểm kê.
3. Giám đốc chọn biên bản kiểm kê muốn xem	4. Hệ thống hiển thị thông tin biên bản gồm mã phiếu, mã kho, tên nhân viên, ngày kiểm kê, danh sách hàng hóa gồm mã kệ, mã lô, tên hàng hóa, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, ghi chú.
Exception	
Trường hợp không có dữ liệu kho trong cơ sở dữ liệu	
	2.1 Hệ thống hiển thị thông báo danh sách biên bản rỗng.

- **Duyệt Phiếu Yêu Cầu Xuất nguyên vật liệu**

Tên use case: Duyệt phiếu xuất nguyên vật liệu	
Mô tả: Cho phép Giám đốc duyệt hoặc từ chối các phiếu yêu cầu xuất và thành phẩm từ các bộ phận khác trong tổ chức	
Tiền điều kiện	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho.
Hậu điều kiện	Phiếu yêu cầu đã được duyệt hoặc từ chối và thực hiện các hành động tương ứng.
Actor chính	Giám đốc
Actor phụ	Không
Basic flow	

Actor	System
1.Chọn chức năng duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu.	2. Hệ thống hiển thị danh sách tất cả các phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu
3. Giám đốc chọn một phiếu để xem chi tiết	4. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm: Ngày yêu cầu, tình trạng tên nguyên vật liệu, số lượng ..
5. Giám đốc bấm duyệt	6. Hệ thống hiển thị trạng thái đã duyệt
7.Giám đốc bấm ok	
Alternative flow	
5.1 Giám đốc ghi rõ lý do từ chối yêu cầu và bấm từ chối	5.2 Hệ thống ghi lại lý do từ chối và thông báo cho quản lý kho và quay lại bước 2
Exception	
	2.1 Hệ thống hiển thị không có phiếu cần duyệt
2.2 Giám đốc bấm xác nhận	2.3 Hệ thống quay lại màn hình chính

- **Duyệt Phiếu Yêu Cầu nhập thành phẩm**

Tên use case: Duyệt phiếu nhập thành phẩm	
Mô tả: cho phép Giám đốc duyệt hoặc từ chối các phiếu yêu cầu nhập thành phẩm từ các bộ phận khác trong tổ chức	
Tiền điều kiện	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho.
Hậu điều kiện	Phiếu yêu cầu đã được duyệt hoặc từ chối và thực hiện các hành động tương ứng.
Actor chính	Giám đốc
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1.Chọn chức năng duyệt phiếu yêu cầu nhập thành phẩm.	2. Hệ thống hiển thị danh sách các phiếu yêu cầu nhập thành phẩm chờ duyệt.

3. Giám đốc chọn một phiếu để xem chi tiết	4. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm: tên thành phẩm, số lượng
5. Giám đốc duyệt	6. Hệ thống hiển thị trạng thái đã duyệt
7. Giám đốc bấm xác nhận	
Alternative flow	
5.1 Giám đốc ghi rõ lý do từ chối yêu cầu và bấm từ chối	5.2 Hệ thống ghi lại lý do từ chối và thông báo cho quản lý kho và quay lại bước 2
Exception	
	2.1 Hệ thống hiển thị không có dữ liệu
2.2 Giám đốc bấm xác nhận	2.3 Hệ thống quay lại màn hình chính
3.1 Giám đốc bấm quay lại	3.2 Hệ thống quay lại trang hiển thị danh sách

- **Điều chỉnh tồn kho**

Tên use case: Điều chỉnh tồn kho	
Mô tả: Cho phép Giám đốc điều chỉnh số lượng tồn kho bằng cách thêm hoặc giảm hàng hóa trong kho sau khi xem biên bản hàng lỗi	
Tiền điều kiện	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho.
Hậu điều kiện	Số lượng hàng trong kho đã được điều chỉnh và cập nhật trong hệ thống
Actor chính	Giám đốc
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Chọn cập nhật tồn kho tại biên bản đang xem	2. Hệ thống hiển thị thông tin biên bản gồm mã phiếu, mã kho, tên nhân viên, ngày kiểm kê, danh sách hàng hóa gồm mã kệ, mã lô, tên hàng hóa, đơn vị tính,

	ngày sản xuất, hạn sử dụng, ghi chú và số lượng
3. Giám đốc nhập số lượng cần để điều chỉnh và bấm cập nhật	4. Hệ thống hiển thị thông báo Cập nhật nguyên vật liệu thành công
5. Giám đốc bấm ok	
Alternative flow	

- **Quản lý phiếu kế hoạch sản xuất**

Mô tả: Chức năng này cho phép giám đốc xem các kế hoạch sản xuất có trong hệ thống, chỉnh sửa và xóa kế hoạch sản xuất.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin kế hoạch sản xuất được hiển thị trên màn hình, sửa hoặc xóa khỏi hệ thống.

Actor chính: Giám đốc

Actor phụ: Không

Basic flow:

1.Nhân viên kho chọn chức năng quản lý kế hoạch sản xuất.

2.Hệ thống hiển thị danh sách kế hoạch sản xuất và các chức năng xóa, sửa tương ứng tại mỗi phiếu

3.Nhân viên chọn một trong các chức năng tại kế hoạch sản xuất cần thực hiện
Nếu nhân viên kho chọn “kế hoạch sản xuất”, luồng sự kiện con Xem kế hoạch sản xuất được thực hiện

Nếu nhân viên kho chọn “Sửa” tại phiếu cần sửa, luồng sự kiện con Sửa kế hoạch sản xuất được thực hiện

Nếu nhân viên kho chọn “Xóa” tại phiếu cần xóa, luồng sự kiện con Xóa kế hoạch sản xuất được thực hiện

Xem kế hoạch sản xuất

1.Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng,..

2.Giám đốc bấm xác nhận

Sửa kế hoạch sản xuất

1.Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..

2. Giám đốc sửa đổi thông tin cần sửa bao gồm: số lượng, ngày bắt đầu, ngày kết thúc, tên kế trong luồng phụ sửa kế hoạch sản xuất và bấm cập nhật

3.Hệ thống thông báo cập nhật thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu

Xóa kế hoạch sản xuất

1. Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu xác nhận xóa phiếu
2. Giám đốc xác nhận xóa phiếu
3. Hệ thống thông báo xóa thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu

Alternative flow**2.1 Nhân viên xóa 1 trường và bấm cập nhật (luồng sự kiện con Sửa phiếu xuất nguyên vật liệu)**

1. Hệ thống thông báo hãy báo nhập đầy đủ và đúng thông tin
2. Hệ thống quay lại bước 1 ở luồng sự kiện con Sửa phiếu xuất nguyên vật liệu

2.1 Nhân viên cập nhật sai thông tin (luồng sự kiện con Sửa phiếu xuất nguyên vật liệu)

1. Hệ thống thông báo hãy xuất đầy đủ và đúng thông tin
2. Hệ thống quay lại bước 1 ở luồng sự kiện con Sửa phiếu xuất nguyên vật liệu

3.1 Giám đốc không bấm ok mà bấm cancel (luồng sự kiện con Xóa kế hoạch sản xuất)

1. Giám đốc bấm cancel
2. Hệ thống quay lại bước 2

Exception:**1.1 Không có thông tin chi tiết phiếu (luồng sự kiện con Xem kế hoạch sản xuất)**

1. Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết phiếu
2. Nhân viên bấm quay lại
3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

1.1 Không có thông tin chi tiết phiếu (luồng sự kiện con Sửa kế hoạch sản xuất)

1. Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết phiếu
2. Nhân viên bấm quay lại
3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

2.1 Không có kế hoạch sản xuất (luồng sự kiện chính)

1. Hệ thống hiển thị không có kế hoạch sản xuất
2. Nhân viên kho bấm xác nhận
3. Hệ thống quay trở lại trang chủ

• Lập Kế Hoạch Sản Xuất**Tên use case: Lập Kế Hoạch Sản Xuất**

Mô tả: cho phép Giám đốc lập kế hoạch sản xuất dựa trên số liệu thống kê và thông tin về tồn kho.

Tiền điều kiện	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho.
-----------------------	---

Hậu điều kiện	Giám đốc đã lập kế hoạch sản xuất và cập nhật thông tin sản xuất trong hệ thống
Actor chính	Giám đốc
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1.Chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất.	2. Hệ thống hiển thị thông tin bao gồm thứ tự, tên thành phẩm, số lượng thành phẩm, ngày bắt đầu, ngày kết thúc, tên nguyên vật liệu, số lượng nguyên vật liệu,..
3. Giám đốc chọn tên sản phẩm,số lượng, chọn ngày bắt đầu và ngày kết thúc , nhập tên kế hoạch sản xuất	
4.Giám đốc bấm lập phiếu	5.Hệ thống kiểm tra dữ liệu nhập
	6. Hệ thống hiển thị thông báo tạo phiếu thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu
7.Giám đốc bấm xác nhận	
Alternative flow	
	6.1 Hệ thống thông báo dữ liệu nhập không hợp lệ
6.2 Giám đốc bấm ok	6.3 Hệ thống quay lại bước 2

- **Quản lý đơn mua nguyên vật liệu**

Mô tả: chức năng này cho phép giám đốc xem các phiếu đơn mua nguyên vật liệu có trong hệ thống, chỉnh sửa và xóa đơn mua nguyên vật liệu.

Tiền điều kiện: Đăng nhập thành công vào hệ thống

Hậu điều kiện: Thông tin phiếu đơn mua nguyên vật liệu được hiển thị trên màn hình, sửa hoặc xóa khỏi hệ thống.

Actor chính: Giám đốc

Actor phụ: Không

Basic flow:

- 1.Giám đốc chọn chức năng quản lý phiếu đơn mua nguyên vật liệu.
- 2.Hệ thống hiển thị danh sách đơn mua nguyên vật liệu và các chức năng xóa, sửa tương ứng tại mỗi đơn
- 3.Giám đốc chọn một trong các chức năng tại đơn mua nguyên vật liệu cần thực hiện

Nếu giám đốc chọn “Đơn mua nguyên vật liệu”, luồng sự kiện con Xem đơn mua nguyên vật liệu được thực hiện

Nếu giám đốc chọn “Sửa” tại đơn cần sửa, luồng sự kiện con Sửa đơn mua nguyên vật liệu được thực hiện

Nếu giám đốc chọn “Xóa” tại đơn cần xóa, luồng sự kiện con Xóa đơn mua nguyên vật liệu được thực hiện

Xem đơn mua nguyên vật liệu

- 1.Hệ thống hiển thị thông tin bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..

2.Giám đốc bấm xác nhận

Sửa đơn mua nguyên vật liệu

- 1.Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của đơn mua bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..

2.Giám đốc sửa đổi thông tin cần sửa , gồm bất cứ thông tin nào trong luồng phụ sửa đơn mua nguyên vật liệu và bấm xác nhận

3.Hệ thống thông báo cập nhật thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu

Xóa đơn mua nguyên vật liệu

- 1.Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu xác nhận xóa phiếu

2.Giám đốc xác nhận xóa phiếu

3.Hệ thống thông báo xóa thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu

Alternative flow:

3.1 Giám đốc xóa 1 trường và bấm cập nhật(luồng sự kiện con Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu)

1.Hệ thống thông báo hãy nhập đầy đủ và đúng thông tin

2.Hệ thống quay lại bước 1 ở luồng sự kiện con Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu

3.1 Giám đốc cập nhật sai thông tin(luồng sự kiện con Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu)

1.Hệ thống thông báo hãy nhập đầy đủ và đúng thông tin

2.Hệ thống quay lại bước 1 ở luồng sự kiện con Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu

Exception

2.1 Không có phiếu đơn mua nguyên vật liệu(luồng sự kiện chính)

1. Hệ thống hiển thị không có phiếu đơn mua nguyên vật liệu

2.Giám đốc bấm xác nhận

3.Hệ thống quay trở lại trang chủ

1.1 Không có thông tin chi tiết phiếu (luồng sự kiện con Xem phiếu đơn mua nguyên vật liệu)

1.Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết phiếu

2.Giám đốc bấm quay lại

3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

1.1 Không có thông tin chi tiết phiếu (luồng sự kiện con Sửa phiếu đơn mua nguyên vật liệu)

1.Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết phiếu

2.Giám đốc bấm quay lại

3. Hệ thống quay lại bước 2 ở luồng sự kiện chính

• Xem thông tin kho

Tên use case: Xem thông tin kho	
Mô tả: Chức năng xem thông tin kho cho phép người dùng xem thông tin chi tiết của kho	
Tiền điều kiện:	Giám đốc đã đăng nhập thành công vào hệ thống
Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về kho được chọn
Actor chính :	Giám đốc

Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Giám đốc chọn chức năng xem thông tin kho	2. Hệ thống hiển thị danh sách các kho bao gồm tên kho.
3. Giám đốc chọn một kho cụ thể từ danh sách	4. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin chi tiết về kho bao gồm mã kho, tên kho, địa chỉ kho, dung lượng chứa tối đa của kho, tình trạng kho, tên kệ, số lượng kệ, lô..
Exception	
Trường hợp không có dữ liệu kho trong cơ sở dữ liệu	
2.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu	
Trường hợp nhân viên không bấm vào một kho cụ thể nào mà bấm quay lại	
3.1 Giám đốc bấm nút quay lại	3.2 Hệ thống quay lại trang danh sách kho
Trường hợp không có dữ liệu về chi tiết kho trong cơ sở dữ liệu	
4.1 Hệ thống hiển thị thông báo không có dữ liệu	

• Tìm kiếm

Tên use case: Tìm kiếm	
Mô tả: Chức năng tìm kiếm cho phép giám đốc xem thông tin chi tiết của kho	
Tiền điều kiện:	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho
Hậu điều kiện:	Hệ thống hiển thị thông tin kiểm kê hoặc đơn hàng lỗi
Actor chính :	Giám đốc
Actor phụ	Không
Basic flow	
Actor	System
1. Giám đốc chọn và nhập thông tin cần tìm như đơn hàng, thành phẩm, nguyên vật liệu, ... vào thanh tìm kiếm.	

2. Giám đốc bấm tìm kiếm	3. Hệ thống kiểm tra thông tin
	4. Hệ thống hiển thị thông tin tìm kiếm.
Exception	
	3.1 Hệ thống hiển thị thông tin cần tìm không tồn tại

2. Mô hình hóa yêu cầu cấu trúc của hệ thống

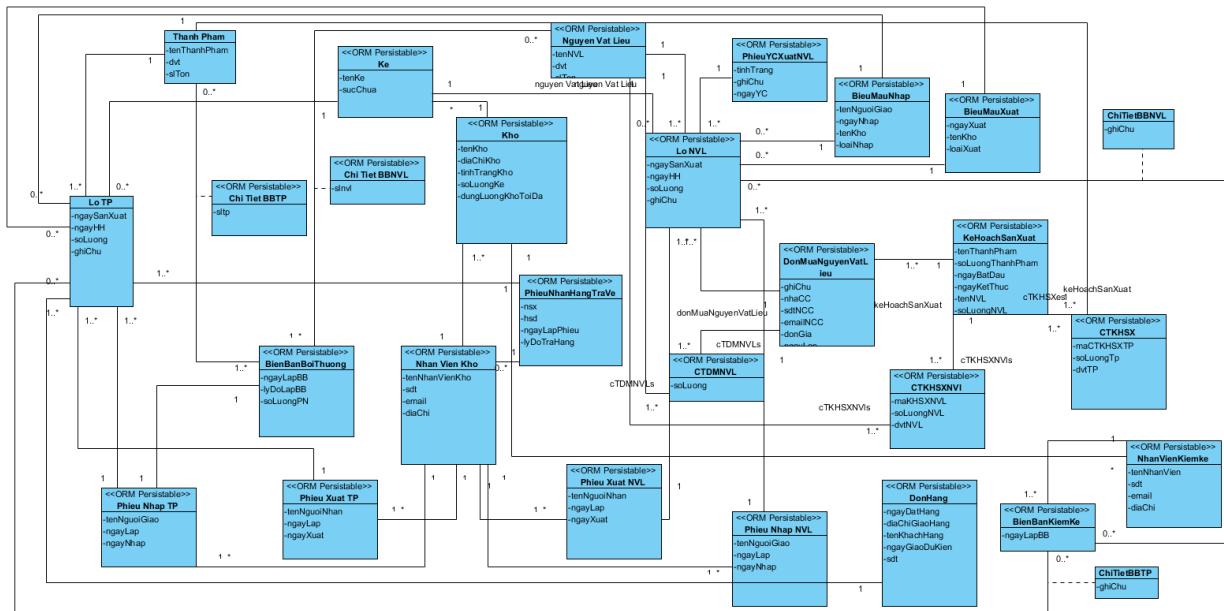
a) Xác định các khái niệm trong hệ thống

- + Phiếu kiểm kê(PHIEUKIEMKE): phiếu giữ thông tin chi tiết kho trong lúc kiểm kê định kỳ hàng tháng bao gồm mã phiếu kiểm kê, mã nhân viên kiểm kê, ngày lập phiếu, ghi chú.
- + Nhân viên kiểm kê(NHANVIENKIEMKE): họ có vai trò theo dõi và kiểm tra số lượng và chất lượng hàng hóa trong kho bao gồm mã nhân viên kiểm kê, mã kho, tên nhân viên kiểm kê, số điện thoại, email, địa chỉ.
- + Biên bản hàng lỗi(BIENBANHANGLOI): biên bản giữ các thông tin chi tiết của hàng hóa khi có vấn đề như gần hết hạn sử dụng hay sai số lượng trong kho bao gồm mã biên bản hàng lỗi, mã nhân viên kiểm kê, ngày lập biên bản, mô tả hàng lỗi.
- + Lớp Nhân Viên (Nhan Vien Kho): Lớp này đại diện cho tất cả các thông tin và thuộc tính liên quan đến nhân viên trong hệ thống.
- + Lớp Kho (Kho): Lớp này đại diện cho thông tin về kho hàng hoặc kho lưu trữ trong hệ thống.
- + Lớp Kệ (Ke): Lớp này đại diện cho thông tin về các kệ trong kho.
- + Lớp Thành Phẩm (Thanh Pham): Đây là lớp đại diện cho thông tin về thành phẩm có trong hệ thống.
- + Lớp Nguyên Vật Liệu (Nguyen Vat Lieu): Lớp này đại diện cho thông tin về các nguyên vật liệu trong hệ thống.
- + Lớp Lô Thành Phẩm (Lo TP): Lớp này có thể đại diện cho các lô của sản phẩm thành phẩm có thể được sản xuất hoặc đã được sản xuất.
- + Lớp Lô Nguyên Vật Liệu (Lo NVL): Lớp này đại diện cho các lô của nguyên vật liệu, mà nguyên vật liệu này có thể được sử dụng để sản xuất sản phẩm.

- + Lớp Phiếu Nhập Nguyên Vật Liệu (Phieu NNVL): Lớp này có thể đại diện cho thông tin về phiếu nhập nguyên vật liệu trong hệ thống.
- + Lớp Phiếu Xuất Nguyên Vật Liệu (Phieu XNVL): Lớp này đại diện cho thông tin về phiếu xuất nguyên vật liệu trong hệ thống.
- + Lớp Phiếu Nhập Thành Phẩm (Phieu NTP): Lớp này có thể đại diện cho thông tin về phiếu nhập sản phẩm thành phẩm trong hệ thống.
- + Lớp Phiếu Xuất Thành Phẩm (Phieu XTP): Lớp này đại diện cho thông tin về phiếu xuất sản phẩm thành phẩm trong hệ thống.
- + Lớp Đơn Hàng(Don Hang): Lớp này đại diện cho thông tin của đơn hàng (thành phẩm) cần xuất trong kho
- + Lớp biểu mẫu xuất (Bieu Mau Xuat): Lớp này đại diện cho thông tin về biểu mẫu xuất kho (bao gồm xuất nguyên vật liệu và xuất thành phẩm) để quản lý kho điều phối hoạt động xuất kho
- + Lớp biểu mẫu nhập(Bieu Mau Nhap): Lớp này đại diện cho thông tin về biểu mẫu nhập kho (bao gồm xuất nguyên vật liệu và xuất thành phẩm) để quản lý kho điều phối hoạt động nhập kho
- + Phiếu nhận hàng trả về: Phiếu giữ thông tin chi tiết về các mặt hàng được trả lại từ khách hàng, bao gồm: Mã Phiếu Nhận Hàng Trả Về, mã lô thành phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng, ngày lập phiếu, mã nhân viên , lý do trả hàng.
- + Biên bản bồi thường: Biên bản bồi thường được tạo ra nhằm mục đích ghi lại số lượng thành phẩm (hoặc nguyên vật liệu) được giao vào kho thiếu sót số lượng bao nhiêu so với số lượng ghi trong phiếu nhập kho, bao gồm các thuộc tính như: Mã Biên bản bồi thường, mã nhân viên, mã thành phẩm (hoặc mã nguyên vật liệu), số lượng thành phẩm, ngày lập biên bản, và lý do trả hàng
- + Kế hoạch sản xuất: thông tin về kế hoạch sản xuất sản phẩm hoặc thành phẩm cụ thể. Các thuộc tính của thực thể này có thể bao gồm maKeHoachSX (khóa chính), tenSP (tên sản phẩm), soLuongSP (số lượng sản phẩm cần sản xuất), tenNVL (tên nguyên vật liệu cần sử dụng), soLuongNVL (số lượng nguyên vật liệu cần sử dụng), ngayBD (ngày bắt đầu kế hoạch), ngayKT (ngày kết thúc kế hoạch), và ngayLapPhieu (ngày lập kế hoạch).

- + Đơn mua nguyên vật liệu: các đơn đặt hàng hoặc yêu cầu mua nguyên vật liệu từ các nhà cung cấp. Các thuộc tính của thực thể này có thể bao gồm maDonMuaNVL (khóa chính), maKeHoachSX (liên kết với kế hoạch sản xuất), ngayLap (ngày lập đơn mua), tenNhaCC (tên nhà cung cấp), sdtNCC (số điện thoại nhà cung cấp), emailCC (email nhà cung cấp), soLuongNVL (số lượng nguyên vật liệu đặt hàng), donGia (đơn giá của nguyên vật liệu), và ghiChu (ghi chú)
 - + Phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu: yêu cầu xuất nguyên vật liệu từ kho để sản xuất sản phẩm hoặc thành phẩm. Các thuộc tính của thực thể này có thể bao gồm maPhieuXNVL (khóa chính), ghiChu (ghi chú về yêu cầu), tinhTrang (trạng thái yêu cầu), ngayYC (ngày yêu cầu), và ngayDuyet (ngày duyệt yêu cầu).

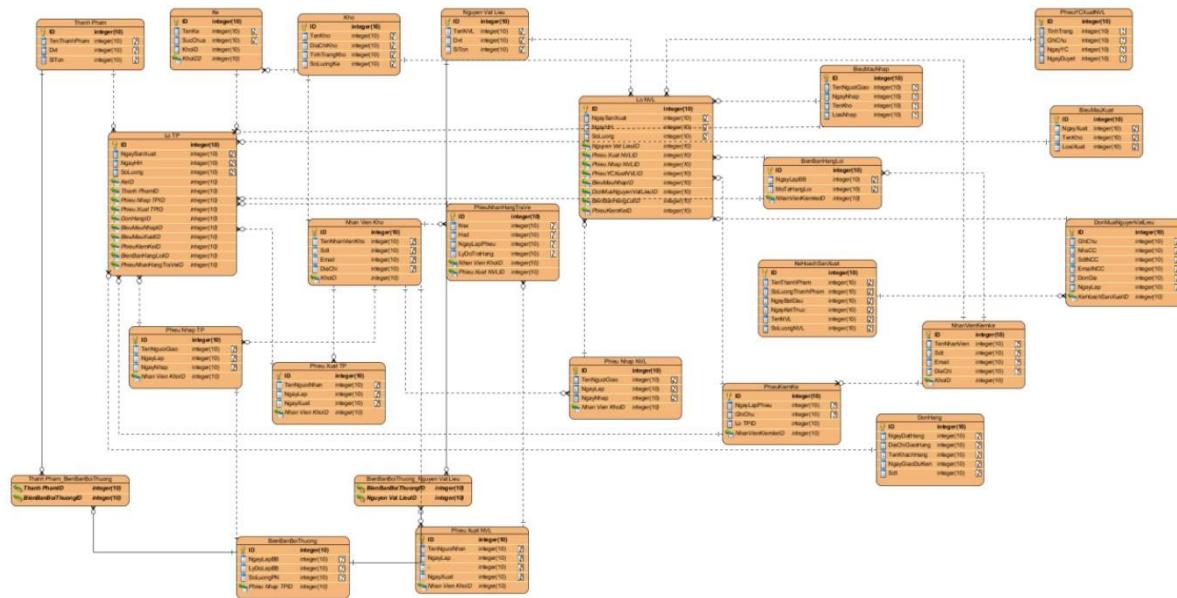
b) Vẽ sơ đồ domain



Chương 3: Thiết kế hệ thống

1. Thiết kế CSDL

a) Mô hình quan hệ



b) Danh sách các bảng

- Nguyễn Thị Tuyết Hoa

- NhanVienKho

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maNhanVienKho	char(10)	PK		
tenNVKho	text(50)			
sdt	char(12)	='^0[0-9]*\$'		
Số điện thoại gồm 10 số, bắt đầu bằng 0				
email	char(50)	= '^[a-zA-Z0-9._%+-]+		

		@gmail.co m\$'	
email gồm các ký tự thường hoặc in hoa, kí tự đặc biệt @gmail.com			
diaChi	text(50)		

- **Kho**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maKho	char(10)	PK		
maNVKho	char(10)	FK		
tenKho	text(50)			
diaChiKho	text(50)			
tinhTrangKho	boolean			
True là chưa đầy, false là đã đầy				
soLuongKe	int	>= 0	0	<x

- **Kệ**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maKe	char(10)	PK		
tenKe	text(50)			
maKho	char(10)	FK		
sucChua	int	>0		

- **Nguyên vật liệu**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maNVL	char(10)	PK		
tenNVL	text(50)			
dvt	char(10)			
soLuongTon	int	>=0	0	<x
Số lượng tồn phải lớn hơn hoặc bằng 0, giá trị mặc định bằng 0				

- Thành phần

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maTP	char(10)	PK		
tenThanhPham	char(50)			
dvt	char(10)			
soLuongTon	int	>=0	0	<x
Số lượng tồn phải lớn hơn hoặc bằng 0, giá trị mặc định bằng 0				

- Lô nguyên vật liệu

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maLoNVL	char(10)	PK		
maNVL	char(10)	FK		
maKe	char(10)	FK		
maBMNhaph	char(10)	FK		

maBMXuat	char(10)	FK	null	<x
maBBHL	char(10)	FK	null	<x
maPhieuKiemKe	char(10)	FK		
maPNNVL	char(10)	FK		
maPXNVL	char(10)	FK	null	<x
maPhieuYCXNVL	char(10)	FK		
maDonMuaNVL	char(10)	FK		
soLuong	int	>=0	0	<x
NSX	Date	< Curdate()		
Ngày sản xuất phải nhỏ hơn ngày hiện tại				
NHH	Date	>NSX		
Ngày hết hạn phải lớn hơn ngày hiện tại				

- **Lô thành phẩm**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maLoTP	char(10)	PK		
maTP	char(10)	FK		
maKe	char(10)	FK		
maBMNhaph	char(10)	FK		
maBMXuat	char(10)	FK	null	<x
maBBHL	char(10)	FK	null	<x

maPhieuKiemKe	char(10)	FK		
maPNTP	char(10)	FK		
maPXTTP	char(10)	FK	null	<x
maPhieuYCXNVL	char(10)	FK		
maDonMuaNVL	char(10)	FK		
soLuong	int	≥ 0	0	<x
NSX	Date	$< \text{Curdate}()$		
Ngày sản xuất phải nhỏ hơn ngày hiện tại				
NHH	Date	$> \text{NSX}$		
Ngày hết hạn phải lớn hơn ngày hiện t				

- Lê Hạnh Hải Đăng

- Phiếu nhập nguyên vật liệu

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maPhieuNNVL	char(10)	PK		
maNVKho	char(10)	FK		
tenNguoiGiao	text(50)			
ngayLap	Date	$=\text{Curdate}()$		
Ngày lập phiếu phải lớn hơn hoặc bằng ngày nhập				
tenNguoiLap	text(50)			
ngayNhap	Date			

- Phiếu nhập thành phẩm

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maPhieuNTP	char(10)	PK		
maNVKho	char(10)	FK		
tenNguoiGiao	text(50)			
ngayLap	Date	= Curdate()		
Ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại				
tenNguoiLap	text(50)			
ngayNhap	date			

- **Phiếu xuất nguyên vật liệu**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maPhieuXNVL	char(10)	PK		
maNVKho	char(10)	FK		
tenNguoiNhan	text(50)			
ngayLap	Date	= Curdate()		
Ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại				
tenNguoiLap	text(50)			
ngayXuat	date			

- **Phiếu xuất thành phẩm**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL

maPhieuXTP	char(10)	PK		
maNVKho	char(10)	FK		
tenNguoiNhan	text(50)			
ngayLap	Date	= Curdate()		
Ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại				
tenNguoiLap	text(50)			
ngayXuat	date			

- **Mã Hàn Quốc**

- **Phiếu nhận hàng trả về**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maPhieuNHTV	char(10)	PK		
maLoTP	char(10)	FK		
ngaySX	Date	<=Curdate()		
Ngày sản xuất phải trước hay bằng ngày hiện tại				
ngayHH	Date	>nsx		
Ngày hết hạn phải sau ngày sản xuất				
ngayLapPhieu	Date	=Curdate()		
Ngày lập phiếu nhận hàng trả về phải bằng ngày hiện tại				
maNV	char(10)	FK		

lyDoTraHang	text(200)			
-------------	-----------	--	--	--

- Biên bản bồi thường

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maBBBT	char(10)	PK		
maPhieuNTP	char(10)	FK		
maNV	char(10)			
maTP	char(10)	FK	null	<x>
Mã thành phẩm được phép null				
maNVL	char(10)	FK	null	<x>
Mã nguyên vật liệu được phép null				
soLuongPN	int	>0		
Số lượng phải lớn hơn 0				
ngayLapBB	Date	=Curdate()		
Ngày lập biên bản bồi thường là ngày hiện tại				
lyDoLapBB	text(200)			

- Đặng Thị Thiện Hảo

- KeHoachSanXuat

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maKeHoachSX	char(10)	PK		

ngayBatDau	date	>=curDate		
thời gian bắt đầu lớn hơn hoặc bằng ngày lập phiếu				
ngayKetThuc	date	>ngayBatDau		
thời gian kết thúc sau ngày bắt đầu				
ngayLap	date	= curdate		
ngày lập phiếu là ngày hiện tại				
tenKeHoachSX	text			
tinhTrang	varchar(10)			

● ctkhsx

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maCTKHSXTP	char(10)	PK		
maThanhPham	char(10)	FK		
soLuongTP	int	>0		
số lượng sản phẩm lớn hơn 0				
dvtTP	char(10)			
maKHSX	char(10)	FK		

● CTKHSXNVL

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maCTKHSXNV_L	char(10)	PK		
maNguyenVatLieu	char(10)	FK		
soLuongNVL	int	>0		

số lượng nguyên vật liệu lớn hơn 0				
dvtNVL	char(10)			
maKHSX	char(10)	FK		

● CTKHSX

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maCTKHSXTP	char(10)	PK		
maThanhPham	char(10)	FK		
soLuongTP	int	>0		
số lượng sản phẩm lớn hơn 0				
dvtTP	char(10)			
maKHSX	char(10)	FK		

● DonMuaNVL

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maDonMuaN VL	char(10)	PK		
maKeHoachS X	char(10)			
ngayLap	date	=curDate		
ngày lập phiếu là ngày hiện tại				
tennhaCC	text(50)		null	<x
tennhaCC được để giá trị null mặc định là null				
sdt NCC	char(10)		null	<x

sdt NCC được để giá trị null mặc định là null				
ghiChu	text(100)		null	<x
ghi chú được để giá trị null mặc định là null				
tinhTrang	varchar(10)			
tenDonMuaNV L	char(50)			

- CTDMNVL

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maCTDMNVL	char(10)	PK		
maDonMuaNV L	char(10)	FK		
soLuong	int	>0		
số lượng lớn hơn 0				
maNguyenVatLieu	char(10)	FK		

- Phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maPhieuYCXNV L	char(50)	PK		
ghiChu	text(50)			
tinhTrang	boolean			
nếu là true là đã xác nhận, false là chưa xác nhận				
ngayYC	Date			

ngayDuyet	Date	>=Curdate()		
Ngày duyệt phải là lớn hơn hoặc bằng ngày hiện tại				

- **Bùi Nguyễn Phương Duyên**

- **Phiếu kiểm kê**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maPhieuKiemKe	char(10)	PK		
maNVKiemKe	char(10)	FK		
ngayLapPhieu	date	=Curdate()		
Ngày kiểm kê bằng ngày hiện tại				
ghiChu	varchar(50)			<x
Trường hợp kiểm kê không vấn đề thì không ghi chú, trường hợp số lượng thực tế khác với số lượng hệ thống hay ngày gần đến ngày hết hạn thì ghi chú.				

- **Nhân viên kiểm kê**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maNhanVienKiemKe	char(10)	PK		
maKho	char(10)	FK		

tenNhanVien KiemKe	text(50)			
soDienThoai	chart(10)	='^0[0-9]*\$'		
Số điện thoại gồm 10 số, bắt đầu bằng 0				
eMail	varchar(50)	='^[a-zA-Z0-9._%+-]+@gmail.com\$'		
Email gồm các ký tự thường hoặc in hoa, kí tự đặc biệt @gmail.com				
diaChi	varchar(50)			

- **Biên bản hàng lỗi**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép Null
maBBHL	char(10)	PK		
maNVKiemKe	char(10)	FK		
ngayLapBB	date	=Curdate()		
Ngày lập biên bản bằng ngày hiện tại				
moTaHangLoi	varchar(50)			

- Nguyễn Đăng Dương, Đinh Hữu Khang

- **Biểu mẫu xuất**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maBMXuat	char(10)	PK		

maKho	char(10)	FK		
ngayXuat	Date	>=Curdate()		
Ngày xuất phải là lớn hơn hoặc bằng ngày hiện tại				
tenKho	text(50)			
loaiXuat	char(50)			

- **Biểu mẫu nhập**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maBMNhap	char(10)	PK		
maKho	char(10)	PK		
tenKho	text(50)			
tenNguoiGiao	text(50)			
ngayNhap	Date	>=Curdate()		
Ngày nhập phải là lớn hơn hoặc bằng ngày hiện tại				
loaiNhap	char(50)			

- **Đơn Hàng**

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
maDonHang	char(50)	PK		
maThanhPham	char(10)	FK		
ngayDatHang	Date	>=Curdate()		

Ngày đặt hàng phải là lớn hơn hoặc bằng ngày hiện tại				
tenKhachHang	char(50)			
ngayGiaoDuKien	Date	>=Curdate()		
soDienThoai	char(50)	='^0[0-9]*\$'		

- Tài khoản

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Giá trị mặc định	Cho phép NULL
username	char(30)	PK		
password	char(30)			

2. Giao diện

2.1 Wireframe

- Giám đốc
- Đặng Thị Thiện Hảo
- Kế hoạch sản xuất

The wireframe illustrates a mobile application interface for managing production plans. At the top, there is a header bar with a logo, a search bar, and five navigation items labeled "Nav". On the right side of the header is a user icon. Below the header, the main content area is titled "DANH SÁCH KẾ HOẠCH SẢN XUẤT" (List of Production Plans) with a plus sign icon for adding new plans. The content is organized into three rows of two boxes each, where each box contains a production plan name and edit/delete buttons. A "Quay lại" (Back) button is located at the bottom right of the content area. A footer bar at the bottom contains the word "Footer".

DANH SÁCH KẾ HOẠCH SẢN XUẤT +

Kế hoạch sản xuất A	Sửa	Xóa
Kế hoạch sản xuất D	Sửa	Xóa
Kế hoạch sản xuất B	Sửa	Xóa
Kế hoạch sản xuất E	Sửa	Xóa
Kế hoạch sản xuất C	Sửa	Xóa
Kế hoạch sản xuất F	Sửa	Xóa

Quay lại

Footer

- Chi tiết kế hoạch sản xuất

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT

Tên phiếu:	...
Ngày xuất:	...
Ngày bắt đầu:	...
Người kết thúc:	...

Quay lại

Footer

- Số liệu thống kê

SỐ LIỆU THỐNG KÊ

Số lượng tồn kho	Số lượng hàng lỗi
Lịch sử nhập	Lịch sử nhập xuất
Đơn hàng	Hàng gần hết hạn

Footer

- Kho

DANH SÁCH CÁC KHO

Kho ABCD Kho ABCD
Kho ABCD Kho ABCD
Kho ABCD Kho ABCD
... ...

Footer

- Trang chủ

Hoạt động hôm nay

Text2 Text2 Text2 Text2

Footer

- Duyệt phiếu yêu cầu xuất nhập nguyên vật liệu

The screenshot shows a mobile application interface. At the top, there is a header bar with a logo, a search bar, and five navigation buttons labeled "Nav". On the right side of the header is a user icon. Below the header, the main content area has a title "DANH SÁCH PHIẾU YÊU CẦU XUẤT NVL CẦN DUYỆT". Below the title, there are four cards, each representing a requisition form (Phiếu A, Phiếu B, Phiếu C, Phiếu D). Each card has three status buttons: "Duyệt", "Chưa duyệt", and "Từ chối". At the bottom of the screen is a grey footer bar.

- Điều chỉnh tồn kho

The screenshot shows a mobile application interface. At the top, there is a header bar with a logo, a search bar, and five navigation buttons labeled "Nav". On the right side of the header is a user icon. Below the header, the main content area has a title "CẬP NHẬT TỒN KHO". To the left of the title is a "Mã kho" field, and to the right is a "Mã phiếu:" field. Below these fields are three input fields: "Ngày kiểm kê", "Tên Nhân Viên", and a "Danh sách hàng hóa" section. This section contains a table with columns: Mã kệ, Mã lô, Tên hàng hóa, ĐVT, Số lượng, NSX, HSD, and Ghi chú. There is one row in the table with data: K01, LNVL01, Sữa tươi, Gói, ..., 2023-08-16, 2024-10-16, and Sai mã lô. At the bottom of the screen are two buttons: "Quay lại" and "Cập nhật". A grey footer bar is at the very bottom.

- Nhân viên kho
- Nguyễn Thị Tuyết Hoa
 - Xem thông tin kho

The wireframe shows a mobile application interface. At the top is a header bar with a logo, a search bar, and five navigation buttons labeled "Nav". On the right side of the header is a user icon. Below the header is a section titled "DANH SÁCH CÁC KHO" (List of Warehouses). This section contains four pairs of rectangular boxes, each pair containing the text "Kho ABCD". At the bottom right of this section is a teal-colored button labeled "Quay lại" (Back). A footer bar at the bottom is labeled "Footer".

The wireframe shows a mobile application interface. At the top is a header bar with a logo, a search bar, and five navigation buttons labeled "Nav". On the right side of the header is a user icon. Below the header, the title "KHO ABCD" is displayed, along with the text "Mã kho: XXX". To the left of the title is the placeholder text "Địa chỉ:". Below the title are three lines of descriptive text: "Dung lượng kho tối đa:", "Số lượng kê:", and "Tình trạng:". Underneath these is the heading "Danh sách hàng hóa:". A table follows, with columns labeled "Tên kê", "Tên sản phẩm", "ĐVT", "Số lượng", "NSX", and "HSD". The first row of the table has the value "Kê A" in the "Tên kê" column. At the bottom right is a teal-colored button labeled "Quay lại". A footer bar at the bottom is labeled "Footer".

- Xem phiếu xuất/nhập thành phẩm/ nguyên vật liệu

The screenshot shows a mobile application interface. At the top, there is a navigation bar with a logo, a search bar, and five 'Nav' buttons. On the right side of the top bar is a user icon. Below the navigation bar, the main content area has a title 'PHIẾU XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU'. Underneath the title, there are six grey rectangular boxes arranged in a 3x2 grid. The left column contains 'Phiếu xuất NVL A', 'Phiếu xuất NVL B', and 'Phiếu xuất NVL C'. The right column contains 'Phiếu xuất NVL D', 'Phiếu xuất NVL E', and 'Phiếu xuất NVL F'. In the bottom right corner of this section is a teal-colored button labeled 'Quay lại'. Below this section is a grey footer bar.

The screenshot shows a detailed view of a material issue receipt. At the top, there is a navigation bar with a logo, a search bar, and five 'Nav' buttons. On the right side of the top bar is a user icon. Below the navigation bar, the main content area has a title 'PHIẾU XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU' and a subtitle 'Mã phiếu: xxxx'. To the left of the subtitle is the text 'Tên người nhận:'. Below the title, there are several input fields: 'Ngày xuất:', 'Kho xuất:', 'Người lập phiếu:', and 'Ngày lập phiếu:'. Below these fields is a table with data. At the bottom right of the main content area is a teal-colored button labeled 'Quay lại'. Below this is a grey footer bar.

STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH	Ghi chú
1	Chocopie	bịch	10	aaa	22/10/2023	22/10/2025	abc
2	Kẹo bốn mùa	bịch	4	aaa	21/08/2023	21/08/2028	abc
3	Bánh quy	túi	20	aaa	05/07/2023	05/07/2025	abc

- Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu/ thành phẩm

Logo

Nav
Nav
Nav
Nav
Nav
Nav

PHIẾU XUẤT THÀNH PHẨM

Mã phiếu: xxxx

Tên người nhận:

Ngày xuất:

Kho xuất:

Người lập phiếu:

Ngày lập phiếu:

STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH
1	Chocopie	bịch	10	aaa	22/10/2023	22/10/2025
2	Kẹo bốn mùa	bịch	4	aaa	21/08/2023	21/08/2028
3	Bánh quy	túi	20	aaa	05/07/2023	05/07/2025

Quay lại
Cập nhật

Footer

- Lê Hạnh Hải Đăng

- Lập phiếu xuất nguyên vật liệu

Logo

section 1
section 2
section 3
section 4
section 5
section 6

Lập phiếu xuất nguyên vật liệu

Mã phiếu: xxxx

Tên người giao:

Ngày nhập:

Kho nhập:

Người lập phiếu:

Ngày lập phiếu:

STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH
1	Đường	kg	10	aaa	22/10/2023	22/10/2025
2	Phẩm màu	lít	4	aaa	21/08/2023	21/08/2028
3	Bột mì	kg	20	aaa	05/07/2023	05/07/2025

Quay lại
Lập phiếu

Footer

- Lập phiếu nhập nguyên vật liệu

Lập phiếu nhập nguyên vật liệu

<input type="button" value="Logo"/>	<input type="text" value="Q"/>	<input type="button" value="User"/>																																
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6																													
Lập phiếu nhập nguyên vật liệu Mã phiếu: xxxx Tên người giao: _____ Ngày nhập: _____ Kho nhập: _____ Người lập phiếu: _____ Ngày lập phiếu: <input style="width: 50px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>																																		
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tên</th> <th>Đơn vị</th> <th>Số lượng</th> <th>Kệ</th> <th>NSX</th> <th>NHH</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Đường</td> <td>kg</td> <td>10</td> <td>aaa</td> <td><input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/></td> <td><input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Phẩm màu</td> <td>lít</td> <td>4</td> <td>aaa</td> <td><input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/></td> <td><input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Bột mì</td> <td>kg</td> <td>20</td> <td>aaa</td> <td><input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/></td> <td><input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/></td> </tr> </tbody> </table>							STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH	1	Đường	kg	10	aaa	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>	2	Phẩm màu	lít	4	aaa	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>	3	Bột mì	kg	20	aaa	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>
STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH																												
1	Đường	kg	10	aaa	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>																												
2	Phẩm màu	lít	4	aaa	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>																												
3	Bột mì	kg	20	aaa	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>	<input style="width: 20px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>																												
<input style="background-color: red; color: white; padding: 5px; margin-right: 20px;" type="button" value="Quay lại"/> <input style="background-color: #00AEEF; color: white; padding: 5px;" type="button" value="Lập phiếu"/>																																		
Footer																																		

- Lập phiếu xuất thành phẩm

<input type="button" value="Logo"/>	<input type="text" value="Q"/>	<input type="button" value="User"/>																																
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6																													
Lập phiếu xuất thành phẩm Mã phiếu: xxxx Tên người giao: _____ Ngày nhập: _____ Kho nhập: _____ Người lập phiếu: _____ Ngày lập phiếu: <input style="width: 50px; height: 20px; border: 1px solid black;" type="text"/>																																		
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tên</th> <th>Đơn vị</th> <th>Số lượng</th> <th>Kệ</th> <th>NSX</th> <th>NHH</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chocopie</td> <td>bịch</td> <td>10</td> <td>aaa</td> <td>22/10/2023</td> <td>22/10/2025</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Kẹo bốn mùa</td> <td>bịch</td> <td>4</td> <td>aaa</td> <td>21/08/2023</td> <td>21/08/2028</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Bánh quy</td> <td>túi</td> <td>20</td> <td>aaa</td> <td>05/07/2023</td> <td>05/07/2025</td> </tr> </tbody> </table>							STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH	1	Chocopie	bịch	10	aaa	22/10/2023	22/10/2025	2	Kẹo bốn mùa	bịch	4	aaa	21/08/2023	21/08/2028	3	Bánh quy	túi	20	aaa	05/07/2023	05/07/2025
STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH																												
1	Chocopie	bịch	10	aaa	22/10/2023	22/10/2025																												
2	Kẹo bốn mùa	bịch	4	aaa	21/08/2023	21/08/2028																												
3	Bánh quy	túi	20	aaa	05/07/2023	05/07/2025																												
<input style="background-color: red; color: white; padding: 5px; margin-right: 20px;" type="button" value="Quay lại"/> <input style="background-color: #00AEEF; color: white; padding: 5px;" type="button" value="Lập phiếu"/>																																		
Footer																																		

- Lập phiếu nhập thành phẩm

section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6																												
Lập phiếu nhập thành phẩm			Mã phiếu: xxxx																														
Tên người giao: <input type="text"/> Ngày nhập: <input type="text"/> Kho nhập: <input type="text"/> Người lập phiếu: <input type="text"/> Ngày lập phiếu: <input type="text"/>																																	
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tên</th> <th>Đơn vị</th> <th>Số lượng</th> <th>Kệ</th> <th>NSX</th> <th>NHH</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chocopie</td> <td>bịch</td> <td>10</td> <td>aaa</td> <td>22/10/2023</td> <td>22/10/2025</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Kẹo bốn mùa</td> <td>bịch</td> <td>4</td> <td>aaa</td> <td>21/08/2023</td> <td>21/08/2028</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Bánh quy</td> <td>túi</td> <td>20</td> <td>aaa</td> <td>05/07/2023</td> <td>05/07/2025</td> </tr> </tbody> </table>						STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH	1	Chocopie	bịch	10	aaa	22/10/2023	22/10/2025	2	Kẹo bốn mùa	bịch	4	aaa	21/08/2023	21/08/2028	3	Bánh quy	túi	20	aaa	05/07/2023	05/07/2025
STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Kệ	NSX	NHH																											
1	Chocopie	bịch	10	aaa	22/10/2023	22/10/2025																											
2	Kẹo bốn mùa	bịch	4	aaa	21/08/2023	21/08/2028																											
3	Bánh quy	túi	20	aaa	05/07/2023	05/07/2025																											
Footer																																	

- Xem danh sách thành phẩm/nguyên vật liệu

section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6	
<div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="text-align: center;"> <p>Thành phẩm</p> </div> <div style="text-align: center;"> <p>Nguyên vật liệu</p> </div> </div>						
Footer						

Logo	Search	User																																																																																													
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6																																																																																										
<h2>Nguyên vật liệu A</h2> <table><thead><tr><th>Dsach</th><th>STT</th><th>Vị trí lưu trữ</th><th>Số lượng</th><th>Ngày sản xuất</th><th>Ngày hết hạn</th></tr></thead><tbody><tr><td>Dsach</td><td>Column 1</td><td>Column 2</td><td>Column 3</td><td>Column 4</td><td>Column 5</td></tr><tr><td>Dsach</td><td>Column 1</td><td>Column 2</td><td>Column 3</td><td>Column 4</td><td>Column 5</td></tr><tr><td></td><td>Column 1</td><td>Column 2</td><td>Column 3</td><td>Column 4</td><td>Column 5</td></tr></tbody></table>						Dsach	STT	Vị trí lưu trữ	Số lượng	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5	Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5		Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5
Dsach	STT	Vị trí lưu trữ	Số lượng	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
Dsach	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										
	Column 1	Column 2	Column 3	Column 4	Column 5																																																																																										

- Mã Hàn Quốc

- Lập biên bản bồi thường nguyên vật liệu

Logo

Menu

Lập Biên Bản Bồi Thường Nguyên Vật Liệu

Mã phiếu: [REDACTED]

Mã Phiếu Nhập NVL:	[REDACTED]
Tên Người Giao Hàng:	[REDACTED]
Tên Kho Nhập Hàng:	[REDACTED]
Ngày lập phiếu:	[REDACTED]
Người Lập Phiếu:	[REDACTED]

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Số Lượng Thực Tế	Kệ	Lô	NSX	HSD	Lý do
K01	Sữa tươi	Gói	100	K01	LNVL01	2023-08-16	2024-10-16
K02	Đường	kg	100	K02	LNVL02	2023-07-02	2024-10-16
K03	Siro Dâu	Chai	100	K03	LNVL03	2023-07-16	2024-10-16

Hủy
Lập phiếu

Footer

- Lập biên bản bồi thường thành phẩm thành phẩm

Logo

Menu

Lập Biên Bản Bồi Thường Thành Phẩm

Mã phiếu: [REDACTED]

Mã Phiếu Nhập TP:	[REDACTED]
Tên Người Giao Hàng:	[REDACTED]
Tên Kho Nhập Hàng:	[REDACTED]
Ngày lập phiếu:	[REDACTED]
Người Lập Phiếu:	[REDACTED]

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Số Lượng Thực Tế	Kệ	Lô	NSX	HSD	Lý do
K01	Kẹo	Gói	100	K01	LTP01	2023-08-16	2024-10-16
K02	Bánh mì	kg	100	K02	LTP02	2023-07-02	2024-10-16
K03	Kẹo	Chai	100	K03	LTP03	2023-07-16	2024-10-16

Hủy
Lập phiếu

Footer

81

- Xem biên bản bồi thường nguyên vật liệu

Logo

Menu

Biên Bản Bồi Thường Nguyên Vật Liệu

Mã phiếu:

Mã Phiếu Nhập NVL:
Tên Người Giao Hàng:
Tên Kho Nhập Hàng:
Ngày lập phiếu:
Người Lập Phiếu:

Danh sách hàng hóa									
STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Số Lượng Thực Tế	Kệ	Lô	NSX	HSD	Lý do
K01	Sữa tươi	Gói	100	50	K01	LNVL01	2023-08-16	2024-10-16	<input type="text"/> Thiếu sp
K02	Đường	kg	100	100	K02	LNVL02	2023-07-02	2024-10-16	<input type="text"/> Hết Hạn
K03	Siro Dâu	Chai	100	100	K03	LNVL03	2023-07-16	2024-10-16	<input type="text"/> Hết Hạn

Quay Lại

- Xem biên bản bồi thường thành phẩm

Logo

Menu

Biên Bản Bồi Thường Thành Phẩm

Mã phiếu:

Mã Phiếu Nhập TP:
Tên Người Giao Hàng:
Tên Kho Nhập Hàng:
Ngày lập phiếu:
Người Lập Phiếu:

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Số Lượng Thực Tế	Kệ	Lô	NSX	HSD	Lý do
K01	Kẹo	Gói	100	50	K01	LTP01	2023-08-16	2024-10-16	<input type="text"/> Thiếu Sp
K02	Bánh mì	kg	100	100	K02	LTP02	2023-07-02	2024-10-16	<input type="text"/> Hết Hạn
K03	Kẹo	Chai	100	90	K03	LTP03	2023-07-16	2024-10-16	<input type="text"/> Thiếu sp

Quay Lại

Footer

- Lập phiếu nhận hàng trả về

Lập Phiếu Nhận Hàng Trả Về

Tên Khách Hàng: _____

Mã đơn hàng: _____

Ngày lập phiếu: _____

Người Lập Phiếu: _____

Mã phiếu: _____

Danh sách sản phẩm

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	NSX	HSD
1	Bánh quy	Gói	100	2023-08-16	2024-10-16
2	Kẹo bốn mùa	kg	100	2023-07-02	2024-10-16
3	Bánh bông lan	Chai	100	2023-07-16	2024-10-16

Lý do trả hàng: _____

Hủy **Lập phiếu**

Footer

- Xem lập phiếu nhận hàng trả về

Lập Phiếu Nhận Hàng Trả Về

Tên Khách Hàng: _____

Mã đơn hàng: _____

Ngày lập phiếu: _____

Người Lập Phiếu: _____

Mã phiếu: _____

Lý Do: _____

Danh sách sản phẩm

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	NSX	HSD
1	Bánh quy	Gói	100	2023-08-16	2024-10-16
2	Kẹo bốn mùa	kg	100	2023-07-02	2024-10-16
3	Bánh bông lan	Chai	100	2023-07-16	2024-10-16

Quay Lại

Footer

● Xem biểu mẫu xuất

section 1 section 2 section 3 section 4 section 5 section 6

Biểu Mẫu Xuất Kho

Biểu Mẫu Xuất Kho A	Xem	Biểu Mẫu Xuất Kho D	Xem
Biểu Mẫu Xuất Kho B	Xem	Biểu Mẫu Xuất Kho E	Xem
Biểu Mẫu Xuất Kho C	Xem	Biểu Mẫu Xuất Kho F	Xem

Footer

section 1 section 2 section 3 section 4 section 5 section 6

Biểu Mẫu Xuất Kho

Mã Biểu Mẫu Xuất Kho:	[Redacted]
Tên Thành Phẩm:	[Redacted]
Số Lượng:	[Redacted]
Tên Kho:	[Redacted]
Vị Trí Lưu Trữ:	[Redacted]
Ngày Xuất:	[Redacted]

Quay lại

Footer

● Xem biểu mẫu nhập

section 1 section 2 section 3 section 4 section 5 section 6

Biểu Mẫu Nhập Kho

Biểu Mẫu Nhập Kho A	Biểu Mẫu Nhập Kho D
=Biểu Mẫu Nhập Kho B	Biểu Mẫu Nhập Kho E
Biểu Mẫu Nhập Kho C	Biểu Mẫu Nhập Kho F

Footer

section 1 section 2 section 3 section 4 section 5 section 6

Biểu Mẫu Nhập Kho

Mã Biểu Mẫu Nhập Kho: _____

Tên Thành Phẩm: _____

Số Lượng: _____

Tên Kho: _____

Vị Trí Lưu Trữ: _____

Ngày Nhập: _____

Quay lại

- Xem đơn hàng

section 1 section 2 section 3 section 4 section 5 section 6

Đơn Hàng A

Đơn Hàng D

Đơn Hàng B

Đơn Hàng E

Đơn Hàng C

Đơn Hàng F

Quay lại

Footer

Logo
Q


section 1
section 2
section 3
section 4
section 5
section 6

Đơn Hàng

Mã Đơn phiếu:	<input type="text"/>
Tên sản phẩm:	<input type="text"/>
Ngày sản xuất:	<input type="text"/>
Số Lượng:	<input type="text"/>
Ngày lập đơn hàng:	<input type="text"/>
Hạn Sử Dụng:	<input type="text"/>
Giá:	<input type="text"/>

Quay lại

Footer

- Quản lý kho
- Đinh Hữu Khang
 - Đăng nhập



Quản lý kho bánh kẹo OneToFive

Tên đăng nhập:

Mật khẩu:

Footer



● Xem thông tin đơn hàng

The image contains two side-by-side screenshots of a mobile application. Both screenshots feature a header with a logo, navigation links, a search bar, and a user profile icon. The left screenshot displays a section titled "DANH SÁCH ĐƠN HÀNG" (List of Orders) with four order items, each labeled "Đơn hàng ABCD". The right screenshot shows a specific order detail page for "ĐƠN HÀNG ABCD" with the identifier "Mã đơn hàng: XXX". It includes fields for "Ngày đặt hàng", "Tên khách hàng", "Địa chỉ giao hàng", "Ngày giao dự kiến", and "Danh sách hàng hóa". A table below these fields shows three items, with the last one being ellipsized. At the bottom of both pages is a footer section.

- Điều phối xuất nhập kho

	<input type="text"/>				
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6
ĐIỀU PHỐI XUẤT NHẬP KHO					
Chọn chức năng điều phối					
<input type="radio"/> Điều phối nhập <input type="radio"/> Điều phối xuất					
Footer					

	<input type="text"/>				
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6
ĐIỀU PHỐI XUẤT					
<input type="button" value="Đơn hàng ABCD"/> <input type="button" value="Đơn hàng ABCD"/> <input type="button" value="Phiếu YCXNVL ABCD"/> <input type="button" value="Phiếu YCXNVL ABCD"/>	<input type="button" value="Danh sách xuất"/>		Mã đơn:	Mã biểu mẫu:	
	1	Tên TP xxxxxxx	Số lượng xx	Đvt: xx	
		Kho abc ▲			
	2	Tên NVL xxxxxxx	Số lượng xx	Đvt: xx	
		Kho abc ▲			
	<input type="button" value="Ngày xuất xx/xx/xxxx"/>		<input type="button" value="Loại nhập NVL TP"/>	<input type="button" value="Tên khách hàng"/>	
				<input type="button" value="Hủy"/>	<input type="button" value="Điều phối"/>
Footer					

	<input type="text"/>																	
section 1 section 2 section 3 section 4 section 5 section 6																		
ĐIỀU PHỐI NHẬP																		
Đơn mua nguyên vật liệu ABCD																		
Đơn mua nvl ABCD Đơn mua nvl ABCD Phiếu yêu cầu nhập tp ABCD Phiếu yêu cầu nhập tp ABCD	Danh sách nhập <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 10%;">1</td> <td>Tên NVL xxxxxxx</td> <td>Số lượng xx</td> <td>Đvt: xx</td> </tr> <tr> <td colspan="2">Kho abc ▲</td> <td colspan="2"></td> </tr> <tr> <td style="width: 10%;">2</td> <td>Tên NVL xxxxxxx</td> <td>Số lượng xx</td> <td>Đvt: xx</td> </tr> <tr> <td colspan="2">Kho abc ▲</td> <td colspan="2"></td> </tr> </table> Ngày nhập xx/xx/yyyy Loại nhập <input checked="" type="radio"/> NVL <input type="radio"/> TP Tên người giao	1	Tên NVL xxxxxxx	Số lượng xx	Đvt: xx	Kho abc ▲				2	Tên NVL xxxxxxx	Số lượng xx	Đvt: xx	Kho abc ▲				Mã đơn mua: Mã biểu mẫu: Hủy Điều phối
1	Tên NVL xxxxxxx	Số lượng xx	Đvt: xx															
Kho abc ▲																		
2	Tên NVL xxxxxxx	Số lượng xx	Đvt: xx															
Kho abc ▲																		
Footer																		

- **Nguyễn Đăng Dương**

- Quản lý danh sách thành phẩm

	<input type="text"/>							
section 1 section 2 section 3 section 4 section 5 section 6								
DANH SÁCH KHO								
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td colspan="3" style="text-align: center;">KHO ABCD</td> </tr> <tr> <td>XÓA</td> <td>SỬA</td> <td>THÊM</td> </tr> </table>			KHO ABCD			XÓA	SỬA	THÊM
KHO ABCD								
XÓA	SỬA	THÊM						
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td colspan="3" style="text-align: center;">KHO ABCD</td> </tr> <tr> <td>XÓA</td> <td>SỬA</td> <td>THÊM</td> </tr> </table>			KHO ABCD			XÓA	SỬA	THÊM
KHO ABCD								
XÓA	SỬA	THÊM						
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td colspan="3" style="text-align: center;">KHO ABCD</td> </tr> <tr> <td>XÓA</td> <td>SỬA</td> <td>THÊM</td> </tr> </table>			KHO ABCD			XÓA	SỬA	THÊM
KHO ABCD								
XÓA	SỬA	THÊM						
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td colspan="3" style="text-align: center;">KHO ABCD</td> </tr> <tr> <td>XÓA</td> <td>SỬA</td> <td>THÊM</td> </tr> </table>			KHO ABCD			XÓA	SỬA	THÊM
KHO ABCD								
XÓA	SỬA	THÊM						
Footer								

- Xem danh sách thành phẩm

	<input type="text"/>				
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6
KHO ABCD					
DANH SÁCH THÀNH PHẨM					
Stt	Tên Thành phẩm	Số lượng	Đvt	Vị trí	Ngày hết hạn
Xác nhận					
Footer					

- Xóa danh sách thành phẩm

	<input type="text"/>				
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6
KHO ABCD					
DANH SÁCH THÀNH PHẨM					
Stt	Tên Thành phẩm	Số lượng	Đvt	Vị trí	Ngày hết hạn
Xóa					
Xóa					
Hủy Xác nhận					
Footer					

	<input type="text"/>																												
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6																								
KHO ABCD																													
DANH SÁCH THÀNH PHẨM <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên Thành phẩm</th> <th></th> <th></th> <th>Ghi chú</th> <th></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td colspan="4" style="text-align: center;">Bạn chắc chắn muốn xóa?</td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td style="width: 30%; text-align: center;"><input type="button" value="Hủy"/></td> <td style="width: 30%; text-align: center;"><input type="button" value="Xóa"/></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td style="text-align: right;"><input type="button" value="Xác nhận"/></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>						Stt	Tên Thành phẩm			Ghi chú				Bạn chắc chắn muốn xóa?						<input type="button" value="Hủy"/>	<input type="button" value="Xóa"/>							<input type="button" value="Xác nhận"/>	
Stt	Tên Thành phẩm			Ghi chú																									
		Bạn chắc chắn muốn xóa?																											
		<input type="button" value="Hủy"/>	<input type="button" value="Xóa"/>																										
				<input type="button" value="Xác nhận"/>																									
Footer																													

- Thêm danh sách thành phẩm

	<input type="text"/>																																
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6																												
KHO ABCD																																	
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên Thành phẩm</th> <th>Số lượng</th> <th>Đvt</th> <th>Ngày hết hạn</th> <th>Vị trí</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>						Stt	Tên Thành phẩm	Số lượng	Đvt	Ngày hết hạn	Vị trí	Ghi chú																					
Stt	Tên Thành phẩm	Số lượng	Đvt	Ngày hết hạn	Vị trí	Ghi chú																											
<input type="button" value="Hủy"/> <input type="button" value="Xác nhận"/>																																	
Footer																																	

- Sửa danh sách thành phẩm

	<input type="text"/>																																
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6																												
KHO ABCD																																	
SỬA THÀNH PHẨM																																	
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên Thành phẩm</th> <th>Số lượng</th> <th>Đvt</th> <th>Vị trí</th> <th>Ngày hết hạn</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>xxxxx</td> <td>xx</td> <td></td> <td>xx</td> <td>xx/xx/xxxx</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>						Stt	Tên Thành phẩm	Số lượng	Đvt	Vị trí	Ngày hết hạn	Ghi chú	1	xxxxx	xx		xx	xx/xx/xxxx															
Stt	Tên Thành phẩm	Số lượng	Đvt	Vị trí	Ngày hết hạn	Ghi chú																											
1	xxxxx	xx		xx	xx/xx/xxxx																												
<input type="button" value="Hủy"/> <input type="button" value="Xác nhận"/>																																	
Footer																																	

- Quản lý sanh sách nguyên liệu

	<input type="text"/>				
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6
DANH SÁCH KHO					
KHO ABCD <input type="button" value="XÓA"/> <input type="button" value="SỬA"/> <input type="button" value="THÊM"/>			KHO ABCD <input type="button" value="XÓA"/> <input type="button" value="SỬA"/> <input type="button" value="THÊM"/>		
KHO ABCD <input type="button" value="XÓA"/> <input type="button" value="SỬA"/> <input type="button" value="THÊM"/>			KHO ABCD <input type="button" value="XÓA"/> <input type="button" value="SỬA"/> <input type="button" value="THÊM"/>		
KHO ABCD <input type="button" value="XÓA"/> <input type="button" value="SỬA"/> <input type="button" value="THÊM"/>			KHO ABCD <input type="button" value="XÓA"/> <input type="button" value="SỬA"/> <input type="button" value="THÊM"/>		
Footer					

- Xem danh sách thành phẩm

	<input type="text"/>				
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6
KHO ABCD					
DANH SÁCH NGUYÊN VẬT LIỆU					
Stt	Tên nguyên vật liệu	Số lượng	Đvt	Vị trí	Ngày hết hạn
Xác nhận					
Footer					

- Xóa danh sách thành phẩm

	<input type="text"/>				
section 1	section 2	section 3	section 4	section 5	section 6
KHO ABCD					
DANH SÁCH NGUYÊN VẬT LIỆU					
Stt	Tên nguyên vật liệu	Số lượng	Đvt	Vị trí	Ngày hết hạn
Xóa Xóa					
Hủy Xác nhận					
Footer					

The screenshot shows a mobile application interface. At the top, there is a header bar with a logo, a search icon, and a user profile icon. Below the header, a navigation bar contains six items labeled "section 1" through "section 6". In the center, a large button labeled "KHO ABCD" is visible. Below it, a section titled "DANH SÁCH NGUYÊN VẬT LIỆU" displays a table of raw materials. A modal dialog box is overlaid on the screen, asking "Bạn chắc chắn muốn xóa?" (Are you sure you want to delete?). It contains two buttons: "Hủy" (Cancel) and "Xóa" (Delete). To the right of the table, there are two more buttons labeled "Xóa". At the bottom right of the screen, there is a "Xác nhận" (Confirm) button.

Stt	Tên nguyên vật liệu			Ghi chú
		Bạn chắc chắn muốn xóa?		Xóa
		Hủy	Xóa	Xóa

Xác nhận

- Thêm danh sách thành phẩm

The screenshot shows a mobile application interface similar to the previous one. It features a header bar with a logo, search icon, and user profile icon. Below the header is a navigation bar with items "section 1" through "section 6". A central button labeled "KHO ABCD" is present. Below it is a section titled "DANH SÁCH NGUYÊN VẬT LIỆU" which contains an empty table. At the bottom right, there are two buttons: "Hủy" (Cancel) and "Xác nhận" (Confirm).

Stt	Tên nguyên vật liệu	Số lượng	Đvt	Vị trí	Ngày hết hạn	Ghi chú
						Xóa
						Xóa

Hủy Xác nhận

Footer

- Sửa danh sách thành phẩm

Logo

User icon

section 1
section 2
section 3
section 4
section 5
section 6

KHO ABCD

SỬA NGUYÊN VẬT LIỆU

Stt	Tên nguyên vật liệu	Số lượng	Vị trí	Ngày hết hạn	Ghi chú
1	xxxxx	xx	xx	xx/xx/xxxx	

Hủy
Xác nhận

Footer

- Xem thông tin lưu trữ

Logo
Nav Nav Nav Nav Nav Nav

User icon

DANH SÁCH CÁC KHO

Kho ABCD

Bia chỉ: Mã kho: XXX

Dung lượng kho tối đa:

Số lượng kê :

Tình trạng:

Danh sách hàng hóa:

Tên kê	Tên thùng	ĐVT	NSX	HSD
Kệ A				

Quay lại

Footer

Footer

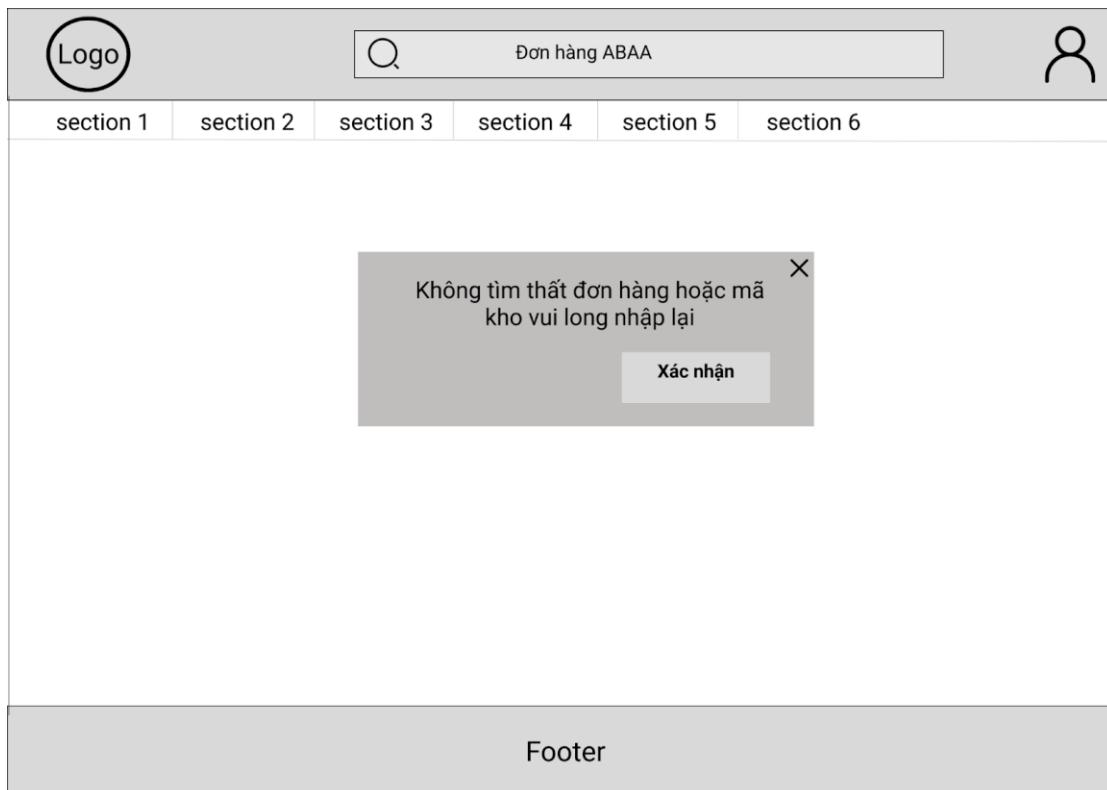
- Tìm kiếm kho

The wireframe for the search warehouse page is structured as follows:

- Header:** Contains a **Logo** icon, a search bar with a magnifying glass icon, and a user profile icon.
- Navigation:** A horizontal navigation bar with six sections labeled: section 1, section 2, section 3, section 4, section 5, and section 6.
- Main Content:** A title **DANH SÁCH KHO TÌM KIẾM** followed by a search result card showing the text **Kho ABCD**.
- Footer:** A horizontal bar labeled **Footer**.

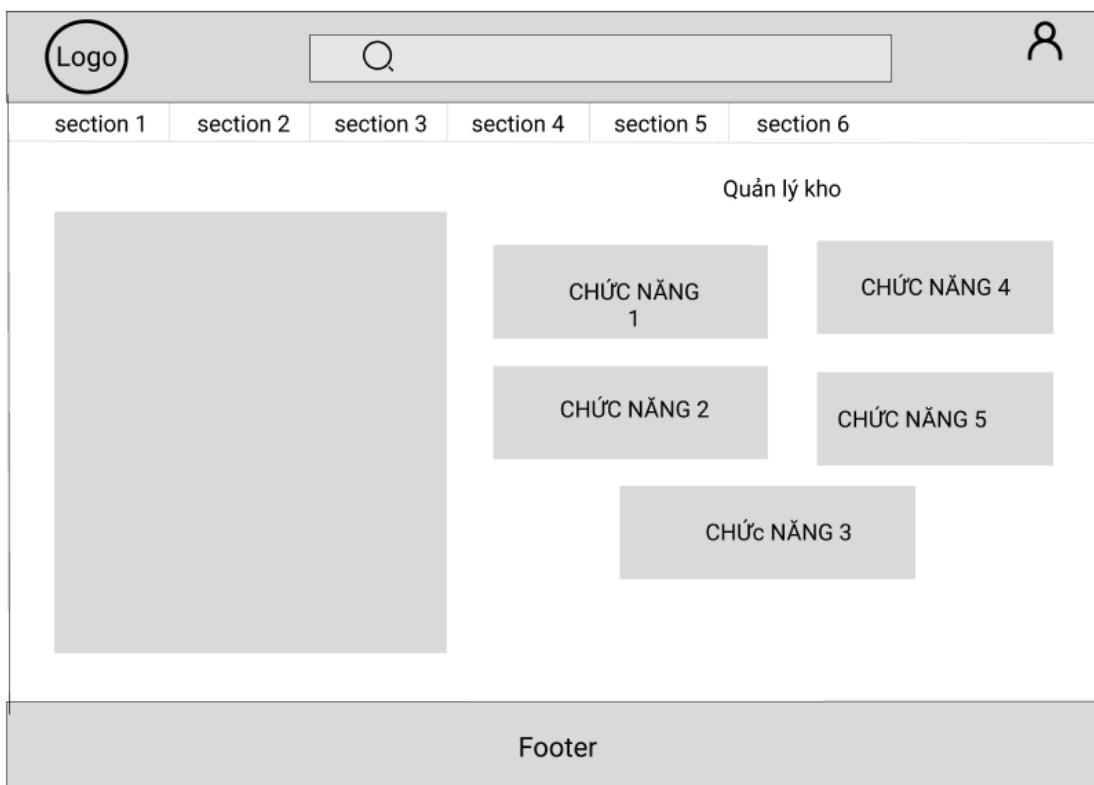
The wireframe for the list of orders page is structured as follows:

- Header:** Contains a **Logo** icon, a search bar with a magnifying glass icon, and a user profile icon.
- Navigation:** A horizontal navigation bar with six sections labeled: section 1, section 2, section 3, section 4, section 5, and section 6.
- Main Content:** A title **DANH SÁCH ĐƠN HÀNG** followed by a search result card showing the text **Đơn hàng ABCD**.
- Footer:** A horizontal bar labeled **Footer**.



- Giao diện chính

GIAO DIỆN CHÍNH



- Nhân viên kiểm kê
- Bùi Nguyễn Phương Duyên
 - Trang chủ

NHÂN VIÊN KIỂM KÊ

Hình ảnh

Footer

- Xem thông tin kho

KHO ABCD

Địa chỉ: [REDACTED]

Số lượng kệ: [REDACTED]

Dung lượng kho tối đa: [REDACTED]

Tình trạng: [REDACTED]

Danh sách hàng hóa:

Tên kệ	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Ngày sản xuất	Hạn sử dụng
Kệ 01					

Quay lại

Footer

- Lập biên bản kiểm kê

LẬP BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Mã Kho: Mã phiếu:

Tên nhân viên:

Ngày kiểm kê:

Danh sách hàng hóa

Mã kê	Mã lô	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	NSX	HSD	Ghi chú
K01	LNVL01	Sữa tươi	Gói	100	2023-08-16	2024-10-16
K02	LNVL02	Đường	kg	100	2023-07-02	2024-10-16
K03	LNVL03	Siro Dâu	Chai	100	2023-07-16	2024-10-16

Hủy **Lập phiếu**

Footer

- Xem biên bản kiểm kê

DANH SÁCH BIÊN BẢN KIỂM KÊ

BBKKNVL01 BBKKNVL02
BBKKNVL03 BBKKNVL04
BBKKTP01 BBKKTP02
...

XEM BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Mã kho: Mã phiếu:
Ngày kiểm kê: Tên Nhân Viên:

Danh sách hàng hóa

Mã kê	Mã lô	Tên hàng hóa	DVT	Số lượng	NSX	HSD	Ghi chú
K01	LNVL01	Sữa tươi	Gói	100	2023-08-16	2024-10-16	Sai mã lô

Quay lại

2.2 Giao diện hoàn chỉnh

- Nhân viên kho
- Nguyễn Thị Tuyết Hoa
- Trang chủ

The screenshot shows the OnTime system's main interface. At the top, there is a header with the logo "OnTime", a search bar, and navigation links for "Kho", "Đơn hàng", "NVL/TP", "Quản lý Phiếu/ Biểu mẫu", and a user profile icon. Below the header, the page title "NHÂN VIÊN KHO" is displayed above a large image of a modern warehouse with tall shelving units filled with boxes. To the left of the image, there is a sidebar with a calendar for "Tháng 12, 2023". The calendar grid includes columns for CN, T2, T3, T4, T5, T6, and T7, and rows for dates 3 through 30. Specific dates like the 10th and 25th are highlighted in grey. At the bottom of the page, there are two buttons: "Thành phẩm / Nguyên vật liệu" and "Đơn hàng".

- Xem thông tin kho

This screenshot shows a detailed view of the warehouse from the previous page. The main area displays a wide aisle between two rows of shelving units. The shelves are filled with numerous cardboard boxes and blue shipping containers. The lighting is bright, and the floor is a polished concrete. The overall environment appears clean and organized.

KHO NGUYÊN VẬT LIỆU 01

Mã kho: KNL01

Địa chỉ: Quận 4, Gò Vấp
Số lượng kệ: 10
Dung lượng kho tối đa: 500
Tình trạng: Hoạt động

Tên kệ	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Ngày sản xuất	Hạn sử dụng
Kệ 02	Đường	Gói	10	2023-07-02	2024-11-29
Kệ 04	Sữa tươi	Gói	100	2023-07-01	2024-11-20
Kệ 06	Siro Dâu	Chai	100	2023-07-11	2024-11-22

Quay lại

CHÍNH SÁCH
Chính sách bảo mật
Chính sách vận chuyển

VỀ CHUNG TÔI
Câu chuyện thương hiệu
Tâm nhìn và giá trị cốt lõi

THÔNG TIN LIÊN HỆ
CÔNG TY TNHH ONETOFIVE
Onetofive.vn

- Xem nguyên vật liệu, thành phẩm

NGUYÊN VẬT LIỆU

Sữa tươi	Đường	Siro Dâu	Bánh quy	Kẹo bón mùa	Bánh Chocopie
Muối	Chất tạo ngọt	Màu thực vật	Bánh xốp	Kẹo Sữa	Kẹo Mứt Milkita
Bột mì	Trứng gà	Socola đen	Saro Waffle	Tip Top	Zimex

THÀNH PHẨM

SIRO DÂU

STT	Vị trí lưu trữ	Đơn vị tính	Số Lượng	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn
1	K03-KNL01	Chai	100	2023-07-11	2024-11-22
2	K06-KNL01	Chai	100	2023-07-11	2024-11-22

Quay lại

CHÍNH SÁCH
Chính sách bảo mật
Chính sách vận chuyển
Chính sách bảo hành
Điều khoản chung

VỀ CHUNG TÔI
Câu chuyện thương hiệu
Tâm nhìn và giá trị cốt lõi
Lịch sử phát triển
Mạng lưới và quy mô

THÔNG TIN LIÊN HỆ
CÔNG TY TNHH ONETOFIVE
Onetofive.vn
Địa chỉ: Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Gò Vấp
Hotline: 033XXXXXXX

CỘNG ĐỒNG

- Xem phiếu nhập/ xuất nguyên vật liệu/ thành phẩm

PHIẾU NHẬP NGUYÊN VẬT LIỆU

PNNVL01	PNNVL02
PNNVL03	PNNVL04
PNNVL05	PNNVL06

Quay lại

CHÍNH SÁCH

Chính sách bảo mật
Chính sách vận chuyển

VỀ CHỨNG TỐI

Câu chuyện thương hiệu
Tâm nhín và giá trị cốt lõi

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETOPIX
onetofive.vn

PHIẾU NHẬP NGUYÊN VẬT LIỆU

Mã phiếu: PNNVL03

Tên người giao: Nguyễn Đăng Dương
Ngày nhập: 2023-09-30
Kho nhập: Kho Nguyên Vật Liệu 04
Người lập Phiếu: Nguyễn Thị Tuyết Hoa
Ngày lập Phiếu: 2023-09-29

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Kệ	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn	Ghi Chú
1	Ớt bột	Gói	100	Kệ 01	2023-07-01	2024-11-20	
2	Ớt bột	Gói	100	Kệ 02	2023-07-02	2024-11-29	
3	Bơ đậu phộng	Hủ	100	Kệ 03	2023-07-11	2024-11-22	

Quay lại **Lập Phiếu**

CHÍNH SÁCH

Chính sách bảo mật
Chính sách vận chuyển

VỀ CHỨNG TỐI

Câu chuyện thương hiệu
Tâm nhín và giá trị cốt lõi

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETOPIX
onetofive.vn

PHIẾU NHẬP NGUYÊN VẬT LIỆU

Mã phiếu: PNNVL03

Tên người giao: Nguyễn Đăng Dương
Ngày nhập: 2023-09-30
Kho nhập: Kho Nguyên Vật Liệu 01
Người lập Phiếu: Nguyễn Thị Tuyết Hoa
Ngày lập Phiếu: 2023-09-29
Mã biển bão thường: BBBTNVL05

Danh sách hàng hóa

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Kệ	Ngày sản xuất	Hạn sử dụng	Lý do
1	Ớt bột	Gói	100	Kệ 01	2023-07-01	2024-11-20	giao thiều p

Quay lại **Cập nhật**

CHÍNH SÁCH

Chính sách bảo mật
Chính sách vận chuyển

VỀ CHỨNG TỐI

Câu chuyện thương hiệu
Tâm nhín và giá trị cốt lõi

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETOPIX
onetofive.vn

[Giới thiệu](#) [Điều khoản và điều kiện](#)

- Tìm kiếm

The screenshot shows a search interface with a logo on the left. A search bar contains the text "Tim kiem...". Below the search bar are navigation links: Kho, Đơn hàng, NVL/TP, Quản lý Phiếu/ Biểu mẫu, and a user icon. On the right, there is a "Quay lại" button.

KNVL01
KNVL02
KNVL03
KNVL04

The screenshot shows a navigation menu with three tabs: CHÍNH SÁCH, VỀ CHÚNG TÔI, and THÔNG TIN LIÊN HỆ. The "VỀ CHÚNG TÔI" tab is currently selected.

- Lê Hạnh Hải Đăng

- Danh sách biểu mẫu nhập

The screenshot shows a list of import form templates under the heading "DANH SÁCH BIỂU MẪU". Each item is a blue box containing a code and a description. The items are:

- BMN01 - Đã lập phiếu
- BMN03 - Đã lập phiếu
- BMN05 - Đã lập phiếu
- BMN07 - Đã lập phiếu
- BMN09 - Đã lập phiếu
- BMN11 - Đã lập phiếu
- BMN13 - Đã lập phiếu
- BMN15 - Đã lập phiếu

- Chi tiết biểu mẫu nhập

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn
1	Muỗi	Gói	100	Chưa có	Chưa có
2	Chất tạo ngọt	Chai	180	Chưa có	Chưa có

- Lập phiếu nhập nguyên vật liệu

STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	NSX	NHH	Kế
1	Muỗi	Gói	100	mm/dd/yyyy	mm/dd/yyyy	Lựa chọn mã kế
2	Chất tạo ngọt	Chai	180	mm/dd/yyyy	mm/dd/yyyy	Lựa chọn mã kế

- Lập phiếu nhập thành phẩm

STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	NSX	NHH	Kế
1	Bình quy	Hộp	100	2023-11-30	2020-11-23	Lựa chọn mã kế
2	Keo bón mía	Gói	80	2023-11-24	2027-11-24	Lựa chọn mã kế
3	Keo dẻo	Gói	80	2023-11-30	2028-11-28	Lựa chọn mã kế

- Danh sách biểu mẫu xuất

DANH SÁCH BIỂU MẪU

BMX01 - Đã lập phiếu	BMX03 - Đã lập phiếu
BMX05 - Đã lập phiếu	BMX07 - Đã lập phiếu
BMX09 - Đã lập phiếu	BMX11 - Đã lập phiếu
BMX13 -	BMX15 -

[Quay lại](#)

● Chi tiết biểu mẫu xuất

BIỂU MẪU XUẤT KHO

Mã biểu mẫu: BMX13

Tên người nhận: Nguyễn Thị Tuyết Hoa
Ngày xuất: 2023-09-28
Kho nhập: Kho Nguyên Vật Liệu 04

Danh sách hàng hóa:

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn
1	Mứt dừa	Hũ	100	2023-07-11	2024-11-22
2	Ớt bột	Gói	100	2023-07-01	2024-11-20
3	Bơ đậu phộng	Hũ	100	2023-07-02	2024-11-29

[Quay lại](#) [Lập phiếu](#)

CHÍNH SÁCH
Chính sách bảo mật

VỀ CHÚNG TÔI
Câu chuyện thương hiệu

THÔNG TIN LIÊN HỆ
CÔNG TY TNHH ONETOFIVE

- Lập phiếu xuất thành phẩm

- Lập phiếu xuất nguyên vật liệu

- Mã Hàn Quốc

- Lập Biên bản bồi thường thành phẩm

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Số Lượng Thực Tế	Kệ	Lô	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn	Lý Do
1	Bánh trứng tươi	Gói	100		Kệ 01	LTP13	2023-09-29	2025-11-13	
2	Bánh trứng tươi	Gói	100		Kệ 02	LTP14	2023-09-30	2025-11-13	
3	Bánh bông lan	Hộp	100		Kệ 03	LTP15	2023-10-04	2024-11-22	
4	Bánh bông lan	Hộp	100		Kệ 04	LTP16	2023-10-05	2024-11-20	

● Lập Biên bản bồi thường nguyên vật liệu

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Số Lượng Thực Tế	Kệ	Lô	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn	Lý Do
1	Sữa tươi	Gói	100		Kệ 01	LNVL01	2023-07-01	2024-11-20	
2	Đường	Gói	25		Kệ 02	LNVL02	2023-07-02	2024-11-29	
3	Siro Dầu	Chai	100		Kệ 03	LNVL03	2023-07-11	2024-11-22	
4	Sữa tươi	Gói	100		Kệ 04	LNVL04	2023-07-01	2024-11-20	
5	Đường	Gói	100		Kệ 05	LNVL05	2023-07-02	2024-11-29	
6	Siro Dầu	Chai	100		Kệ 06	LNVL06	2023-07-11	2024-11-22	

Hủy Lập phiếu

● Lập Phiếu nhận hàng trả về

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn
1	Bánh quy	Hộp	25	2023-10-01	2024-11-20
2	Kẹo bồn tửa	Gói	100	2023-10-04	2024-11-20
3	Bánh bông lan	Hộp	100	2023-10-04	2024-11-22

Lý do trả hàng: _____
Hủy Lập phiếu

● Xem phiếu nhận hàng trả về

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn
1	Bánh quy	Hộp	25	2023-10-01	2024-11-20
2	Kẹo bồn tửa	Gói	100	2023-10-04	2024-11-20
3	Bánh bông lan	Hộp	100	2023-10-04	2024-11-22

Quay lại

- Xem biên bản bồi thường TP

BIÊN BẢN BỒI THƯỜNG

Mã biên bản bồi thường: BBBTTTP04

Ngày lập biên bản: 2023-12-10
Mã phiếu nhập nguyên vật liệu: PNTP06

Thông tin Biên Bản Bồi Thường

STT	Lô	Tên sản phẩm	Đơn Vị Tính	Số lượng	Số lượng được giao	Ngày sản xuất	Hạn sử dụng	Ghi Chú
1	LTP21	Bánh mì tươi	Gói	100	100	2023-10-05	2024-11-22	quá hạn

[Quay lại](#) [Cập nhật phiếu nhập](#)

- Xem biên bản bồi thường NVL

BIÊN BẢN BỒI THƯỜNG

Mã biên bản bồi thường: BBBTNVL01

Ngày lập biên bản: 2023-12-08
Mã phiếu nhập nguyên vật liệu: PNNVL01

Thông tin Biên Bản Bồi Thường

STT	Lô	Tên sản phẩm	Đơn Vị Tính	Số lượng	Số lượng được giao	Ngày sản xuất	Hạn sử dụng	Ghi Chú
1	LNVL02	Đường	Gói	25	25	2023-07-02	2024-11-29	Thiếc sản phẩm

[Quay lại](#) [Cập nhật phiếu nhập](#)

- Giám đốc
- Đặng Thị Thiện Hảo
 - Số liệu thống kê

SỐ LIỆU THỐNG KÊ

Số lượng tồn kho	Hàng bị trả về
Lịch sử nhập	Lịch sử xuất
Đơn hàng	Hàng gần hết hạn

[Quay lại](#)

- Điều chỉnh tồn kho

The screenshot shows a software interface for managing inventory. At the top, there is a navigation bar with a logo, a search bar, and several menu items: 'Số liệu thống kê', 'Biên bản kiểm kê', 'Đơn hàng', 'Kho', 'Quản lý', and 'Duyệt phiếu'. A user icon is also present.

The main area displays a form titled 'ĐIỀU CHỈNH TỒN KHO' (Stock Adjustment). It includes fields for 'mã Kho': KTP02, 'tên nhân viên': Phạm Nguyễn Như, and 'Ngày kiểm kê': 2023-11-02. Below this is a table with columns: STT, Tên sản phẩm, Đơn vị tính, Số lượng, Kệ, Ngày sản xuất, Hạn sử dụng, and Ghi chú. One row is shown for 'Bánh Chocopie' with a quantity of 100.

At the bottom right of the form are two buttons: 'Quay lại' (Back) and 'Cập nhật' (Update).

At the bottom of the screen, there is a footer bar with three sections: 'CHÍNH SÁCH' (Policy), 'VỀ CHÚNG TÔI' (About Us), and 'THÔNG TIN LIÊN HỆ' (Contact Information). Each section contains some descriptive text and links.

- Kế hoạch sản xuất

The screenshot shows a software interface for managing production plans. At the top, there is a navigation bar with a logo, a search bar, and several menu items: 'Số liệu thống kê', 'Biên bản kiểm kê', 'Đơn hàng', 'Kho', 'Quản lý', and 'Duyệt phiếu'. A user icon is also present.

The main area displays a list titled 'DANH SÁCH KẾ HOẠCH SẢN XUẤT' (List of Production Plans) with a '+' button. There are four items listed: 'Kế hoạch sản xuất 01', 'Kế hoạch sản xuất 02', 'Kế hoạch sản xuất 03', and 'Kế hoạch sản xuất 04'. Each item is enclosed in a separate box.

At the bottom right of the list area is a 'Quay lại' (Back) button.

- Chi tiết kế hoạch sản xuất

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT 04 **Mã KHSX: KHSX04**

Ngày lập : 2023-09-19
Ngày bắt đầu : 2023-09-20
Ngày kết thúc : 2023-10-05

Danh Sách NVL

Tên sản phẩm	Số lượng	Đơn vị tính
Bơ đậu phộng	100	Hủ

Danh Sách Thành Phẩm

Tên sản phẩm	Số lượng	Đơn vị tính
Bánh trứng tươi	120	Gói
Bánh bông lan	120	Hộp

Quay lại

- Duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu

DANH SÁCH PHIẾU YÊU CẦU XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU

PHIẾU YÊU CẦU XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU 01	Duyệt
PHIẾU YÊU CẦU XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU 02	Từ chối
PHIẾU YÊU CẦU XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU 03	Duyệt
PHIẾU YÊU CẦU XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU 04	Duyệt

- Chi tiết phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu

The screenshot shows a dark blue header with a circular logo on the left containing the text "One To Five". To its right is a search bar with the placeholder "Tìm kiếm..." and a magnifying glass icon. The header also includes a navigation menu with links: "Số liệu thống kê", "Biên bản kiểm kê", "Đơn hàng", "Kho", "Quản lý", and "Duyệt phiếu". On the far right is a user profile icon.

PHIẾU YÊU CẦU XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU 04

Mã phiếu: PYCXNL04

Ngày yêu cầu: 2023-09-20

Tình trạng: Duyệt

Lí do từ chối:

Danh sách hàng hóa:

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bơ đậu phộng	Hủ	100

[Quay lại](#) [Từ chối](#) [Duyệt Phiếu](#)

The screenshot shows a dark blue header with three main tabs: "CHÍNH SÁCH" (on the left), "VỀ CHÚNG TÔI" (in the center), and "THÔNG TIN LIÊN HỆ" (on the right). Below the header is a search bar and a navigation menu with links: "Số liệu thống kê", "Biên bản kiểm kê", "Đơn hàng", "Kho", "Quản lý", and "Duyệt phiếu". On the far right is a user profile icon.

DANH SÁCH KHO

Kho nguyên vật liệu

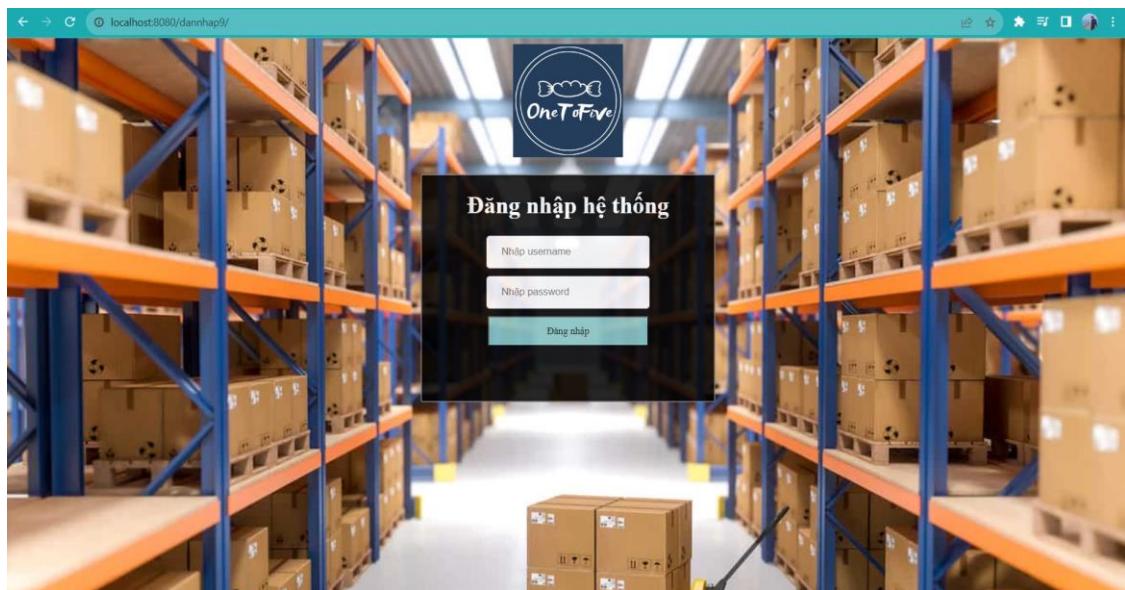
- [Kho Nguyên Vật Liệu 01](#)
- [Kho Nguyên Vật Liệu 02](#)
- [Kho Nguyên Vật Liệu 03](#)
- [Kho Nguyên Vật Liệu 04](#)

Kho thành phẩm

- [Kho Thành Phẩm 01](#)
- [Kho Thành Phẩm 02](#)
- [Kho Thành Phẩm 03](#)
- [Kho Thành Phẩm 04](#)
- [Kho Thành Phẩm 05](#)
- [Kho Thành Phẩm 06](#)

[Quay lại](#)

- Quản lý kho
- Đinh Hữu Khang
- Đăng nhập



- Xem thông tin đơn hàng

The screenshot displays a list of six orders arranged in two rows of three. Each order is represented by a grey rectangular button labeled with its ID: "DON HÀNG DH01", "DON HÀNG DH02", "DON HÀNG DH03", "DON HÀNG DH04", "DON HÀNG DH05", and "DON HÀNG DH06". Above this list is a header bar with the title "THÔNG TIN ĐƠN HÀNG". The header also contains links for "Điều phối", "Thông tin kho", "Đơn hàng", "Danh sách thành phẩm", "Danh sách nguyên vật liệu", a search bar, and a user profile icon.

The screenshot shows a detailed view of order "DON HÀNG DH01". At the top, there are three sections: "CHÍNH SÁCH" (with links to "Chính sách bảo mật" and "Chính sách vận chuyển"), "VỀ CHÚNG TÔI" (with links to "Câu chuyện thương hiệu" and "Tầm nhìn và giá trị cốt lõi"), and "THÔNG TIN LIÊN HỆ" (with links to "CÔNG TY TNHH ONETOFIVE" and "Onetofive.vn"). Below this is another header bar with links for "Điều phối", "Thông tin kho", "Đơn hàng", "Danh sách thành phẩm", "Danh sách nguyên vật liệu", a search bar, and a user profile icon. The main content area is titled "DON HÀNG DH01" and includes a note "Mã đơn hàng: DH01". It lists order details: Ngày đặt hàng: 2023-11-05, Khách hàng: Dinh Huu Khang, Số điện thoại: 0123456789, Địa chỉ giao hàng: 12 nguyễn văn bao go vap, Ngày giao dự kiến: 2023-12-31, and Danh sách hàng hóa. The "Danh sách hàng hóa" table has columns: Stt, Tên hàng hóa, Số lượng, Đơn vị tính, and Ghi chú. The table data is as follows:

Stt	Tên hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Bánh quy	100	Hộp	
2	Kẹo bồn maza	100	Gói	
3	Bánh bông lan	100	Hộp	

- Điều phối xuất nhập kho

ĐIỀU PHÓI XUẤT NHẬP KHO

Điều phối xuất **Điều phối nhập**

CHÍNH SÁCH

- Chính sách bảo mật
- Chính sách vận chuyển
- Chính sách bảo hành
- Điều khoản chung

VỀ CHUNG TÔI

- Câu chuyện thương hiệu
- Tầm nhìn và giá trị cốt lõi
- Lịch sử phát triển
- Mạng lưới và quy mô

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETFIVE
Onetfive.vn
Địa chỉ: Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Gò Vấp
Hotline: 033xxxxxx

ĐIỀU PHÓI XUẤT

Đơn hàng	Đơn hàng				
DH02	DH03	DH04	DH06	Phiếu PYCXNL02	Phiếu PYCXNL04
DH05	DH07	DH08	DH09	Phiếu PYCXNL05	Phiếu PYCXNL06

Danh sách xuất

Mã Đơn Hàng: DH02 **Mã biển mẫu:** BMX118

1 Tên thành phẩm: Bánh quy	Số lượng: 100	Đơn vị tính: Hộp
Mã Kho: KTP01		
2 Tên thành phẩm: Kẹo bón mùa	Số lượng: 100	Đơn vị tính: Gói
Mã Kho: KTP01		
Ngày xuất: mm/dd/yyyy		Loại xuất: NVL ○ TP
		Tên Khách Hàng: Bui Nguyen Phuong Duyen

Hủy **Điều phối**

ĐIỀU PHÓI NHẬP

Đơn DMNVL01	Đơn DMNVL02	Đơn DMNVL03	Đơn DMNVL04	Đơn DMNVL05	Đơn DMNVL06
Phiếu yêu cầu PYCNSP02	Phiếu yêu cầu PYCNSP03	Phiếu yêu cầu PYCNSP04	Phiếu yêu cầu PYCNSP05	Phiếu yêu cầu PYCNSP06	

Danh sách nhập

Mã Đơn Mua NVL: DMNVL03 **Mã biển mẫu:** BMN141

1 Tên thành phẩm: Ớt bột	Số lượng: 100	Đơn vị tính: Gói
Mã Kho: KNVL04		
2 Tên thành phẩm: Ớt bột	Số lượng: 100	Đơn vị tính: Gói
Mã Kho: KNVL04		
3 Tên thành phẩm: Bơ đậu phộng	Số lượng: 100	Đơn vị tính: Hũ
Mã Kho: KNVL04		
Ngày nhập: mm/dd/yyyy		Loại Nhập: NVL ○ TP
		Tên Người Giao: Trần Hữu Phúc

Hủy **Điều phối**

- Nguyễn Đăng Dương

- Xem danh sách thành phẩm

Danh sách kho

KTP01	KTP02	KTP03
KTP04	KTP05	KTP06

CHÍNH SÁCH

Chính sách bảo mật
Chính sách vận chuyển
Chính sách bảo hành

VỀ CHỦNG TÔI

Câu chuyện thương hiệu
Tâm nhìn và giá trị cốt lõi
Lịch sử phát triển

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETOFIVE
Onetofive.vn
Địa chỉ: Nguyễn văn Bảo, Phường 4, Gò Vấp

QUẢN LÝ DANH SÁCH THÀNH PHẨM

[Thêm thành phẩm](#)

Danh sách thành phẩm										
Tim kiếm tài khoản...		Tim kiếm								
Mã thành phẩm	Image	Tên thành phẩm	Mã lô	Tên kệ	Đơn vị tính	Số lượng tồn	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn	Tùy chọn 1	Tùy chọn 2
TP01		l122222	LTP01	Kệ 01	đeo1	1232	2023-10-01	2024-11-20	Sửa	Xóa
TP16		123	LTP27	Kệ 01		0	2023-12-02	2023-12-23	Sửa	Xóa
TP01		l122222	LTP02	Kệ 02	đeo1	1232	2023-10-02	2024-11-29	Sửa	Xóa
TP02		Kẹo bông mía	LTP03	Kệ 03	Gói	162	2023-10-03	2024-11-22	Sửa	Xóa
TP02		Kẹo bông mía	LTP04	Kệ 04	Gói	162	2023-10-04	2024-11-20	Sửa	Xóa

CHÍNH SÁCH

Chính sách bảo mật
Chính sách vận chuyển
Chính sách bảo hành
Điều khoản chung

VỀ CHỦNG TÔI

Câu chuyện thương hiệu
Tâm nhìn và giá trị cốt lõi
Lịch sử phát triển
Mạng lưới và quy mô

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETOFIVE
Onetofive.vn
Địa chỉ: Nguyễn văn Bảo, Phường 4, Gò Vấp

Chính sách

- Chính sách bảo mật
- Chính sách vận chuyển
- Chính sách bảo hành
- Điều khoản chứng

Về chúng tôi

- Câu chuyện thương hiệu
- Tầm nhìn và giá trị cốt lõi
- Lịch sử phát triển
- Mạng lưới và quy mô

Thông tin liên hệ

CÔNG TY TNHH ONETOFIVE
Onetofive.vn
Địa chỉ: Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Gò Vấp
Hotline: 033XXXXXX

● Xem danh sách nguyên vật liệu

Danh sách kho

KTP01	KTP02	KTP03
KTP04	KTP05	KTP06

CHÍNH SÁCH

- Chính sách bảo mật
- Chính sách vận chuyển
- Chính sách bảo hành

VỀ CHỦNG TÔI

- Câu chuyện thương hiệu
- Tầm nhìn và giá trị cốt lõi
- Lịch sử phát triển

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETOFIVE
Onetofive.vn
Địa chỉ: Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Gò Vấp

Đại lý | Thông tin kho | Đơn hàng | Danh sách thành phẩm | Danh sách nguyên vật liệu

QUẢN LÝ DANH SÁCH NGUYÊN VẬT LIỆU

[Thêm nguyên vật liệu](#)

Danh sách thành phẩm

Mã thành phẩm	Image	Tên thành phẩm	Mã lô	Tên kệ	Đơn vị tính	Số lượng tồn	Ngày sản xuất	Ngày hết hạn	Tùy chọn 1	Tùy chọn 2
NVL01		Sữa tươi	LNVL07	Kệ 01	Gói/đá	123	2023-07-01	2024-11-20	Sửa	Xóa
NVL01		Sữa tươi	LNVL09	Kệ 03	Gói/đá	123	2023-07-11	2024-11-22	Sửa	Xóa
NVL01		Sữa tươi	LNVL11	Kệ 05	Gói/đá	123	2023-07-02	2024-11-29	Sửa	Xóa
NVL02		Đường	LNVL07	Kệ 01	Gói	150	2023-07-01	2024-11-20	Sửa	Xóa
NVL02		Đường	LNVL09	Kệ 03	Gói	150	2023-07-11	2024-11-22	Sửa	Xóa
NVL02		Đường	LNVL11	Kệ 05	Gói	150	2023-07-02	2024-11-29	Sửa	Xóa
NVL03		Siro Dừa	LNVL07	Kệ 01	Chai	200	2023-07-01	2024-11-20	Sửa	Xóa
NVL03		Siro Dừa	LNVL09	Kệ 03	Chai	200	2023-07-11	2024-11-22	Sửa	Xóa
NVL03		Siro Dừa	LNVL11	Kệ 05	Chai	200	2023-07-02	2024-11-29	Sửa	Xóa

- Nhân viên kiểm kê
- Bùi Nguyễn Phương Duyên

- Trang chính của Nhân viên kiểm kê

Tim kiếm.. Lập biên bản kiểm kê Xem biên bản kiểm kê Thông tin kho

NHÂN VIÊN KIỂM KÊ

- Lập biên bản kiểm kê

Tim kiếm.. Lập biên bản kiểm kê Xem biên bản kiểm kê Thông tin kho

DANH SÁCH KHO CẦN KIỂM KÊ

Kho Nguyên Vật Liệu 01

Kho Nguyên Vật Liệu 02

Kho Nguyên Vật Liệu 03

Kho Nguyên Vật Liệu 04

Kho Thành Phẩm 01

Kho Thành Phẩm 02

Kho Thành Phẩm 03

Kho Thành Phẩm 04

LẬP BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Mã phiếu: BBKKTP14

Mã kệ	Mã lô	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	NSX	HSD	Ghi chú
K01-KTP09	LTP09	Keo Sika	Bát	100	2023-10-11	2024-11-22	
K02-KTP03	LTP10	Keo Sika	Bát	100	2023-10-06	2024-11-20	
K03-KTP09	LTP11	Keo Mùi Milim	Bát	100	2023-10-07	2024-11-29	
K04-KTP09	LTP12	Keo Mùi Milim	Bát	100	2023-10-11	2024-11-22	

Hủy **Lập biên bản**

CHÍNH SÁCH

Chính sách bảo mật
Chính sách vận chuyển
Chính sách bảo hành
Điều khoản chung

VỀ CHÚNG TÔI

Câu chuyện thương hiệu
Tâm nhún và giá trị cốt lõi
Lịch sử phát triển
Mạng lưới và quy mô

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETOFIVE
Onetofive.vn
Địa chỉ: Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Gò Vấp
Hotline: 033XXXXXXX

CỘNG ĐỒNG

● Xem biên bản kiểm kê

DANH SÁCH BIÊN BẢN KIỂM KÊ

XEM BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Mã phiếu: BBKKTP15

Mã kệ	Mã lô	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	NSX	HSD	Ghi chú
K01-KTP05	LTP19	Keo Chocolate	Hộp	100	2023-10-03	2024-11-20	Thiếu 1 gói, còn 99 gói

Quay lại

CHÍNH SÁCH

Chính sách bảo mật

VỀ CHÚNG TÔI

Câu chuyện thương hiệu

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH ONETOFIVE

● Xem thông tin kho

The screenshot shows a dashboard titled "DANH SÁCH KHO" (Warehouse List) with a 2x4 grid of storage locations:

- Kho Nguyên Vật Liệu 01
- Kho Nguyên Vật Liệu 02
- Kho Nguyên Vật Liệu 03
- Kho Nguyên Vật Liệu 04
- Kho Thành Phẩm 01
- Kho Thành Phẩm 02
- Kho Thành Phẩm 03
- Kho Thành Phẩm 04
- Kho Thành Phẩm 05
- Kho Thành Phẩm 06

The screenshot shows a detailed view for Kho Nguyên Vật Liệu 01 (Warehouse 01). It includes:

- Mã kho:** KNVL01
- Địa chỉ:** Quận 4, Gò Vấp
- Số lượng kê:** 10
- Dung lượng kho tối đa:** 500
- Tình trạng:** Hoạt động

A table titled "Danh sách hàng hóa" (List of goods) is displayed:

Tên kệ	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Ngày sản xuất	Hạn sử dụng
Kệ 02	Đường	Gói	25	2023-07-02	2024-11-29
Kệ 04	Sữa tươi	Gói	100	2023-07-01	2024-11-20
Kệ 06	Siro Dâu	Chai	100	2023-07-11	2024-11-22

Quay lại

Chương 4: Hiện thực bài toán

1. Công cụ sử dụng

Tên phần mềm	Phiên bản	Loại
Visual Studio Code	2019	IDE cho PHP
Adobe Dreamweaver 2020	2020	IDE cho PHP
Wamp	2.0	Môi trường ứng dụng PHP
Microsoft Edge	120.0.2210.61	Trình duyệt web

2. Cài đặt hệ thống

CPU	RAM	SSD	Architecture
AMD 5 5500U	8gb	256 gb	

Chương 5: Đánh giá hệ thống

- Nguyễn Thị Tuyết Hoa

- Xem số liệu thống kê trong kho

TestID	Chức năng	Điều kiện test	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
XSLTK01	Xem số liệu thống kê trong kho	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút chọn chức năng Xem số liệu thống kê	1.Chọn chức năng Xem Số Liệu Thông Kê Kho	Hệ thống hiển thị thông tin tổng quan về kho bánh kẹo, bao gồm số lượng tồn kho, lịch sử nhập xuất, hàng bị trả về,hàng gần hết hạn	Hệ thống hiển thị thông tin tổng quan về kho bánh kẹo, bao gồm số lượng tồn kho, lịch sử nhập xuất, hàng bị trả về,hàng gần hết hạn	Pass
XSLTK02	Xem số liệu thống kê	Đăng nhập thành công với tài	Kiểm tra trường hợp Xem số	1.Chọn “số tồn kho”	Hệ thống hiển thị thông tin số lượng tồn của tất cả nguyên vật	Hệ thống hiển thị thông tin số lượng tồn của tất cả nguyên vật	Pass

	trong kho	khoản giám đốc	lượng tồn kho đúng		liệu và thành phẩm	liệu và thành phẩm	
XSLTK03	Xem số lượng tồn kho	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại của Xem số lượng tồn kho đúng	1.Chọn “số lượng tồn kho” 2.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass
XSLTK04	Xem Lịch sử nhập kho	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp Lịch sử nhập đúng	1.Chọn “Lịch sử nhập”	Hệ thống hiển thị danh sách của các phiếu nhập nguyên vật liệu và nhập thành phẩm	Hệ thống hiển thị danh sách của các phiếu nhập nguyên vật liệu và nhập thành phẩm	Pass
XSLTK05	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp Lịch sử nhập đúng	1.Chọn “Lịch sử nhập” 2.Chọn 1 phiếu bất kỳ	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..	Pass
XSLTK06	Đăng nhập thành công với tài	Kiểm tra nút quay lại của Lịch sử		1.Chọn “Lịch sử nhập” 2.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass

		khoản giám đốc	nhập đúng				
XSLTK07		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại trong chi tiết của Lịch sử nhập đúng	1.Chọn “Lịch sử nhập” 2.Chọn 1 phiếu bất kỳ 3.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass
XSLTK08	Xem Lịch sử xuất kho	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp Lịch sử xuất đúng	1.Chọn “Lịch sử xuất”	Hệ thống hiển thị danh sách của các phiếu xuất nguyên vật liệu và nhập thành phẩm	Hệ thống hiển thị danh sách của các phiếu xuất nguyên vật liệu và nhập thành phẩm	Pass
XSLTK09		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp Lịch sử xuất đúng	1. Chọn “Lịch sử xuất” 2. Chọn 1 phiếu bất kỳ	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..	Pass
XSLTK10		Đăng nhập thành công với	Kiểm tra nút quay lại của Lịch	1.Chọn “Lịch sử xuất” 2.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass

		tài khoản giám đốc	sử xuất đúng				
XSLTK11		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại trong chi tiết của Lịch sử xuất đúng	1.Chọn “Lịch sử xuất” 2.Chọn 1 phiếu bất kỳ 3.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass
XSLTK12	Xem Hàng bị trả về	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp nút chức năng Số lượng hàng lỗi đúng	1.Chọn “Hàng bị trả về”	Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng bị trả về	Hệ thống hiển thị danh sách các đơn bị trả về	Pass
XSLTK13		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại của Số hàng bị trả về đúng	1.Chọn “Số hàng bị trả về” 2.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass
XSLTK14		Đăng nhập thành công với tài khoản	Kiểm tra trường hợp chức năng xem hàng bị trả	1. Chọn “Hàng bị trả về” 2. Chọn hàng bị trả về bất kỳ	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết hàng bị trả về	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết hàng bị trả về	Pass

		giám đốc	về đúng			
XSLTK15		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không có đơn bị trả về	1.Chọn “Hàng bị trả về”	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu
XSLTK16	Xem Hàng gần hết hạn	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp nút chức năng Hàng gần hết hạn đúng	1.Chọn “Hàng gần hết hạn”	Hệ thống hiển thị danh sách các nguyên vật liệu và thành phẩm có hạn sử dụng còn 10 ngày	Hệ thống hiển thị danh sách các nguyên vật liệu và thành phẩm có hạn sử dụng còn 10 ngày
XSLTK17		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại của Hàng gần hết hạn đúng	1.Chọn “Hàng gần hết hạn” 2.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó
XSLTK18		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không có đơn hàng gần hết hàng	1.Chọn “Hàng gần hết hạn” 2.Chọn hàng gần hết hạn bất kỳ	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của nguyên vật liệu/ thành phẩm gần hết hạn gồm: mã lô, mã biếu mẫu nhập, tên nguyên	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của nguyên vật liệu/ thành phẩm gần hết hạn gồm: mã lô, mã biếu mẫu nhập, tên nguyên

					vật liệu, số lượng,...	vật liệu, số lượng,...	
XSLTK19		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không có đơn hàng gần hết hạn	1.Chọn “Hàng gần hết hạn”	Hệ thống hiển thị Không có nguyên vật/ thành phẩm liệu gần hết hạn	Hệ thống hiển thị Không có nguyên vật/ thành phẩm liệu gần hết hạn	Pass
XSLTK20		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại trong chi tiết hàng hết hạn	1.Chọn “Hàng gần hết hạn” 2.Chọn hàng gần hết hạn bất kỳ 3.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass
XSLTK21	Xem Đơn hàng	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp nút Đơn hàng	1.Chọn “Đơn hàng”	Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng	Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng	Pass
XSLTK22		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp xem Đơn hàng	1.Chọn “Đơn hàng” 2. Chọn đơn hàng muốn xem	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của đơn hàng	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của đơn hàng	Pass
XSLTK23		Đăng nhập thành công	Kiểm tra nút quay lại của	1.Chọn “Đơn hàng”	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass

		với tài khoản giám đốc	Đơn hàng	2.Bấm quay lại			
XSLTK24		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không có danh sách đơn hàng	1.Chọn “Đơn hàng”	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Pass
XSLTK25		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại trong chi tiết đơn hàng	1.Chọn “Đơn hàng” 2. Chọn đơn hàng muốn xem 3.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass

Lập kế hoạch sản xuất

TestID	Chức năng	Điều kiện test	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass /Fail
LKHSX01	Lập kế hoạch sản xuất	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất	Hệ thống hiển thị thông tin bao gồm thứ tự, tên thành phẩm, số lượng thành phẩm, ngày bắt đầu, ngày kết thúc, tên nguyên vật	Hệ thống hiển thị thông tin bao gồm thứ tự, tên thành phẩm, số lượng thành phẩm, ngày bắt đầu, ngày kết thúc, tên nguyên vật	Pass

				liệu, số lượng nguyên vật liệu,..	nguyên vật liệu, số lượng nguyên vật liệu,..	
LKHSX02	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass
LKHSX03	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp nhập và chọn đúng, đầy đủ tất cả các trường	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023” 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng = 8 9.Bấm lập phiếu	Hiển thông báo “Lập phiếu thành công” và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu	Hiển thông báo “Lập phiếu thành công” và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu	Pass

LKHSX0 4		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không nhập dữ liệu	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Bấm lập phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu nhập	Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu nhập	Pass
LKHSX0 5		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp nhập thiếu trường tên	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Bỏ trống trường tên kế hoạch sản xuất 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023” 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng = 8 9.Bấm lập phiếu	Hiển thị thông báo “Tên kế hoạch không được để trống”	Hiển thị thông báo “Tên kế hoạch không được để trống”	Pass
LKHSX0 6		Đăng nhập thành công với tài khoản	Kiểm tra trường hợp không chọn	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất	Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu chọn ngày	Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu chọn ngày	Pass

		giám đốc	ngày bắt đầu	2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Bỏ qua không chọn ngày bắt đầu 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng = 8 9.Bấm lập phiếu			
LKHSX07		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không chọn ngày kết thúc	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023” 4.Bỏ qua không chọn ngày kết thúc 5.Chọn nguyên vật	Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu chọn ngày	Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu chọn ngày	Pass

				liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng =8 9.Bấm lập phiếu			
LKHSX0 8	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không chọn nguyên vật liệu	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023” 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Bỏ qua không chọn nguyên vật liệu 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng =8 9.Bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo “Vui lòng chọn tên nguyên vật liệu”	Hệ thống thông báo “Vui lòng chọn tên nguyên vật liệu”	Pass	

LKHSX09	Kiểm tra trường hợp không nhập số lượng nguyên vật liệu	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023” 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6. Số lượng = “” 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng =8 9.Bấm lập phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo Số lượng nguyên vật liệu không được để trống	Hệ thống hiển thị thông báo Số lượng nguyên vật liệu không được để trống	Pass	
LKHSX10	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không chọn thành phẩm	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023”	Hệ thống thông báo “Vui lòng chọn tên thành phẩm”	Hệ thống thông báo “Vui lòng chọn tên thành phẩm”	Pass

				4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Thành phẩm = “” 8.Số lượng = 8 9.Bấm lập phiếu			
LKHSX1 1	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp không nhập số lượng thành phẩm	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023” 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy”	Hệ thống hiển thị thông báo Số lượng nguyên vật liệu không được để trống	Hệ thống hiển thị thông báo Số lượng nguyên vật liệu không được để trống	Pass	

				8.Số lượng = “” 9.Bấm lập phiếu			
LKHSX1 2		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra ngày bắt đầu sau ngày hiện tại	.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “09/12/2023” 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng = 8 9.Bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo “Ngày bắt đầu phải là ngày trong tương lai.”	Hệ thống thông báo “Ngày bắt đầu phải là ngày trong tương lai.”	Pass
LKHSX1 3		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra ngày bắt đầu phải trước ngày kết thúc	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10”	Hệ thống thông báo “Ngày bắt đầu phải trước ngày kết thúc”	Hệ thống thông báo “Ngày bắt đầu phải trước ngày kết thúc”	Pass

				3.Chọn ngày bắt đầu = “25/01/2024” 4.Chọn ngày kết thúc = “14/12/2023” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng = 8 9.Bấm lập phiếu			
LKHSX1 4	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra số lượng nguyên vật liệu phải là số dương	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023” 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = -20	Hệ thống thông báo yêu cầu nhập số dương	Hệ thống thông báo yêu cầu nhập số dương	Pass	

				7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng =8 9.Bấm lập phiếu			
LKHSX1 5		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra số lượng thành phẩm phải là số dương	1.Bấm chọn chức năng lập kế hoạch sản xuất 2.Nhập tên kế hoạch = “Kế hoạch sản xuất 10” 3.Chọn ngày bắt đầu = “14/12/2023” 4.Chọn ngày kết thúc = “25/01/2024” 5.Chọn nguyên vật liệu = “Trứng gà” 6.Số lượng = 20 7.Chọn thành phẩm = “Bánh quy” 8.Số lượng =-8 9.Bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo yêu cầu nhập số dương	Hệ thống thông báo yêu cầu nhập số dương	Pass

Quản lý kế hoạch sản xuất

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLKH SX01	Quản lý kế hoạch sản xuất	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất	Hệ thống hiển thị danh sách kế hoạch sản xuất và các chức năng xóa, sửa tương ứng tại mỗi phiếu	Hệ thống hiển thị danh sách kế hoạch sản xuất và các chức năng xóa, sửa tương ứng tại mỗi phiếu	Pass
QLKH SX02	Quản lý kế hoạch sản xuất	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất trường hợp không có kế hoạch	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Pass
QLKH SX03	Xem kế hoạch sản xuất	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra Xem kế hoạch sản xuất	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Kế hoạch sản xuất”	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..	Pass
QLKH SX04		Đăng nhập thành công	Kiểm tra trường hợp	1.Chọn chức năng Quản lý	Hệ thống hiển thị	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Pass

		với tài khoản giám đốc	Xem kế hoạch sản xuất không có dữ liệu	kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Kế hoạch sản xuất”	không có dữ liệu		
QLKH SX05		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút quay lại chức năng Xem kế hoạch sản xuất	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Kế hoạch sản xuất”	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass
QLKH SX06	Sửa kế hoạch sản xuất	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút sửa phiếu	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Sửa” tại kế hoạch bất kỳ	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, tên người lập phiếu,..	Pass
QLKH SX07		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp sửa đúng	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Sửa” tại kế hoạch bất kỳ 3.Số lượng nguyên vật liệu = 15	Hệ thống thông báo cập nhật thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu	Hệ thống thông báo cập nhật thành công và lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu	Pass

			4.Bấm cập nhật				
QLKH SX08	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp xóa trường bất kỳ và cập nhật	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Sửa” tại kế hoạch bất kỳ 3.Xóa tên kế hoạch 4.Bấm cập nhật	Hệ thống thông báo hãy xuất đầy đủ và đúng thông tin	Cho phép cập nhật mà không có dữ liệu	Pass	
QLKH SX09	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp nhập sai trường bất kỳ	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Sửa” tại kế hoạch bất kỳ 3.Số lượng thành phẩm =-10 4.Bấm cập nhật	Hệ thống thông báo hãy xuất đầy đủ và đúng thông tin	Cho phép cập nhật sai dữ liệu	Pass	
QLKH SX10	Xóa kế hoạch sản xuất	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút xóa	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Xóa” tại kế hoạch bất kỳ	Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu xác nhận xóa phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu xác nhận xóa phiếu	Pass
QLKH SX11	Đăng nhập thành công với tài	Kiểm tra trường hợp xóa	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất	Hệ thống thông báo xóa thành công và lưu	Hệ thống thông báo xóa thành công và lưu thông	Pass	

	khoản giám đốc	thành công	2.Chọn “Xóa” tại kế hoạch bất kỳ 3.Bấm OK	thông tin vào cơ sở dữ liệu	tin vào cơ sở dữ liệu	
QLKH SX12	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp hủy xóa	1.Chọn chức năng Quản lý kế hoạch sản xuất 2.Chọn “Xóa” tại kế hoạch bất kỳ 3.Bấm Cancel	Hệ thống quay lại trang danh sách kế hoạch	Hệ thống quay lại trang danh sách kế hoạch	Pass

- Điều chỉnh tồn kho

TestID	Chức năng	Điều kiện test	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
DCTK01	Điều chỉnh tồn kho	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra nút chức năng Điều chỉnh tồn kho	1.Bấm cập nhật tồn kho	Hệ thống chuyển sang trang cập nhật	Hệ thống chuyển sang trang cập nhật	Pass
DCTK02	Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp cập nhật đúng	1.Bấm cập nhật tồn kho 2.Số lượng = 10 3.Bấm cập nhật	Cập nhật nguyên vật liệu/ thành phẩm thành công	Cập nhật nguyên vật liệu/ thành phẩm thành công	Cập nhật nguyên vật liệu/ thành phẩm thành công	Pass
DCTK03	Đăng nhập thành	Kiểm tra trường	1.Bấm cập nhật tồn kho	Hệ thống yêu cầu	Hệ thống yêu cầu	Hệ thống yêu cầu	Pass

		công với tài khoản giám đốc	hợp nhập số âm	2.Số lượng = -10 3.Bấm cập nhật	nhập số dương	nhập số dương	
DCTK04		Đăng nhập thành công với tài khoản giám đốc	Kiểm tra trường hợp số lượng rỗng	1.Bấm cập nhật tồn kho 2.Số lượng = „„ 3.Bấm cập nhật	Số lượng mặc định bằng 0	Số lượng mặc định bằng 0	Pass

- Bùi Nguyễn Phương Duyên
 • Duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu

Test ID	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
DPYCXNVL 01	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra chức năng duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu.	Chọn chức năng duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu	Hệ thống hiển thị danh sách các phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu chờ duyệt.	Hệ thống hiển thị danh sách các phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu chờ duyệt.	Pass
DPYCXNVL 02	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Xem thông tin một phiếu chờ duyệt	Chọn một phiếu chưa duyệt để xem chi tiết	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm: Ngày yêu cầu, lý do, tình trạng tên nguyên vật liệu, số lượng,	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của phiếu bao gồm: Ngày yêu cầu, lý do, tình trạng tên nguyên vật liệu, số lượng,	Pass

				Đơn vị tính	Đơn vị tính	
DPYCXNVL 03	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng từ chối và có lý do từ chối “Sắp hết hàng”, chọn nút duyệt phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Hệ thống hiển thị thông báo Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Pass
DPYCXNVL 04	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng từ chối và xóa lí do từ chối “Sắp hết hàng”, chọn nút duyệt phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Hệ thống hiển thị thông báo Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Pass
DPYCXNVL 05	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng từ chối và sửa lý do từ chối “Sắp hết hàng”	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và lưu tình trạng là	Hệ thống hiển thị thông báo Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công và lưu tình trạng là	Pass

			thành “Sắp hết hàng hóa A, chọn nút duyệt phiếu	duyệt và lí do rõ ràng	duyệt và lí do rõ ràng	
DPYCXNVL 06	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng từ chối	Khi phiếu đang tình trạng từ chối và sửa lý do từ chối “Sắp hết hàng” thành “Sắp hết hàng hóa A, chọn nút từ chối	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái chờ duyệt” và quay về lý do ban đầu “Sắp hết hàng”	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái chờ duyệt” và quay về lý do ban đầu “Sắp hết hàng”	Pass
DPYCXNVL 07	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng từ chối khi không nhập lý do từ chối	Khi phiếu đang tình trạng chưa duyệt, chọn nút từ chối và không nhập lý do từ chối	Hệ thống hiển thị thông báo “Lý do từ chối không được để trống”	Hệ thống hiển thị thông báo “Lý do từ chối không được để trống”	Pass
DPYCXNVL 08	Giám đốc đã đăng	Kiểm tra nút chức năng từ	Khi phiếu đang	Hệ thống hiển thị thông báo	Hệ thống hiển thị thông báo	Pass

	nhập vào hệ thống quản lý kho	chối khi nhập lý do từ chối	tình trạng chưa duyệt, chọn nút từ chối và nhập lí do từ chối: “Hết hàng hóa”	“Cập nhật tình trạng và lý do từ chối thành công” và tình trạng là từ chối	“Cập nhật tình trạng và lý do từ chối thành công” và tình trạng là từ chối	
DPYCXNVL 09	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng chưa duyệt, chọn nút Duyệt Phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và tình trạng là Duyệt	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và tình trạng là Duyệt	Pass
DPYCXNVL 10	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Chọn chức năng duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu khi danh sách phiếu yêu cầu xuất rỗng	Chọn chức năng duyệt phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu	Hệ thống hiển thị không dữ liệu	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Pass
DPYCXNVL 11	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng Từ chối	Khi phiếu đang tình trạng duyệt, chọn nút Từ chối	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái chờ duyệt” và	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái chờ duyệt” và	Pass

				tình trạng cũ là Duyệt	tình trạng cũ là Duyệt	
DPYCXNVL 12	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng Duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng duyệt, chọn nút duyệt phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái từ chối” và tình trạng cũ là Duyệt	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái từ chối” và tình trạng cũ là Duyệt	Pass
DPYCXNVL 13	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng Quay lại	Tại trang chi tiết phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu bấm quay lại	Hệ thống hiển thị trang trước đó	Hệ thống hiển thị trang trước đó	Pass

- **Duyệt phiếu yêu cầu nhập thành phẩm**

Test ID	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
DPYCNTP01	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra chức năng duyệt phiếu yêu cầu nhập thành phẩm.	Chọn chức năng duyệt phiếu yêu cầu nhập thành phẩm	Hệ thống hiển thị danh sách các phiếu yêu cầu nhập thành phẩm chờ duyệt.	Hệ thống hiển thị danh sách các phiếu yêu cầu nhập thành phẩm chờ duyệt.	Pass
DPYCNTP02	Giám đốc đã đăng nhập	Xem thông tin một phiếu chờ duyệt	Chọn một phiếu chờ	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của	Pass

	vào hệ thống quản lý kho		duyệt để xem chi tiết	phiếu bao gồm: Ngày yêu cầu, tình trạng tên thành phẩm, số lượng, Đơn vị tính	phiếu bao gồm: Ngày yêu cầu, tình trạng tên thành phẩm, số lượng, Đơn vị tính	
DPYCNTP03	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng từ chối và có lý do từ chối “Sắp hết hàng”, chọn nút duyệt phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Hệ thống hiển thị thông báo Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Pass
DPYCNTP04	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng từ chối và xóa lí do từ chối “Sắp hết hàng”, chọn nút duyệt phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Hệ thống hiển thị thông báo Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Pass
DPYCNTP05	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng từ chối và sửa lý do từ chối “Sắp hết hàng”	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Hệ thống hiển thị thông báo Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công và lưu tình trạng là duyệt và lí do rõ ràng	Pass

			thành “Sắp hết hang hóa A, chọn nút duyệt phiếu	duyệt và lí do rõng		
DPYCNTP06	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng từ chối	Khi phiếu đang tình trạng từ chối và sửa lý do từ chối “Sắp hết hang” thành “Sắp hết hang hóa A, chọn nút từ chối	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái chờ duyệt” và quay về lý do ban đầu “Sắp hết hàng”	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái chờ duyệt” và quay về lý do ban đầu “Sắp hết hàng”	Pass
DPYCNTP07	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng từ chối khi không nhập lý do từ chối	Khi phiếu đang tình trạng chưa duyệt, chọn nút từ chối và không nhập lý do từ chối	Hệ thống hiển thị thông báo “Lý do từ chối không được để trống”	Hệ thống hiển thị thông báo “Lý do từ chối không được để trống”	Pass
DPYCNTP08	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng từ chối khi nhập lý do từ chối	Khi phiếu đang tình trạng chưa duyệt, nhập lý	Hệ thống hiển thị thông báo “Cập nhật tình trạng và lý do từ chối thành công” và	Hệ thống hiển thị thông báo “Cập nhật tình trạng và lý do từ chối thành công” và	Pass

			do từ chối: “Hết hàng hóa” chọn và chọn nút từ chối	tình trạng là từ chối	tình trạng là từ chối	
DPYCNTP09	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng chưa duyệt, chọn nút Duyệt Phiếu	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và tình trạng là Duyệt	Hệ thống hiển thị thông báo “Chuyển trạng thái sang Duyệt thành công” và tình trạng là Duyệt	Pass
DPYCNTP10	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Chọn chức năng duyệt phiếu yêu cầu nhập thành phẩm khi danh sách phiếu yêu cầu nhập rõ ràng	Chọn chức năng duyệt phiếu yêu cầu nhập thành phẩm	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Pass
DPYCNTP11	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng Từ chối	Khi phiếu đang tình trạng duyệt, chọn nút Từ chối	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái chờ duyệt” và tình trạng cũ là Duyệt	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở trạng thái chờ duyệt” và tình trạng cũ là Duyệt	Pass
DPYCNTP12	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống	Kiểm tra nút chức năng Duyệt phiếu	Khi phiếu đang tình trạng duyệt, chọn nút	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở	Hệ thống hiển thị thông báo “Phiếu đã được duyệt hoặc không ở	Pass

	quản lý kho		Duyệt phiếu	trạng thái “từ chối” và tình trạng cũ là Duyệt	trạng thái “từ chối” và tình trạng cũ là Duyệt	
DPYCNTP13	Giám đốc đã đăng nhập vào hệ thống quản lý kho	Kiểm tra nút chức năng Quay lại	Tại trang chi tiết phiếu yêu cầu nhập thành phẩm bấm quay lại	Hệ thống hiển thị trang trước đó	Hệ thống hiển thị trang trước đó	Pass

• Quản lý đơn mua nguyên vật liệu

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
DHMNVL 01	Quản lý đơn mua nguyên vật liệu	Giám đốc đã đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra chức năng Quản lý đơn mua nguyên vật liệu	Giám đốc kho chọn chức năng Quản lý đơn mua nguyên vật liệu	Hệ thống hiển thị danh sách đơn mua nguyên vật liệu và có chức năng xem, xóa, sửa tương ứng tại mỗi phiếu	Hệ thống hiển thị danh sách đơn mua nguyên vật liệu và có chức năng xem, xóa, sửa tương ứng tại mỗi phiếu	Pass
					Không có đơn mua nguyên vật liệu	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Pass
DHMNVL 02	Xem đơn mua nguyên vật liệu	Giám đốc đã đăng nhập thành công vào	Kiểm tra chức năng xem chi tiết một	Bấm chọn Đơn mua nguyên vật liệu không có nút sửa và nút xóa	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm tên đơn mua, mã đơn mua, ngày	Hệ thống hiển thị đầy đủ tất cả các thông tin	Pass

		hệ thống	đơn mua nguyên vật liệu đã được thực hiện		lập, tên nhà cung cấp, Số điện thoại nhà cung cấp và danh sách nguyên vật liệu gồm số lượng, tên nguyên vật liệu, đơn vị tính		
DHMNVL 03		Giám đốc đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra chức năng xem chi tiết một đơn mua nguyên vật liệu chưa thực hiện (đơn mua có nút lập và nút xem)	Bấm chọn Đơn mua nguyên vật liệu có nút sửa và nút xóa	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm tên đơn mua, mã đơn mua, ngày lập và danh sách nguyên vật liệu gồm số lượng, tên nguyên vật liệu, đơn vị tính	Hệ thống hiển thị đầy đủ các thông tin và tên nhà cung cấp, Số điện thoại nhà cung cấp rõ ràng	Pass
DHMNVL 04	Sửa đơn mua nguyên vật liệu	Giám đốc đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra nút chức năng sửa đơn mua nguyên vật liệu đã tạo.	Chọn nút sửa trên đơn mua nguyên vật liệu 03	Hệ thống hiển thị trang sửa sản phẩm	Hệ thống hiển thị giao diện sửa sản phẩm	Pass

DHMNVL 05		Kiểm tra nút chức năng cập nhật trong trang sửa sản phẩm và nhập tên nhà cung cấp	Nhập tên nhà cung cấp “Nguyễn Thị Vui” và không nhập số điện thoại nhà cung cấp và chọn nút cập nhật	Hệ thống hiển thị thông báo “Cập nhật thành công” và lưu tên nhà cung cấp	Hệ thống hiển thị thông báo “Cập nhật thành công” và lưu tên nhà cung cấp	Pass
DHMNVL 06		Kiểm tra nút chức năng cập nhật trong trang sửa sản	Không nhập tên nhà cung cấp và nhập số điện thoại nhà cung cấp “0373938 492” và chọn nút cập nhật	Hệ thống hiển thị thông báo “Cập nhật thành công” và lưu số điện thoại nhà cung cấp	Hệ thống hiển thị thông báo “Cập nhật thành công” và lưu số điện thoại nhà cung cấp	Pass
DHMNVL 07		phẩm và nhập số điện thoại nhà cung cấp	Không nhập tên nhà cung cấp và nhập số điện thoại nhà cung cấp “0373e” và chọn nút cập nhật	Hệ thống hiển thị thông báo “Please enter a number”	Hệ thống thông báo không cho nhập chữ	Pass
DHMNVL 08		Kiểm tra nút chức năng cập	Không nhập dữ liệu và chọn nút cập nhật	Hệ thống hiển thi thông báo “Không có dữ liệu mới”	Hệ thống hiển thi thông báo “Cập nhật	Pass

		công vào hệ thống	nhật trong trang sửa sản phẩm khi không nhập dữ liệu		để cập nhật”	thành công”	
DHMNVL 09		Giám đốc đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra nút chức năng cập nhật trong trang sửa sản phẩm	Nhập tên nhà cung cấp có ký tự đặc biệt “Nguyễn Hà....()”	Hệ thống hiển thị thông báo “Tên nhà cung cấp không được chứa ký tự đặc biệt”	Hệ thống hiển thị thông báo “Tên nhà cung cấp không được chứa ký tự đặc biệt”	Pass
DHMNVL 10		Giám đốc đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra nút chức năng cập nhật trong trang sửa sản phẩm	Nhập số điện thoại không đúng “123”	Hệ thống hiển thị thông báo “Số điện thoại không hợp lệ. Số điện thoại phải bắt đầu bằng 0 và có tổng cộng 10 số”	Hệ thống hiển thị thông báo “Số điện thoại không hợp lệ. Số điện thoại phải bắt đầu bằng 0 và có tổng cộng 10 số”	Pass
DHMNVL 11		Giám đốc đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra nút chức năng cập nhật trong trang sửa sản phẩm	Nhập đầy đủ thông tin, Sửa số lượng tăng 5	Hệ thống hiển thị thông báo “Cập nhật thành công” và lưu trên cơ sở dữ liệu	Hệ thống hiển thị thông báo “Cập nhật thành công” và lưu lại	Pass

DHMNVL 12	Xóa đơn mua nguyên vật liệu	Giám đốc đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra nút chức năng xóa đơn mua nguyên vật liệu đã tạo.	Chọn nút xóa trên một đơn mua nguyên vật liệu	Hệ thống hiển thị thông báo “Bạn có chắc chắn muốn xóa!”	Hệ thống hiển thị thông báo “Bạn có chắc chắn muốn xóa!”	Pass
DHMNVL 13	Quản lý đơn mua nguyên vật liệu	Giám đốc đăng nhập thành công vào hệ thống	Chọn nút quay lại tại trang danh sách đơn mua nguyên vật liệu	Bấm nút quay lại	Hệ thống quay lại trang trước đó	Hệ thống quay lại trang trước đó	Pass

- Nhân viên kho
- Nguyễn Đăng Dương
- Xem phiếu xuất nguyên vật liệu

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
PXNC L1	Xem phiếu xuất nguyên vật liệu	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Nhân viên kho chọn chức năng Phiếu xuất nguyên vật liệu	Bấm chọn Phiếu xuất nguyên vật liệu	Hệ thống hiển thị danh sách phiếu xuất nguyên vật liệu	Hiển thị 6 phiếu xuất nguyên vật liệu	Pass
				Bấm chọn Phiếu xuất	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hiển thị không	Pass

			nguyên vật liệu '3SS		có dữ liệu	
PXNC L2		Nhân viên chọn phiếu xuất nguyên vật liệu cần xem	Bấm chọn (PXNVL01)	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm tên sản phẩm, mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách nguyên vật liệu, số lượng, vị trí lưu trữ, tên người lập phiếu,..	Hiển thị dữ liệu đúng như yêu cầu và đầy đủ	Pass
			Bấm chọn (PXNVL02)	Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết phiếu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
PXNC L3		Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Bấm chọn nút quay lại	Hệ thống quay về giao diện chính	Quay về giao diện chính	Pass

PXNC L4			Nhân viên từ trang chi tiết muốn quay lại trang danh sách phiếu	Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Hệ thống quay về giao diện trang danh sách	Quay lại giao diện trang danh sách	Pass
------------	--	--	---	-----------------------------------	--	------------------------------------	------

- Xem phiếu nhập nguyên vật liệu

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
PN NV L1	Xem phiếu nhập nguyên vật liệu		Nhân viên kho chọn chức năng Phiếu nhập nguyên vật liệu	Bấm chọn Phiếu nhập nguyên vật liệu	Hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhập nguyên vật liệu	Hiển thị 6 phiếu nhập nguyên vật liệu	Pass
			Bấm chọn Phiếu nhập nguyên vật liệu		Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
PN NV L2	Xem phiếu nhập nguyên vật liệu	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Nhân viên chọn phiếu nhập nguyên vật liệu cần xem	Bấm chọn (PNNVL01)	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm tên phiếu, mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách sản phẩm, số lượng, vị trí lưu trữ, tên người lập phiếu,..	Hiển thị dữ liệu đúng như yêu cầu và đầy đủ	Pass
				Bấm chọn (PNNVL02)	Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết phiếu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
PN NV L3			Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Bấm chọn nút quay lại	Hệ thống quay về giao diện chính	Quay về giao diện chính	Pass
			Nhân viên từ trang chi tiết muốn quay lại trang danh sách phiếu	Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Hệ thống quay về giao diện trang danh sách	Quay lại giao diện trang danh sách	Pass

- Xem phiếu xuất thành phẩm

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
---------	-----------	-----------------	-------	--------------	-------------------	-----------------	-----------

PXT P1	Xem phiếu xuất thành phẩm	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Nhân viên kho chọn chức năng phiếu xuất thành phẩm	Bấm chọn phiếu xuất thành phẩm	Hệ thống hiển thị danh sách phiếu xuất thành phẩm	Hiển thị 3 phiếu xuất thành phẩm	Pass
				Bấm chọn phiếu xuất thành phẩm	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
PXT P2	Xem phiếu xuất thành phẩm	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Nhân viên phiếu xuất thành phẩm cần xem	Bấm chọn (PXTP01)	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm tên phiếu, mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách sản phẩm, số lượng, vị trí lưu trữ, tên người lập phiếu,..	Hiển thị dữ liệu đúng như yêu cầu và đầy đủ	Pass
				Bấm chọn (PXTP01)	Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết phiếu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
PXT P3			Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Bấm chọn nút quay lại	Hệ thống quay về giao diện chính	Quay về giao diện chính	Pass
PXT P4			Nhân viên từ trang chi tiết muốn quay lại trang danh sách phiếu	Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Hệ thống quay về giao diện trang danh sách	Quay lại giao diện trang danh sách	Pass

- Xem phiếu nhập thành phẩm

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
PNT P1	Xem phiếu nhập thành phẩm	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Nhân viên kho chọn chức năng Phiếu nhập thành phẩm	Bấm chọn phiếu nhập thành phẩm	Hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhập thành phẩm	Hiển thị 3 phiếu xuất thành phẩm	Pass
				Bấm chọn phiếu nhập thành phẩm	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass

PNT P2		Nhân viên phiếu nhập thành phẩm cần xem	Bấm chọn (PNTP01)	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm tên phiếu, mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách sản phẩm, số lượng, vị trí lưu trữ, tên người lập phiếu,..	Hiển thị dữ liệu đúng như yêu cầu và đầy đủ	Pass
			Bấm chọn (PNTP01)	Hệ thống hiển thị không có thông tin chi tiết phiếu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
PNT P3		Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Bấm chọn nút quay lại	Hệ thống quay về giao diện chính	Quay về giao diện chính	Pass
PNT P4		Nhân viên từ trang chi tiết muốn quay lại trang danh sách phiếu	Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Hệ thống quay về giao diện trang danh sách	Quay lại giao diện trang danh sách	Pass

- Sửa phiếu nhập thành phẩm

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
SPN TP1	Sửa phiếu nhập thành phẩm	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Nhân viên kho chọn chức năng cập nhật phiếu nhập thành phẩm liệu ở trang biên bản bồi thường.	Bấm chọn cập nhật phiếu nhập	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm tên phiếu, mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách sản phẩm, số lượng, vị trí lưu trữ, tên người lập phiếu,..	Hiển thị dữ liệu đúng như yêu cầu và đầy đủ	Pass
				Bấm chọn cập nhật phiếu nhập	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
SPN TP2			Nhân viên chọn cập nhật phiếu nhập thành phẩm	Bấm chọn cập nhật	Hệ thống cập nhật số lượng và lý do	Cập nhật thành công	Pass

SPN TP3		Nhân viên giao diện biên bản bồi thường	Bấm chọn nút quay lại	Hệ thống quay về giao diện biên bản bồi thường	Quay về giao biên bản bồi thường	Pass
------------	--	--	--------------------------	--	--	------

- Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
SPN NV L1	Sửa phiếu nhập nguyên vật liệu	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Nhân viên kho chọn chức năng cập nhật phiếu nhập nguyên vật liệu ở trang biên bản bồi thường.	Bấm chọn cập nhập phiếu nhập	Hệ thống hiển thị thông tin phiếu bao gồm tên phiếu, mã phiếu, ngày lập phiếu, danh sách sản phẩm, số lượng, vị trí lưu trữ, tên người lập phiếu.,.	Hiển thị dữ liệu đúng như yêu cầu và đầy đủ	Pass
SPN NV L2				Bấm chọn cập nhập phiếu nhập	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
SPN NV L3			Nhân viên chọn cập nhập nguyên vật liệu	Bấm chọn cập nhập	Hệ thống cập nhật số lượng và lý do	Cập nhập thành công	Pass
			Nhân viên muốn quay lại giao diện biên bản bồi thường	Bấm chọn nút quay lại	Hệ thống quay về giao diện biên bản bồi thường	Quay về giao biên bản bồi thường	Pass

- Xem thành phẩm, nguyên vật liệu trong kho

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/fail
XTP NVL 1			Xem danh sách thành phẩm và nguyên vật liệu	Bấm chọn Thành Phẩm/ Nguyê n Vật Liệu	Hệ thống hiển thị danh sách các thành phẩm và nguyên vật liệu trong kho	Hiển thị đầy đủ	Pass

	Xem thành phẩm, nguyên vật liệu	Đăng nhập thành công vào hệ thống		Bấm chọn Thành Phẩm/ Nguyên Vật Liệu	Hệ thống hiển thị thông báo không có danh sách thành phẩm và danh sách nguyên vật liệu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
XTP NVL 2			Xem thông tin chi tiết nguyên vật liệu hoặc thành phẩm trong kho	Bấm chọn một thành phẩm hoặc nguyên vật liệu bất kỳ	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của nguyên vật hoặc thành phẩm liệu trong kho	Hiển thị dữ liệu đúng như yêu cầu và đầy đủ	Pass
				Bấm chọn một thành phẩm hoặc nguyên vật liệu bất kỳ	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hiển thị không có dữ liệu	Pass
				Nhân viên muốn quay lại trang chủ	Bấm chọn quay lại	Hệ thống quay lại trang chủ	Quay về trang chủ

- Đăng Thị Thiện Hảo

- Lập phiếu xuất nguyên vật liệu

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
XN VL0 1	Lập phiếu xuất nguyên vật liệu	Đăng nhập thành công vào hệ thống và đang ở trang xem biểu mẫu xuất kho	Click chọn chức năng lập phiếu tại giao diện xem biểu mẫu.	Bấm chọn lập phiếu	Hệ thống hiển thị trang Lập phiếu xuất nguyên vật liệu. Thông tin cần chọn là ngày lập phiếu.	Hệ thống hiển thị trang Lập phiếu xuất nguyên vật liệu	Pass
XN VL0 2	Lập phiếu xuất nguyên vật liệu		Nhân viên chọn ngày lập phiếu là ngày hiện tại và click lập phiếu	Chọn ngày 12/9/2023 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu thông tin vào CSDL	Lập phiếu thành công	Pass

XN VL0 3		nguyên vật liệu.	Nhân viên chọn ngày lập phiếu là ngày không có thực click lập phiếu	Chọn ngày 31/2/2023 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo vui lòng nhập giá trị hợp lệ		
XN VL0 4			Nhân viên chọn ngày lập phiếu là khác ngày hiện tại và click lập phiếu	Chọn ngày 30/9/2023 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo Ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại	Hệ thống thông báo Ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại	Pass
XN VL0 5			Nhân viên không chọn ngày lập và click lập phiếu	Bấm chọn lập phiếu	Hệ thống thông báo yêu cầu chọn ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại	Thông báo yêu cầu ngày lập phải là ngày hiện tại	Pass
XN VL0 6			Nhân viên bấm quay lại	Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang chủ	Hệ thống quay lại trang chủ	Pass

- Lập phiếu xuất thành phẩm

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
XT P01		Đăng nhập thành công vào hệ thống và đang ở trang xem biểu mẫu.	Click chọn chức năng lập phiếu tại giao diện xem biểu mẫu.	Bấm chọn lập phiếu	Hệ thống hiển thị trang Lập phiếu xuất thành phẩm. Thông tin cần chọn là ngày lập phiếu.	Hệ thống hiển thị trang Lập phiếu xuất thành phẩm	Pass
XT P02	Lập phiếu xuất nguyên vật liệu		Nhân viên chọn ngày lập phiếu là ngày hiện tại và click lập phiếu.	Chọn ngày 12/9/2023 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu thông tin vào CSDL	Lập phiếu thành công	Pass
XT P03		mẫu xuất kho thành phẩm.	Nhân viên chọn ngày lập phiếu là ngày không có thực click lập phiếu	Chọn ngày 31/2/2023 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo vui lòng nhập giá trị hợp lệ	Hệ thống thông báo vui lòng nhập giá trị hợp lệ	Pass

XT P04		Nhân viên chọn ngày lập phiếu là khác ngày hiện tại và click lập phiếu	Chọn ngày 30/9/2023 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo Ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại	Hệ thống thông báo Ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại	Pass
XT P05		Nhân viên không chọn ngày lập hoặc chọn ngày lập không phải là ngày hiện tại	Bấm chọn lập phiếu	Hệ thống thông báo yêu cầu chọn ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại	Thông báo yêu cầu ngày lập phải là ngày hiện tại	Pass
XT P06		Nhân viên bấm quay lại	Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang chủ	Hệ thống quay lại trang chủ	Pass

- Lập phiếu nhập kho nguyên vật liệu

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
NN VL0 1	Lập phiếu nhập nguyên vật liệu	Đăng nhập thành công vào hệ thống và đang ở trang xem biểu mẫu	Click chọn chức năng lập phiếu tại giao diện xem biểu mẫu.	Bấm chọn lập phiếu	Hệ thống hiển thị trang Lập phiếu xuất thành phẩm. Thông tin cần chọn là ngày lập phiếu, ngày sản xuất, ngày hết hạn và kệ lưu trữ cho từng sản phẩm.	Hệ thống hiển thị trang Lập phiếu nhập kho nguyên vật liệu	Pass
NN VL0 2		Nhân viên chon ngày lập phiếu là ngày hiện tại, ngày sản xuất phải trước ngày hết hạn và chọn kệ lưu trữ sau đó click lập phiếu.	Chọn ngày lập phiếu 12/9/2023 và ngày sản xuất là 10/09/2023 và ngày hết hạn là 24/09/2024 và chọn kệ K01-NVL02 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu thông tin vào CSDL	Lập phiếu thành công	Pass	

NN VL0 3		Nhân viên chọn ngày lập phiếu là ngày hiện tại, ngày sản xuất sau ngày hết hạn và chọn kệ lưu trữ sau đó click lập phiếu.	Chọn ngày lập phiếu 12/9/2023 và ngày sản xuất là 24/09/2024 và ngày hết hạn là 10/09/2023 và chọn kệ K01-NVL02 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo Ngày sản xuất phải nhỏ hơn ngày hết hạn	Hệ thống thông báo Ngày sản xuất phải nhỏ hơn ngày hết hạn	Pass
NN VL0 4		Nhân viên chọn ngày lập phiếu là ngày hiện tại sau đó click lập phiếu.	Chọn ngày lập phiếu 12/9/2023 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo Vui lòng chọn đủ mã kệ lưu trữ		
NN VL0 5		Nhân viên chon ngày lập phiếu là ngày hiện tại, chọn kệ lưu trữ sau đó click lập phiếu.	Chọn ngày lập phiếu 12/9/2023 chọn kệ K01-NVL02 và bấm lập phiếu	Hệ thống thông báo Ngày sản xuất phải nhỏ hơn ngày hết hạn	Hệ thống thông báo Ngày sản xuất phải nhỏ hơn ngày hết hạn	Pass
NN VL0 6		Nhân viên không chọn ngày lập hoặc chon ngày lập không phải là ngày hiện tại và click lập phiếu.	Bấm chọn lập phiếu	Hệ thống thông báo yêu cầu chọn ngày lập phiếu phải là ngày hiện tại	Thông báo yêu cầu ngày lập phải là ngày hiện tại	Pass
NN VL0 7		Nhân viên bấm quay lại	Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang chủ	Hệ thống quay lại trang chủ	Pass

- Lập phiếu nhập thành phẩm

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
							Pass

NTP 01	Lập phiếu xuất nhập nguyên vật liệu	Đăng nhập thành công vào hệ thống và đang ở trang xem biểu mẫu nhập kho thành phẩm.	Click chọn chức năng lập phiếu tại giao diện xem biểu mẫu.	Bấm chọn lập phiếu	Hệ thống hiển thị trang Lập phiếu xuất thành phẩm. Thông tin cần chọn là kệ lưu trữ cho từng sản phẩm.	Hệ thống hiển thị trang Lập phiếu nhập thành phẩm	
NTP 02			Nhân viên chọn kệ lưu trữ sau đó click lập phiếu.	Chọn kệ K01-KTP03 và bấm chọn lập phiếu	Hệ thống thông báo lập phiếu thành công và lưu thông tin vào CSDL	Lập phiếu thành công	Pass
NTP 03			Nhân viên không chọn hoặc chọn thiếu mã kệ lưu trữ trong danh sách và click lập phiếu.	Bấm chọn lập phiếu	Hệ thống thông báo yêu cầu chọn đủ mã kệ lưu trữ	Thông báo yêu cầu chọn đủ mã kệ lưu trữ	Pass
NTP 04			Nhân viên bấm quay lại	Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang chủ	Hệ thống quay lại trang chủ	Pass

● Xem biểu mẫu xuất kho

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/fail
BM X01			Chọn chức năng xem biểu mẫu xuất kho	Chọn biểu mẫu xuất kho	Hệ thống hiển thị danh sách các biểu mẫu xuất kho	Hệ thống hiển thị danh sách các biểu mẫu xuất	Pass
BM X02	Xem biểu mẫu xuất kho	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Chọn chức năng xem biểu mẫu xuất kho:	Chọn biểu mẫu xuất kho	Hệ thống hiển thị thông báo hiện tại không có biểu mẫu nào trong danh sách	Khi không có dữ liệu, hệ thống thông báo không có	Pass

		Danh sách biểu mẫu trông			biểu mẫu nào.	
BM X03		Nhân viên chọn một biểu mẫu xuất kho bất kỳ để xem	Chọn BMX01	Hệ thống hiển thị thông tin biểu mẫu xuất kho mà nhân viên vừa chọn	Hệ thống hiển thị đúng thông tin biểu mẫu được chọn	Pass
BM X04		Nhân viên bấm quay lại	Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang chủ	Hệ thống quay lại trang chủ	Pass

- Xem biểu mẫu nhập kho

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/fail
BM N01			Xem biểu mẫu nhập kho	Chọn biểu mẫu nhập kho	Hệ thống hiển thị danh sách các biểu mẫu xuất nhập kho	Hệ thống hiển thị danh sách các biểu mẫu nhập kho	Pass
BM N02	Xem biểu mẫu nhập kho	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Không có bất kỳ biểu mẫu gì	Chọn biểu mẫu nhập kho	Hệ thống hiển thị thông báo không có bất kỳ biểu mẫu gì	Khi không có dữ liệu, hệ thống thông báo không có biểu mẫu nào.	Pass
BM N03			Nhân viên chọn một biểu mẫu xuất kho bất kỳ để xem	Chọn BMN01	Hệ thống hiển thị thông tin biểu mẫu xuất kho mà nhân viên vừa chọn	Hệ thống hiển thị đúng thông tin biểu mẫu được chọn	Pass
BM N04			Nhân viên bấm quay lại	Bấm quay lại	Hệ thống quay lại trang chủ	Hệ thống quay lại trang chủ	Pass

- **Đinh Hữu Khang**

- Lập phiếu nhận hàng trả về

Test ID	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/fail
NHT V01		Kiểm tra chức năng lập phiếu nhận hàng trả về	Chọn chức năng lập phiếu nhận hàng trả về	Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng	Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng	Pass
NHT V02	Nhân viên kho đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra chức năng lập phiếu nhận hàng trả về khi không tồn tại đơn hàng	Chọn chức năng lập phiếu nhận hàng trả về	Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng rõ ràng	Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng rõ ràng	Pass
NHT V03		Điền đầy đủ và chính xác thông tin	Nhân viên kho nhập đầy đủ thông tin và nhấn nút lập	Hệ thống thông báo và lưu phiếu nhận đơn hàng trả về vào hệ thống	Hệ thống thông báo và lưu phiếu nhận đơn hàng trả về vào hệ thống	Pass
NHT V04		Nhập thiếu thông tin	Không nhập lý do	Hệ thống báo lý do rõ ràng	Hệ thống báo lý do rõ ràng	Pass
NHT V05		Test nút hủy phiếu	Bấm nút hủy phiếu	hệ thống quay lại danh sách đơn hàng	hệ thống quay lại danh sách đơn hàng	Pass

- Xem phiếu nhận hàng trả về

Test ID	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/fail

XNH TV01	Nhân viên kho đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra chức năng xem phiếu nhận hàng trả về.	Chọn chức năng xem phiếu nhận hàng trả về.	hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhận hàng trả về	hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhận hàng trả về	Pass
XNH TV02		Kiểm tra chức năng xem phiếu nhận hàng trả về	Chọn vào phiếu nhận hàng trả về muốn xem	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết phiếu nhận hàng trả về	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết phiếu nhận hàng trả về	Pass
XNH TV03		Kiểm tra chức năng xem phiếu nhận hàng trả về khi không có phiếu nhận hàng trả về	Chọn chức năng phiếu nhận hàng trả về	Hệ thống hiển thị không có phiếu nhận hàng trả về nào.	Hệ thống hiển thị không có phiếu nhận hàng trả về nào.	Pass

- Lập biên bản bồi thường

Test ID	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/fail
LBB BT01		Kiểm tra chức năng lập biên bản bồi thường	Chọn chức năng lập biên bản	hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhập thành phẩm	hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhập thành phẩm hoặc	Pass

	Nhân viên			hoặc phiếu nhập nvl	phiếu nhập nvl	
LBB BT02	kho đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra chức năng lập biên bản bồi thường khi không tồn tại phiếu nhập hoặc phiếu nhập nvl	Chọn chức năng lập biên bản	hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhập thành phẩm hoặc phiếu nhập nvl trống	hệ thống hiển thị danh sách phiếu nhập thành phẩm hoặc phiếu nhập nvl trống	Pass
LBB BT03		Điền đầy đủ và chính xác thông tin	Nhân viên kho nhập đầy đủ thông tin	lưu biên bản bồi thường vào hệ thống.	lưu biên bản bồi thường vào hệ thống.	Pass
LBB BT04		Nhập thiếu thông tin	Không nhập lý do	Hệ thống báo yêu cầu nhập lý do	Hệ thống báo yêu cầu nhập lý do	Pass
LBB BT05		Nhập sai thông tin số lượng	Số lượng bé hơn 0 Số Lượng = -3	Hệ thống yêu cầu nhập số lượng ≥ 0	Hệ thống yêu cầu nhập số lượng ≥ 0	Pass
LBB BT06		Test nút hủy phiếu	Bấm nút hủy phiếu	hệ thống quay lại danh sách phiếu nhập	hệ thống quay lại danh sách phiếu nhập	Pass

- Xem biên bản bồi thường

Test ID	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/fail
XLB BBT01		Kiểm tra chức năng xem biên bản bồi thường	Chọn chức năng xem biên bản	hệ thống hiển thị danh sách biên bản bồi thường	hệ thống hiển thị danh sách biên bản bồi thường	Pass

XLB BBT0 2	Nhân viên kho đăng nhập thành công vào hệ thống	Kiểm tra chức năng xem biên bản bì thường	Chọn vào biên bản bì thường muôn xem	Hệ thống hiển thị thông tin chi về biên bản bì thường	Hệ thống hiển thị thông tin chi về biên bản bì thường	Pass
XLB BBT0 3		Kiểm tra chức năng xem biên bản bì thường khi không có biên bản bì thường nào	Chọn chức năng xem biên bản	Hệ thống hiển thị không có biên bản bì thường nào.	Hệ thống hiển thị không có biên bản bì thường nào.	Pass

- Quản lý kho
- Lê Hạnh Hải Đăng

- Đăng nhập

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/ Fail
DN01	Đăng nhập	Người dùng đã được cấp username và password	Người dùng nhập đầy đủ thông tin username và password	Nhập username “quanlykho” và password “quanlykho”	Hệ thống hiển thị giao diện trang chủ	Hệ thống hiển thị giao diện trang chủ	Pass

DN02		Người dùng nhập sai thông tin username và password	Nhập username = “1234” và password = “1234”	Hệ thống hiển thị thông báo sai thông tin đăng nhập	Hệ thống thông báo sai thông tin đăng nhập	Pass
DN03		Người dùng nhập sai username và nhập đúng password	Nhập username = “1234” và password = “quanlykho”	Hệ thống hiển thị thông báo sai thông tin đăng nhập	Hệ thống hiển thị thông báo sai thông tin đăng nhập	Pass
DN04		Người dùng nhập đúng username và sai password	Nhập username = “quanlykho” và password = “1234”	Hệ thống hiển thị thông báo sai thông tin đăng nhập	Hệ thống thông báo hiển thị sai thông tin đăng nhập	Pass

- Xem thông tin đơn hàng

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
XTT01		Đăng nhập thành công vào hệ thống	Xem danh sách đơn hàng	Chọn chức năng xem danh sách đơn hàng	Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng	Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng	Pass

XTT02			Xem danh sách đơn hàng khi danh sách đơn hàng rỗng	Chọn chức năng xem danh sách đơn hàng	Hệ thống hiển thị không có đơn hàng	Hệ thống hiển thị không có đơn hàng	Pass
XTT03		Đăng nhập thành công vào hệ thống và đang ở trang xem danh sách đơn hàng	Xem thông tin chi tiết đơn hàng	Chọn một đơn hàng bất kỳ trong danh sách	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết đơn hàng	Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết đơn hàng.	Pass
XTT04		Test nút quay lại	Test nút quay lại	Bấm nút quay lại tại trang chi tiết đơn hàng	Hệ thống trả lại trang danh sách đơn hàng	Hệ thống trả lại trang danh sách đơn hàng	

• Điều phối xuất nhập kho

Test ID	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
DP01	Quản lý đăng nhập thành công vào hệ thống	Test nút “Điều phối”	Chọn “Điều phối” tại trang chủ	Hiển thị giao diện điều phối xuất nhập kho gồm 2 chức năng Điều phối xuất và điều phối nhập	Hiển thị giao diện đủ 2 chức năng	Pass
				Th1: Hiển thị danh sách đơn mua nguyên vật liệu và phiếu yêu cầu nhập thành phẩm	Hiển thị danh sách đơn mua nguyên vật liệu và phiếu yêu cầu nhập thành phẩm	Pass

DP02		Kiểm tra chức năng điều phối	1.1 Chọn chức năng điều phối nhập	Th2: Hiển thị không có đơn mua nguyên vật liệu và phiếu yêu cầu nhập thành phẩm nào trong danh sách	Hiển thị không có đơn mua nguyên vật liệu và phiếu yêu cầu nhập thành phẩm nào trong danh sách	Pass
				Th3: Hiển thị không có đơn mua nguyên vật liệu nào trong danh sách	Hiển thị không có đơn mua nguyên vật liệu nào trong danh sách	Pass
				Th4: Hiển thị không có phiếu yêu cầu nhập thành phẩm nào trong danh sách	Hiển thị không có phiếu yêu cầu nhập thành phẩm nào trong danh sách	Pass
				Th1: Hiển thị danh sách đơn hàng và phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu	Hiển thị danh sách đơn hàng và phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu	Pass
DP03		1.2 Chọn chức năng điều phối xuất		Th2: Hiển thị không có đơn hàng và phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu hàng nào trong danh sách.	Hiển thị không có đơn hàng và phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu hàng nào trong danh sách.	Pass
				Th3: Hiển thị không có đơn hàng nào trong danh sách	Hiển thị không có đơn hàng nào trong danh sách	Pass

				Th4: Hiển thị không có phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu nào trong danh sách	Hiển thị không có phiếu yêu cầu xuất nguyên vật liệu nào trong danh sách	Pass
DP04			2.Chọn một đơn hàng, đơn mua nguyên vật liệu hoặc phiếu bất kỳ	Hiển thị biểu mẫu để quản lý chọn thông tin gồm mã kho, ngày xuất và loại xuất hoặc mã kho, ngày nhập, loại nhập	Hiển thị biểu mẫu gồm các thông tin cần chọn	Pass
DP05	Tại giao diện chức năng điều phối xuất	Điền đầy đủ và chính xác thông tin	Chọn mã kho = “KNVL01” Ngày xuất = ngày hiện tại Loại xuất = “NVL” Sau đó nhấn “Điều phối”	Hiển thị thông báo điều phối thành công	Hiển thị thông báo điều phối thành công	Pass
DP06		Không điền thông tin	Không điền hoặc chọn thông tin được yêu cầu	Hệ thống yêu cầu điền thông tin vào các chỗ còn thiếu	Hệ thống yêu cầu điền thông tin vào các chỗ còn thiếu	Pass
DP07		Điền sai thông tin	Chọn ngày = “20/10/2022”	Hệ thống thông báo ngày xuất phải \geq ngày hiện tại	Hệ thống thông báo ngày xuất phải \geq ngày hiện tại	Pass
DP08	Tại giao diện điều phối nhập	Điền đầy đủ và chính xác thông tin	Chọn mã kho = “KTP03” Ngày Nhập = ngày hiện tại Loại Nhập = “TP” Sau đó nhấn “Điều phối”	Hiển thị thông báo điều phối thành công	Hiển thị thông báo điều phối thành công	Pass
DP09		Không điền thông tin	Không điền hoặc chọn thông tin được yêu cầu	Hệ thống yêu cầu điền thông tin vào các chỗ còn thiếu	Hệ thống yêu cầu điền thông tin vào	Pass

					các chẽ còn thiếu	
		Điền sai thông tin	Chọn ngày = “20/10/2022”	Hệ thống thông báo ngày nhập phải \geq ngày hiện tại	Hệ thống thông báo ngày nhập phải \geq ngày hiện tại	Pass
DP10	Tại giao diện điều phối xuất hoặc điều phối nhập	Test nút “Hủy”	Nhấn nút “Hủy”	Hệ thống trở về trang lựa chọn chức năng điều phối xuất hoặc điều phối nhập	Hệ thống trở về trang lựa chọn chức năng điều phối xuất hoặc điều phối nhập	Pass

- Quản lý danh sách thành phẩm

Test ID	Tiền điều kiện	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLTP01	Đăng nhập thành công vào hệ thống		Nhấn chọn chức năng danh sách thành phẩm tại trang chủ	Hiển thị danh sách kho	Hiển thị danh sách kho	Pass
QLTP02		Xem danh sách thành phẩm	Nhấn chọn chức năng xem danh sách thành phẩm tại thanh menu	Hiển thị danh sách kho	Hiển thị danh sách kho	Pass
QLTP03	Tại giao diện danh sách kho		Chọn một kho bất kỳ	Hiển thị danh sách thành phẩm có trong kho đó	Hiển thị danh sách thành phẩm	Pass

QLTP05	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Xem danh sách thành phẩm thất bại do danh sách kho trống	Nhấn chọn chức năng danh sách thành phẩm tại trang chủ kho hoặc menu	Hệ thống hiển thị thông báo danh sách kho trống	Thông báo danh sách kho trống	Pass
QLTP06	Tại giao diện danh sách kho	Xem danh sách thành phẩm thất bại do kho trống	Nhấn chọn một kho bất kỳ	Hệ thống hiển thị kho trống	Hệ thống hiển thị kho trống	Pass

- Thêm thành phẩm

Test ID	Tiền kiện	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLTP07	Đăng nhập thành công vào hệ thống và chọn chức năng xem danh sách thành phẩm	Test nút chức năng thêm thành phẩm	Nhấn “Nút thêm thành phẩm” tại trang danh sách thành phẩm	Hiển thị giao diện điều thông tin thành phẩm mới	Hiển thị giao diện điều thông tin thành phẩm mới	Pass
QLTP08	Đăng nhập thành công,	Điền đúng và đầy đủ thông tin của thành phần mới sau đó nhấn thêm thành phẩm	Tên: Kẹo mứt VinaMilk Lựa chọn mã kệ bất kỳ trong các option Đơn vị tính: Cây Số lượng tồn: 0	Hiển thị thông báo thêm thành phẩm thành công.	Hiển thị thông báo thêm thành phẩm thành công	Pass

	tại giao diện thêm thành phẩm tại trang danh sách thành phẩm	Ngày sản xuất: 12/12/2020 Ngày hết hạn 03/05/2025 Chọn ảnh bát kỳ từ máy.		
QLTP09	Điền sai hoặc thiếu thông tin trong các trường, lập phiếu thất bại	Không nhập dữ liệu vào các trường	Thông báo yêu cầu nhập đủ dữ liệu	Pass
QLTP10		Nhập tên thành phẩm = “123”	Hiển thị thông báo yêu cầu nhập tên thành phẩm gồm chữ và số bắt đầu bằng chữ in hoa	Pass
QLTP11		Không chọn mã kệ	Thông báo yêu cầu chọn mã kệ lưu trữ	Pass
QLTP12		Chọn ngày sản xuất là ngày hiện tại. Ngày hết hạn = “01/01/2025”	Thông báo ngày sản xuất phải trước ngày hiện tại	Pass

QLTP13		Chọn ngày sản xuất = “01/01/2025” Ngày hết hạn = “01/01/2024”	Hiển thị thông báo ngày hết hạn phải sau ngày sản xuất.	Hiển thị thông báo ngày hết hạn phải sau ngày sản xuất.	Pass	
QLTP14		Test nút “Đóng”	Nhấn nút “Đóng”	Đóng giao diện thêm thành phẩm	Đóng giao diện thêm thành phẩm	Pass

- Xóa thành phẩm

Test ID	Tiền điều kiện	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả đạt được	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLTP15	Đăng nhập thành công vào hệ thống và chọn chức năng xem danh sách thành phẩm, sau đó chọn một kho bất kỳ	Xóa sản phẩm bất kỳ thành công	1. Nhấn nút xóa một sản phẩm bất kỳ tại trang danh sách thành phẩm	1.1 Hiển thị thông báo có muốn xóa thành phẩm được chọn không	Hiển thị thông báo có muốn xóa thành phẩm được chọn không	Pass
QLTP16			1.2 Nhấn “OK”	1.3 Hiển thị thông báo xóa thành công	Hiển thị thông báo xóa thành công	Pass

QLTP17	Hủy xóa sản phẩm	1. Nhấn nút xóa một sản phẩm bất kỳ tại trang danh sách thành phẩm	1.1 Hiển thị thông báo có muốn xóa thành phẩm được chọn không	Hiển thị thông báo có muốn xóa thành phẩm được chọn không	Pass
QLTP18		1.2 Nhấn “Hủy”	1.3 Trở lại giao diện danh sách thành phẩm	Trở lại giao diện danh sách thành phẩm	Pass

- Sửa thành phẩm

Test ID	Tiền điều kiện	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả đạt được	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLTP19	Đăng nhập thành công vào hệ thống và chọn chức năng xem danh sách thành phẩm, sau đó chọn một kho bất kỳ	Test nút Sửa	Nhấn nút “Sửa” tại thành phẩm bất kỳ	Hệ thống hiển thị giao diện sửa thông tin thành phẩm	Hệ thống hiển thị giao diện sửa thông tin thành phẩm	Pass
	Tại giao diện sửa thông tin thành phẩm	Điền đúng và đầy đủ các thông tin trong thành	Tên thành phẩm = “Kẹo me”	Hiển thị thông báo cập nhật sản phẩm thành công	Hiển thị thông báo cập nhật sản phẩm thành công	Pass

QLTP20	phẩm cần sửa	Đơn vị tính = “Viên” Số lượng tồn = “567” và nhán “Cập nhật”		
QLTP21	Điền sai hoặc thiếu thông tin trong thành phẩm cần sửa	Không điền thông tin gì và bấm cập nhật		
QLTP22		Nhập tên sản phẩm = “kẹo Mút”	Hệ thống thông báo yêu cầu nhập tên thành phẩm gồm chữ và số bắt đầu bằng chữ in hoa	Hệ thống thông báo yêu cầu nhập tên thành phẩm gồm chữ và số bắt đầu bằng chữ in hoa Pass
QLTP23		Test nút “Hủy”	Nhấn hủy	Quay lại giao diện danh sách thành phẩm Quay lại giao diện danh sách thành phẩm Pass

- Quản lý danh sách nguyên vật liệu

Test ID	Tiền điều kiện	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLNVL 01	Đăng nhập thành công vào hệ thống		Nhấn chọn chức năng danh sách nguyên vật liệu tại trang chủ	Hiển thị danh sách kho	Hiển thị danh sách kho	Pass
QLNVL 02		Xem danh sách nguyên vật liệu	Nhấn chọn chức năng xem danh sách nguyên vật liệu tại thanh menu	Hiển thị danh sách kho	Hiển thị danh sách kho	Pass
QLNVL 03	Tại giao diện danh sách kho		Chọn một kho bất kỳ	Hiển thị danh sách nguyên vật liệu có trong kho đó	Hiển thị danh sách nguyên vật liệu	Pass
QLNVL 04	Đăng nhập thành công vào hệ thống	Xem danh sách nguyên vật liệu thất bại do danh sách kho trống	Nhấn chọn chức năng danh sách nguyên vật liệu tại trang chủ hoặc menu	Hệ thống hiển thị thông báo danh sách kho trống	Thông báo danh sách kho trống	Pass
QLNVL 05	Tại giao diện danh sách kho	Xem danh sách nguyên vật liệu thất bại do kho trống	Nhấn chọn một kho bất kỳ	Hệ thống hiển thị kho trống	Hệ thống hiển thị kho trống	Pass

- Thêm nguyên vật liệu

Test ID	Tiền điều kiện	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLNVL 06	Đăng nhập thành công vào hệ thống và chọn chức năng xem danh sách nguyên vật liệu	Test nút chức năng thêm nguyên vật liệu	Nhấn Nút “Thêm nguyên vật liệu” tại trang danh sách nguyên vật liệu	Hiển thị giao diện điền thông tin nguyên vật liệu mới	Hiển thị giao diện điền thông tin nguyên vật liệu mới	Pass
QLNVL 07	Đăng nhập thành công, tại giao diện thêm nguyên vật liệu tại trang danh sách nguyên vật liệu	Điền đúng và đầy đủ thông tin của nguyên vật liệu mới sau đó nhấn thêm nguyên vật liệu	Tên: Đường Lựa chọn mã kệ bất kỳ trong các option Đơn vị tính: KG Số lượng: 500 Ngày sản xuất: 12/12/2020 Ngày hết hạn: 03/05/2025 Chọn ảnh bất kỳ từ máy.	Hiển thị thông báo thêm nguyên vật liệu thành công.	Hiển thị thông báo thêm nguyên vật liệu thành công	Pass
QLNVL 08		Điền sai hoặc thiếu thông tin trong các	Không nhập dữ liệu vào các trường	Thông báo yêu cầu nhập đủ dữ liệu		Pass

QLNVL 09	trường, lập phiếu thất bại	Nhập tên nguyên vật liệu= “123”	Hiển thị thông báo yêu cầu nhập tên nguyên vật liệu gồm chữ và số bắt đầu bằng chữ in hoa	Hiển thị thông báo yêu cầu nhập tên nguyên vật liệu gồm chữ và số bắt đầu bằng chữ in hoa	Pass
QLNVL 10	Không chọn mã kệ	Thông báo yêu cầu chọn mã kệ lưu trữ	Thông báo yêu cầu chọn mã kệ lưu trữ	Thông báo yêu cầu chọn mã kệ lưu trữ	Pass
QLNVL 11	Chọn ngày sản xuất là ngày hiện tại. Ngày hết hạn = “01/01/2025”	Thông báo ngày sản xuất phải trước ngày hiện tại	Thông báo ngày sản xuất phải trước ngày hiện tại	Thông báo ngày sản xuất phải trước ngày hiện tại	Pass
QLNVL 12	Chọn ngày sản xuất = “01/01/2025” Ngày hết hạn = “01/01/2024”	Hiển thị thông báo ngày hết hạn phải sau ngày sản xuất.	Hiển thị thông báo ngày hết hạn phải sau ngày sản xuất.	Hiển thị thông báo ngày hết hạn phải sau ngày sản xuất.	Pass
QLNVL 13	Test nút “Đóng”	Nhấn nút “Đóng”	Đóng giao diện thêm nguyên vật liệu	Đóng giao diện thêm nguyên vật liệu	Pass

- Xóa nguyên vật liệu

Test ID	Tiền điều kiện	Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả đạt được	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLNVL14	Đăng nhập thành công vào hệ thống và chọn chức năng xem danh sách nguyên vật liệu, sau đó chọn một kho bất kỳ	Xóa sản phẩm bất kỳ thành công	1. Nhấn nút xóa một sản phẩm bất kỳ tại trang danh sách nguyên vật liệu	1.1 Hiển thị thông báo có muốn xóa nguyên vật liệu được chọn không	Hiển thị thông báo có muốn xóa nguyên vật liệu được chọn không	Pass
QLNVL15			1.2 Nhấn “OK”	1.3 Hiển thị thông báo xóa thành công	Hiển thị thông báo xóa thành công	Pass
QLNVL16		Hủy xóa sản phẩm	1. Nhấn nút xóa một sản phẩm bất kỳ tại trang danh sách nguyên vật liệu	1.1 Hiển thị thông báo có muốn xóa nguyên vật liệu được chọn không	Hiển thị thông báo có muốn xóa nguyên vật liệu được chọn không	Pass

- Sửa nguyên vật liệu

Test ID	Tiền điều kiện		Mô tả	Dữ liệu test	Kết quả đạt được	Kết quả thực tế	Pass/Fail
QLNVL 18	Đăng nhập thành công vào hệ thống và chọn chức năng xem danh sách nguyên vật liệu sau đó chọn một kho bất kỳ		Test nút Sửa	Nhấn nút “Sửa” tại nguyên vật liệu bất kỳ	Hệ thống hiển thị giao diện sửa thông tin nguyên vật liệu	Hệ thống hiển thị giao diện sửa thông tin nguyên vật liệu	Pass
QLNVL 19	Tại giao diện sửa thông tin nguyên vật liệu		Điền đúng và đầy đủ các thông tin trong nguyên vật liệu cần sửa	Tên nguyên vật liệu= “Kẹo me” Đơn vị tính = “Viên” Số lượng tồn = “567” và nhấn “Cập nhật”	Hiển thị thông báo cập nhật sản phẩm thành công	Hiển thị thông báo cập nhật sản phẩm thành công	Pass

QLNVL 20		Điền sai hoặc thiếu thông tin trong nguyên vật liệu cần sửa	Không điền thông tin gì và bấm cập nhật				
QLNVL 21			Nhập tên sản phẩm = “kẹo Mút”	Hệ thống thông báo yêu cầu nhập tên nguyên vật liệu gồm chữ và số bắt đầu bằng chữ in hoa	Hệ thống thông báo yêu cầu nhập tên nguyên vật liệu gồm chữ và số bắt đầu bằng chữ in hoa		
QLNVL 22			Test nút “Hủy”	Nhấn hủy	Quay lại giao diện danh sách nguyên vật liệu	Quay lại giao diện danh sách nguyên vật liệu	Pass

- Nhân viên kiểm kê
- Mã Hàn Quốc

- Lập biên bản kiểm kê

Tes t ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass /Fail
BB KK 01	Lập biên bản kiểm kê	Nhân viên kiểm kê đăng nhập thành công vào hệ thống với tài khoản nhân viên kiểm kê	Kiểm tra chức năng lập biên bản kiểm kê	Chọn chức năng lập biên bản kiểm kê	Hệ thống hiển thị danh sách các kho cần kiểm kê	Hệ thống hiển thị danh sách các kho cần kiểm kê	Pass
BB KK 02			nhân viên kiểm kê chọn tên Kho cũ thẻ	Chọn tên kho cần lập	Hệ thống hiển thị giao diện lập biên bản kiểm kê có mã kho và các thông tin của kho vừa chọn	Hệ thống hiển thị giao diện lập biên bản kiểm kê có mã kho và các thông tin của kho	Pass
BB KK 03			Không chọn tên kho và bấm quay lại		Hệ thống hiển thị giao diện trang chủ của nhân viên kiểm kê	Hệ thống hiển thị giao diện trang chủ của nhân viên kiểm kê	Pass
BB KK 04			Nhập chữ vào ô ghi chú và chọn lập biên bản	Sắp hết hạn 01	Hệ thống thông báo biên bản kiểm kê lập thành công	Hệ thống thông báo biên bản kiểm kê lập thành công	Pass
BB KK 05			Nhập ký tự đặc biệt vào ô ghi chú và chọn lập biên bản	(LNVL01).	Hệ thống thông báo biên bản kiểm kê lập thành công	Hệ thống thông báo biên bản kiểm kê lập thành công	Pass
BB KK 06			Nhập số vào ô ghi chú và chọn lập biên bản	06-07-2023	Hệ thống thông báo biên bản kiểm kê lập thành công	Hệ thống thông báo biên bản kiểm kê lập thành công	Pass
BB KK 07			Nhân viên kiểm kê chọn 1 kho đến 2 lần để thực hiện hiện chức năng lập biên bản kiểm kê cho kho	Nhân viên kiểm kê nhập bất kì thông tin gì	Hệ thống thông báo kho đã được lập trong tháng này	Hệ thống thông báo kho đã được lập trong tháng này	Pass

BB KK 08		Không nhập bất kì thông tin ở ô ghi chú nào và chọn Lập biên bản		Lập biên bản không thành công	Hệ thống thông báo, lập không thành công vì rỗng	Pass
BB KK 09		Nhân viên kiểm kê chọn 1 kho đến 2 lần để thực hiện hiện chức năng lập biên bản kiểm kê cho kho		Hệ Thống thông báo kho đã được lập trong tháng này	Giao diện mất cái nút lập phiếu	Pass
BB KK 10		Nhập dữ liệu vào ô ghi chú và chọn hủy	Sai tên sản phẩm	Biên bản kiểm kê hủy thành công	Biên bản kiểm kê hủy thành công	Pass
BB KK 11		Kiểm tra chức năng lập biên bản kiểm kê	Chọn chức năng lập biên bản kiểm kê	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Hệ thống hiển thị không có dữ liệu	Pass

- Xem biên bản kiểm kê

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass /Fail
BB KK 01			Kiểm tra chức năng "Xem biên bản kiểm kê".	Chọn chức năng "Xem biên bản kiểm kê"	Hệ thống hiển thị trang danh sách các biên bản kiểm kê.	Hệ thống hiển thị trang danh sách các biên bản kiểm kê.	Pass
BB KK 02	Xem biên bản kiểm kê	Nhân viên kiểm kê đăng nhập thành công vào hệ thống với tài khoản nhân viên kiểm kê	Chọn mã biên bản kiểm kê cần xem		Hệ thống hiển thị thông báo "Danh sách bản kiểm kê rỗng"	Hệ thống hiển thị rỗng	Pass
BB KK 03			Chọn mã biên bản kiểm kê cần xem rồi bấm nút quay lại		Hiển thị tất cả thông tin về biên bản: mã kho, tên nhân viên, ngày kiểm kê, danh sách hàng hóa gồm mã kê, mã lô, tên hàng hóa, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, ghi chú	Hiển thị đầy đủ thông tin	Pass
BB KK 04			Không chọn mã biên bản, bấm quay lại		Hệ thống quay lại trang danh sách các biên bản kiểm kê	Hệ thống quay lại trang danh sách các biên bản kiểm kê	Pass

- Tìm kiếm

Test ID	chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail
---------	-----------	-----------------	-------	--------------	-------------------	-----------------	-----------

TK 01	Tìm kiếm	Nhân viên kiểm kê đăng nhập thành công vào hệ thống	Nhập đúng mã kho nvl, chữ HOA ở ngoài trang chủ và trang chức năng	KNVL01	Hiển thị danh sách các Kho có chúa từ “KNVL01” đang có	Hiển thị danh sách các Kho có chúa từ “KNVL01” và “BBKKNVL01”, có chúa tất cả thông tin của “KNVL01”	Pass
TK 02			Nhập đúng mã kho nvl, chữ thường ở trang chủ và trang chức năng	knl01	Hiển thị danh sách các Kho có chúa từ “knvl01” đang có	Hiển thị danh sách các Kho có chúa từ “KNVL01” và “BBKKNVL01”, có chúa tất cả thông tin của “KNVL01”	Pass
TK 03			Nhập đúng mã kho tp chữ HOA ở ngoài trang chủ và trang chức năng	KTP01	Hiển thị danh sách các Kho có chúa từ “ktp01” đang có	Hiển thị danh sách các Kho có chúa từ “KTP01”, có chúa tất cả thông tin của “KTP01”	Pass
TK 04			Nhập đúng mã kho tp chữ thường ở ngoài trang chủ và trang chức năng	ktp01	Hiển thị danh sách các Kho có chúa từ “ktp01” đang có	Hiển thị danh sách các Kho có chúa từ “KTP01”, có chúa tất cả thông tin của “KTP01”	Pass
TK 05			Nhập đúng biên bản kiểm kê nvl chữ Hoa ở Trang chủ và chức năng	BBKKNVL01	Hiển thị danh sách các biên bản kiểm kê có chúa từ “BBKKNVL01” đang có	Hiển thị danh sách các biên bản kiểm kê có chúa từ “BBKKNVL01”, có chúa tất cả thông tin của “BBKKNVL01”	Pass

TK 06	Nhập đúng biên bản kiểm kê nvl chữ thường ở Trang chủ và chức năng	bbkknvl01	Hiển thị danh sách các biên bản kiểm kê có chứa từ “bbkknvl01” đang có	Hiển thị danh sách các biên bản kiểm kê có chứa từ “BBKKNVL01” có chứa tất cả thông tin của “BBKKNVL01”	Pass
TK 07	Nhập đúng biên bản kiểm kê tp chữ thường ở Trang chủ và chức năng	bbkktp01	Hiển thị danh sách các biên bản kiểm kê có chứa từ “bbkktp01” đang có	Hiển thị danh sách các biên bản kiểm kê có chứa từ “BBKKTP01”, có chứa tất cả thông tin của “BBKKTP01”	Pass
TK 08	Nhập đúng biên bản kiểm kê nvl chữ Hoa ở Trang chủ và chức năng	BBKKTP01	Hiển thị danh sách các biên bản kiểm kê có chứa từ “BBKKTP01” đang có	Hiển thị danh sách các biên bản kiểm kê có chứa từ “BBKKTP01”, có chứa tất cả thông tin của “BBKKTP01”	Pass
TK 09	Nhập sai mã	BBBKKKNV LL	Không tìm thấy kết quả	không tìm thấy kết quả	Pass
TK 010	nhập đúng mã kho nhưng ở trang lập biên bản kiểm kê	KTP01	không hiển thị gì	không hiển thị gì	Pass
TK 011	Không nhập mã nhưng nhấn nút tìm		Hệ thống không hiển thị gì	Hệ thống không hiển thị gì	Pass

- Xem thông tin kho

Test ID	Chức năng	Điều kiện trước	Mô tả	Dữ liệu Test	Kết quả mong muốn	Kết quả thực tế	Pass/Fail		
K1	Nhân viên kiểm kê đăng nhập thành công vào hệ thống với tài khoản nhân viên kiểm kê		Chọn chức năng “Xem thông tin của kho”		Hiển thị 10 kho (nguyên vật liệu hoặc thành phẩm)	Hệ thống hiển thị đủ 10 kho (nguyên vật liệu hoặc thành phẩm)	Pass		
					TH2: Không hiển thị hiển thị thông tin kho nào	Hệ thống hiển thị rỗng	Pass		
K2			Chọn tên kho cần xem		Hiển thị thông tin chi tiết về kho bao gồm mã kho, tên kho, địa chỉ kho, số lượng kệ, dung lượng kho tối đa, tình trạng, danh sách hàng hóa gồm: Tên kệ, tên sản phẩm, đơn vị tính, số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng.		Pass		
					TH2: Không hiển thị thông tin gì				
K3			Chọn tên kho cần xem rồi bấm nút quay lại		Hệ thống hiển thị trang danh sách các kho		Pass		
K4			Không chọn tên kho, bấm quay lại		Hệ thống hiển thị trang chủ của nhân viên kiểm kê		Pass		